****

**SỰ THẬT VÀ Ý NGHĨA**

**VỀ TÍNH DỤC CON NGƯỜI**

*NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG*

*ĐỂ GIÁO DỤC TRONG GIA ĐÌNH*

**HỘI ĐỒNG TOÀ THÁNH VỀ GIA ĐÌNH**

08 tháng 12 năm 1995

**SỰ THẬT VÀ Ý NGHĨA**

**VỀ TÍNH DỤC CON NGƯỜI**

*NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG*

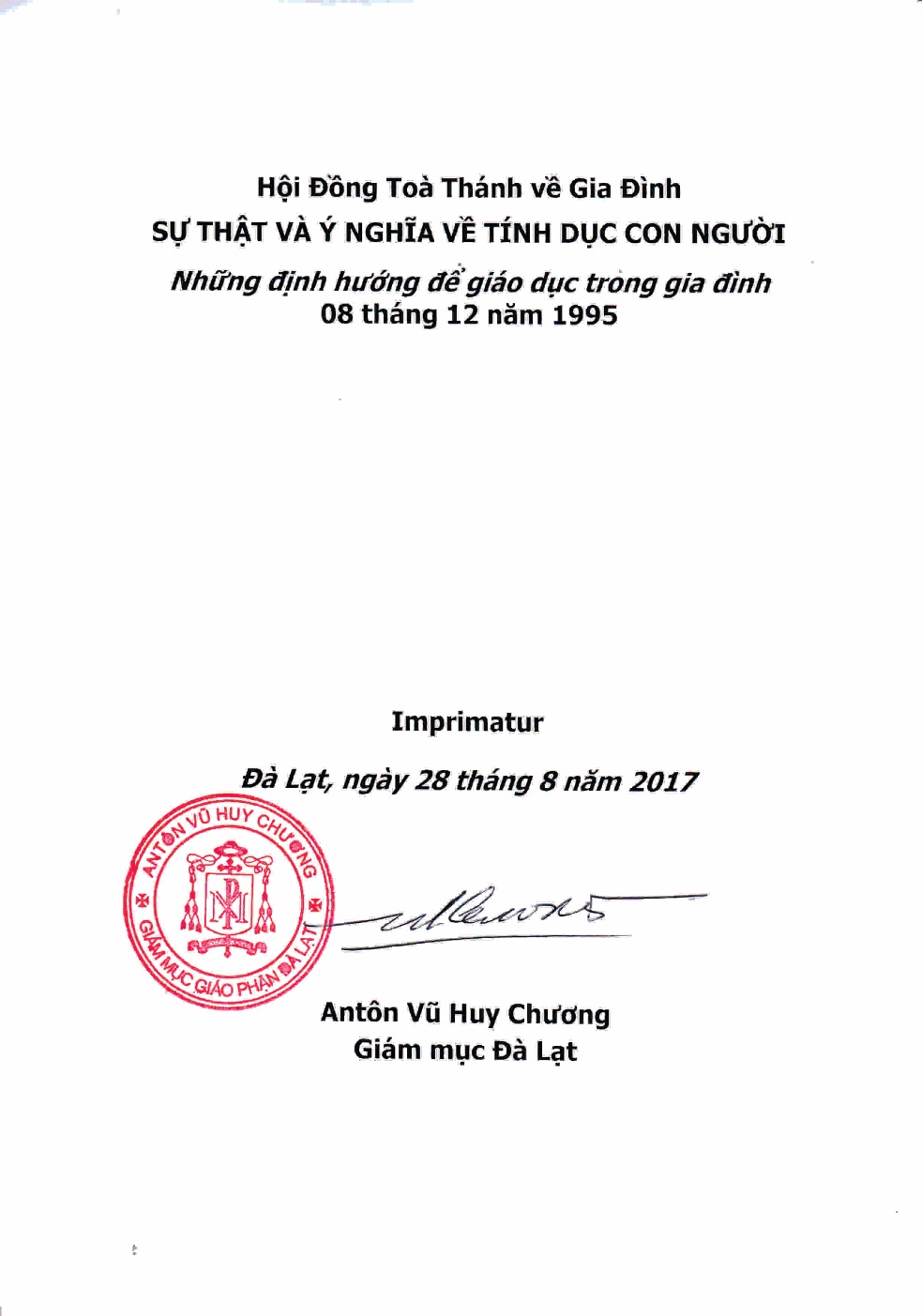
*ĐỂ GIÁO DỤC TRONG GIA ĐÌNH*

*Lm. Giuse Đinh Quang Vinh*

chuyển ngữ từ nguyên bản tiếng Ý:

SESSUALITÀ UMANA: VERITÀ E SIGNIFICATO,

ORIENTAMENTI EDUCATIVI IN FAMIGLIA

****

**NỘI DUNG**

**NỘI DUNG**

**LỜI GIỚI THIỆU**

**I. ÐƯỢC MỜI GỌI HƯỚNG TỚI TÌNH YÊU ĐÍCH THỰC**

* Tình yêu con người như là sự tự hiến
* Tình yêu và tính dục con người
* Tình yêu vợ chồng
* Tình yêu mở ngỏ cho sự sống

**II. TÌNH YÊU ĐÍCH THẬT VÀ ĐỨC KHIẾT TỊNH**

* Đức khiết tịnh như là sự tự hiến
* Sự tự chủ
* Đức khiết tịnh vợ chồng
* Giáo dục về đức khiết tịnh

**III. TRONG VIỄN CẢNH ƠN GỌI**

1. Ơn gọi sống đời hôn nhân

2. Ơn gọi sống đời khiết tịnh và sống độc thân

**IV. CHA VÀ MẸ NHƯ LÀ NHỮNG NHÀ GIÁO DỤC**

* Quyền lợi và nghĩa vụ của cha mẹ
* Ý nghĩa của bổn phận làm cha mẹ

**V. NHỮNG ĐƯỜNG LỐI GIÁO DỤC TRONG GIA ĐÌNH**

* Giá trị cốt yếu của tổ ấm gia đình
* Huấn luyện trong cộng đồng sự sống và tình yêu
* Thẹn thùng và nết na
* Quyền riêng tư chính đáng…

**VI. CÁC GIAI ĐOẠN TRONG VIỆC HỌC BIẾT**

* Bốn nguyên tắc về việc thông tin liên quan đến tính dục
* Các giai đoạn chính trong sự phát triển của trẻ em

**VII. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG THỰC HÀNH**

* Lời khuyên dành cho cha mẹ và các nhà giáo dục
* Bốn nguyên tắc thực hành và những tiêu chuẩn đặc thù của chúng
* Những phương pháp cụ thể
* Việc hội nhập văn hoá và giáo dục về tình yêu

**VIII. KẾT LUẬN**

**CÁC CHỮ VIẾT TẮT CHO TÀI LIỆU**

**CÁC CHỮ VIẾT TẮT CHO TÀI LIỆU**

|  |  |
| --- | --- |
| *Amoris laetitia* | Tông huấn *Amoris Laetitia – Niềm vui của Tình yêu* |
| *Catechesi tradendae* | Tông huấn *Catechesi tradendae – Dạy Giáo Lý trong Thời Đại Chúng Ta* |
| *Centesimus annus* | Thông điệp *Bách chu niên – Centesimus annus* |
| *Chăm sóc mục vụ cho người đồng tính luyến ái* | *Thư gửi các Giám mục Giáo Hội Công giáo về chăm sóc mục vụ cho các người đồng tính luyến ái*. |
| *Christifideles laici* | Tông huấn *Christifideles Laici – Kitô hữu giáo dân* |
| *Dignitatis humanae* | Tuyên ngôn *về Tự Do Tôn Giáo –* *Dignitatis Humanae* |
| *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản* | *Những định hướng cho việc giáo dục về tình yêu nhân bản – Đề cương cho việc giáo dục giới tính* |
| *Evangelium vitae* | Thông điệp *Sự sống con người – Evangelium vitae* |
| *Familiaris consortio* | Tông huấn *Familiaris Consortio – Về những bổn phận của gia đình Kitô hữu* |
| *Gaudium et spes* | Hiến chế mục vụ *Gaudium et Spes – Về Giáo Hội trong Thế Giới Ngày Nay* |
| *Gratissimam sane* | Lá thư gửi các gia đình *Gratissimam Sane – Lời chào thăm hết sức ưu ái* |
| *Gravissimum educationis* | Tuyên ngôn *Gravissimum Educationis – Về Giáo dục Kitô Giáo* |
| *Hiến chương các Quyền Gia đình* | *Hiến Chương về Các Quyền của Gia đình* |
| *Humanae vitae* | Thông điệp *Humanae Vitae – Sự sống con người* |
| *Lumen gentium* | Hiến chế tín lý *Lumen Gentium – Về Giáo Hội* |
| *Mulieris dignitatem* | Tông thư *Mulieris Dignitatem – Phẩm giá người nữ* |
| *Nghi thức cử hành hôn phối* | *Sách Nghi Lễ Rôma, Nghi thức cử hành hôn phối* |
| *Optatam totitus* | Sắc lệnh *Optatam totitus – Việc đào tạo linh mục* |
| *Parati semper* | Tông thư *Parati semper – Hãy luôn luôn sẵn sàng* |
| *Perfectae caritatis* | Sắc lệnh *Perfectae caritatis – Canh tân đời sống tu trì* |
| *Persona humana* | Tuyên ngôn *Persona humana - về một số vấn đề liên quan đến đạo đức tính dục* |
| *Presbyterorum ordinis* | Sắc lệnh *Presbyterorum Ordinis – Sứ vụ và đời sống linh mục* |
| *Redemptoris custos* | Tông huấn *Redemptoris custos – Đấng chăm sóc Đấng Cứu Thế* |
| *Sanctitatis clarior* | Tự sắc *Sanctitatis clarior* *– tổ chức lại diễn tiến án phong chân phước và phong thánh* |
| *Veritatis splendor* | Thông điệp *veritatis splendor – Ánh rạng ngời chân lý* |
| x. | Xem |

LỜI VỊ CHA CHUNG

**LỜI VỊ CHA CHUNG**

«Không được lừa dối người trẻ khiến họ nhầm lẫn giữa các bình diện: sự hấp dẫn tình dục "nhất thời tạo ra một ảo tưởng của sự nên một, nhưng nếu không có tình yêu thì sự "nên một" này rốt cuộc vẫn để lại tình trạng hai người xa lạ và phân li như trước". Ngôn ngữ của thân xác đòi hỏi học tập kiên trì để biết diễn giải và phải giáo dục những ham muốn của mình để thật sự tự hiến. Khi người ta tưởng mình trao hiến tất cả ngay lập tức thì rất có thể là người ta không trao hiến gì hết. Một đàng ta hiểu đó là sự mong manh và nhầm lẫn của tuổi trẻ, đàng khác là khuyến khích thanh thiếu niên kéo dài sự ấu trĩ của họ trong cách diễn tả tình yêu. Nhưng, ngày nay ai là người sẽ nói về những điều này? Ai có thể quan tâm đến các bạn trẻ? Ai sẽ giúp họ chuẩn bị một cách nghiêm túc để sống cho một tình yêu cao thượng và quảng đại? Ngày nay người ta quá coi nhẹ việc giáo dục giới tính». (Đức Thánh Cha Phanxicô, Trích tông huấn *Amoris Laetitia – Niềm Vui Yêu Thương,* số 284).

LỜI GIỚI THIỆU

**LỜI GIỚI THIỆU**

## Hoàn cảnh và vấn đề

1. Trong số rất nhiều những khó khăn mà cha mẹ gặp phải ngày nay, mặc dù lưu tâm đến cả những bối cảnh văn hóa và xã hội khác nhau, chắc chắn khó khăn nổi bật ở đây là việc trao cho con cái một sự chuẩn bị xứng hợp để đời sống trưởng thành, nhất là đối với vấn đề giáo dục về ý nghĩa đích thực của tính dục. Có nhiều lý do khác nhau liên quan đến khó khăn này, mặc dù không phải lý do nào cũng mới mẻ.

Trong quá khứ, cả khi gia đình không cung ứng một nền giáo dục giới tính rõ ràng, tuy vậy kiến thức hay văn hóa phổ thông, được thấm đậm bởi việc tôn trọng các giá trị nền tảng, đã đáp ứng để bảo vệ và duy trì nền giáo dục đó một cách khách quan. Sự phai nhạt những mẫu mực truyền thống lan rộng khắp nơi trong xã hội, cả ở các nước phát triển lẫn các nước đang phát triển, sự phai nhạt đó đã khiến cho con cái thiếu hụt những hướng dẫn phù hợp và tích cực, trong khi cha mẹ nhận thấy mình không được chuẩn bị để có được những câu trả lời thỏa đáng. Bối cảnh mới này ngày càng trở nên tồi tệ hơn do việc làm lu mờ sự thật về con người, sự thật để chúng ta giúp đỡ và hơn nữa, trong đó người ta gây sức ép hạ giá tính dục. Trong bối cảnh văn hoá này, hầu như lúc nào ngoài xã hội và trên các phương tiện truyền thông đại chúng cũng trưng dẫn những thông tin mang tính cách phi nhân hoá, chỉ để tiêu khiển và thường mang màu sắc ảm đạm. Hơn nữa, thông tin này không đếm xỉa gì đến những giai đoạn khác nhau trong việc huấn luyện và thăng tiến trẻ em và thanh thiếu niên, và nó bị chi phối bởi khái niệm sai lệch về tự do cá nhân, trong một môi trường thiếu vắng những giá trị nền tảng về đời sống, về tình yêu con người và về gia đình.

Nhà trường thường làm thế chỗ gia đình, sẵn sàng tự tiến hành các chương trình giáo dục giới tính, và lúc nào cũng chỉ với chủ đích cung cấp thông tin. Lắm khi việc này thật sự làm biến dạng lương tâm. Trong nhiều trường hợp chính cha mẹ cũng đã thoái thác nhiệm vụ trong lãnh vực này hoặc có ý phó mặc cho người khác, với lý do khó khăn và thiếu chuẩn bị của bản thân họ.

Trong tình cảnh này, nhiều bậc cha mẹ Công giáo hướng nhìn lên Hội Thánh, để Hội Thánh nhận trách nhiệm đưa ra bản chỉ dẫn và những đề xuất cho việc giáo dục con cái của họ, đặc biệt vào thời thơ ấu và vị thành niên. Cách riêng, chính cha mẹ đôi khi bày tỏ những khó khăn của họ khi đối mặt với việc giảng dạy được truyền đạt trong trường học và sau đó được con cái đem trở ngược về nhà. Vì thế Hội đồng Toà thánh về Gia đình đã nhiều lần nhận được những lời yêu cầu thúc bách để có thể đưa ra một chỉ thị nhằm hỗ trợ cha mẹ trong lãnh vực giáo dục tế nhị này.

2. Cơ quan Tòa thánh chúng tôi, ý thức về chiều kích này của gia đình trong việc giáo dục về tình yêu và sống đúng đắn phái tính của riêng mỗi người, có ý định đề xuất một số nguyên tắc chỉ dẫn mang tính mục vụ, kín múc từ sự khôn ngoan bắt nguồn từ Lời Chúa và từ các giá trị đã được giáo huấn Hội Thánh soi sáng, trong sự nhận biết ''kinh nghiệm nhân loại" đặc trưng của cộng đoàn các tín hữu.

Bởi vậy, trên hết chúng tôi muốn liên kết sự trợ giúp này với nội dung nền tảng liên quan đến sự thật và ý nghĩa của tính dục, trong khuôn khổ của một nền nhân học chân chính và phong phú. Qua việc đưa ra sự thật này, chúng tôi nhận thức được rằng «*bất cứ ai đứng về phía sự thật» (Ga 18,37)* thì nghe Lời của Đấng đích thân Ngài là chính Sự Thật (x. Ga 14,6).

Bản hướng dẫn này không có ý định đưa ra một luận thuyết về thần học luân lý hay là một bản tóm lược về tâm lý học, nhưng muốn cân nhắc kỹ lưỡng những thành tựu khoa học, những điều kiện văn hóa–xã hội của gia đình và lời gợi ý của các giá trị Tin Mừng mà gìn giữ suối nguồn tươi trẻ và khả năng thể hiện cụ thể cho mỗi lứa tuổi.

3. Một số xác tín vững vàng nâng đỡ Hội Thánh trong lĩnh vực này và cũng đã hướng dẫn việc soạn thảo tài liệu này.

Tình yêu, được nuôi dưỡng và được thể hiện trong cuộc gặp gỡ giữa người nam và người nữ, là hồng ân Thiên Chúa; do đó nó là sức mạnh thiết thực, được hướng vào sự trưởng thành của họ với tư cách là những nhân vị; nó cũng là nguồn tài nguyên quý giá cho sự tự hiến mà mọi người, những người nam và những người nữ, được kêu gọi để thực hiện việc tự hoàn thiện bản thân và đạt được hạnh phúc của chính họ, trong chương trình sống tương ứng với ơn gọi của mỗi người. Thật vậy, con người được mời gọi để yêu thương như một tinh thần nhập thể, nghĩa là linh hồn và thân xác trong sự hiệp nhất của ngôi vị. Vì thế, tình yêu nhân loại bao gồm cả thân xác và thân xác cũng diễn đạt tình yêu thiêng liêng.[[1]](#footnote-1) Cho nên tính dục không phải là một cái gì đó thuần tuý sinh học, nhưng đúng hơn nó liên quan đến căn tính sâu xa của con người. Việc sử dụng tính dục như sự trao tặng về thân xác mang sự thật trong nó và đạt được ý nghĩa tròn đầy trong đó, khi nó biểu lộ sự trao tặng nhân vị giữa người nam và người nữ cho đến hơi thở cuối cùng. Như từng diễn ra trong suốt đời người, tình yêu này bộc lộ tính mong manh do tội nguyên tổ gây nên, một sự mong manh chịu ảnh hưởng trong nhiều bối cảnh văn hóa–xã hội thời nay, nó được ghi dấu bởi những ảnh hưởng rất tiêu cực, đôi khi lầm đường lạc lối và gây tổn thương sâu xa. Tuy nhiên, ơn cứu chuộc của Chúa đã đem lại một thực tại có thể thực hiện được, một lý do cho niềm vui, việc thực hành tích cực về đức khiết tịnh, cho cả những người có ơn gọi sống đời hôn nhân – vừa trước, trong thời gian chuẩn bị, vừa sau đó trong suốt đời sống vợ chồng – cũng như cho những ai có ơn gọi đặc biệt để sống đời thánh hiến.

4. Dưới ánh sáng của Ơn cứu rỗi và trong cách thức dạy dỗ thiếu niên và thanh niên, nhân đức khiết tịnh, nhân đức được đặt để trong phạm vi của đức tiết độ – một nhân đức cột trụ được thăng hoá và được phong phú hoá bởi ân sủng trong Bí tích Rửa tội –, không được hiểu như là một thái độ hà khắc. Nhưng đúng hơn, đức khiết tịnh nên được hiểu như là sự thanh khiết, và đồng thời, có vai trò bảo vệ món quà tặng quý giá và đẹp đẽ đã nhận được từ tình yêu, hướng đến sự tự hiến mà nó được thực hiện trong ơn gọi riêng biệt của từng người. Bởi vậy, đức khiết tịnh là *«năng lực tinh thần có khả năng bảo vệ tình yêu khỏi những nguy hiểm của tính ích kỷ và thói gây hấn, và có khả năng thúc đẩy tình yêu tiến tới kiện toàn».[[2]](#footnote-2)*

Trong một ý nghĩa nào đó, sách *Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo* diễn tả và định nghĩa sự khiết tịnh như sau: «*Sự khiết tịnh bày tỏ việc hoà nhập thành công tính dục trong con người và do đó thống nhất nội tại nơi con người, trong hữu thể vừa vật chất vừa tinh thần của họ».[[3]](#footnote-3)*

5. Trong khuôn khổ của việc giáo dục người trẻ nhằm tự hoàn thiện và tự hiến, việc huấn luyện về đức khiết tịnh liên hệ đến sự cộng tác trực tiếp và tích cực của cha mẹ, cả trong việc dạy dỗ các nhân đức khác như tiết độ, can đảm và khôn ngoan. Đức khiết tịnh với tư cách là nhân đức không thể tồn tại như một nhân đức mà không cần đến khả năng để quên mình, để hy sinh và để đợi chờ.

Trong việc trao ban sự sống, cha mẹ cộng tác với quyền năng sáng tạo của Thiên Chúa và đón nhận món quà kèm theo một trách nhiệm mới: không chỉ trách nhiệm nuôi dưỡng và đáp ứng các nhu cầu vật chất và văn hóa của con cái mình, mà trên hết còn là trách nhiệm chuyển trao cho chúng chân lý sống động của đức tin và giáo dục chúng về lòng yêu mến Thiên Chúa và tha nhân. Đây là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu của cha mẹ trong «Hội Thánh tại gia».[[4]](#footnote-4)

Hội Thánh đã luôn khẳng định rằng cha mẹ có bổn phận và có quyền là những nhà giáo dục ưu tiên hàng đầu và chính yếu của con cái họ.

Tiếp nối giáo huấn Công Đồng Vaticanô II, sách *Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo* nhắc nhở: «Những người trẻ phải được giáo dục cách thích hợp và đúng lúc, tốt nhất là trong khung cảnh gia đình mình, về phẩm giá tình yêu vợ chồng, về chức năng và sự biểu lộ của tình yêu ấy».[[5]](#footnote-5)

6. Cha mẹ không nên ngã lòng trước các thách đố xuất phát từ não trạng và môi trường sống thời nay. Thật vậy, một mặt cần nhớ rằng các Kitô hữu, ngay từ khi Tin Mừng bắt đầu được rao giảng, đã phải đối mặt với những thách thức tương tự của chủ nghĩa khoái lạc duy vật. Mặt khác, «nền văn minh của chúng ta, cho dầu có mang lại rất nhiều những khía cạnh tích cực trên bình diện vất chất và văn hoá, từ những quan điểm khác nhau, đáng lẽ phải nhận thức nó là một *nền văn minh bệnh hoạn* và đang gây ra những biến chất nơi con người. Tại sao điều này xảy ra? Lý do nằm ở nơi sự kiện này là xã hội chúng ta đã đoạn tuyệt với sự thật vẹn toàn về con người, với sự thật về người nam và người nữ thực sự là những nhân vị. Bởi thế, nó không thể hiểu cách thích đáng ý nghĩa chân chính của sự trao hiến liên vị trong hôn nhân, không biết rằng tình yêu có trách nhiệm nhằm phục vụ tư cách làm cha và làm mẹ, không nắm bắt được sự cao quý đích thực của việc truyền sinh và việc giáo dục».[[6]](#footnote-6)

7. Bởi vậy, công việc giáo dục của cha mẹ là việc thiết yếu, những gì mà nếu như «trong việc ban tặng sự sống họ dự phần vào công trình sáng tạo của Thiên Chúa, thì nhờ việc giáo dục họ trở nên những người thông phần vào khoa sư phạm mang phụ tính (tính người cha) và đồng thời mang mẫu tính của Người….Nhờ Chúa Kitô mà mọi nền giáo dục, trong và ngoài gia đình, được lồng vào trong chiều kích khoa sư phạm cứu độ của chính Thiên Chúa, được hướng về con người và về các gia đình và đạt đến chóp đỉnh nơi mầu nhiệm Vượt Qua của cuộc tử nạn và phục sinh của Chúa».[[7]](#footnote-7)

Vì lẽ đó, cha mẹ trong bổn phận của họ, đôi lúc tế nhị và khó khăn, không được phép ngã lòng nhưng hãy phó thác vào sự trợ giúp của Thiên Chúa là Đấng Tạo Hóa và của Chúa Kitô là Đấng Cứu Chuộc, hãy nhớ rằng Hội Thánh cầu nguyện cho họ với những lời lẽ mà thánh Giáo Hoàng Clêmentê Cả đã hướng về Chúa để cầu nguyện cho tất cả những ai đang thi hành phận vụ quyền bính nhân danh Người: «Lạy Chúa, xin ban cho họ sức khoẻ, bình an, hoà thuận và kiên vững, để họ thực thi đúng đắn quyền bính tối cao Chúa đã trao cho họ. Lạy Chúa là Chủ tể, là Vua trời vĩnh cửu, chính Chúa ban cho con cái loài người vinh quang, danh dự và quyền hành hơn mọi loài trên trần gian. Lạy Chúa, xin hướng dẫn dự định của họ theo đuổi những điều tốt đẹp và làm những gì đẹp lòng Chúa, để khi chu toàn nhiệm vụ Chúa đã trao với lòng đạo đức, bình an và quảng đại, họ có thể nhận được lòng thương xót của Chúa».[[8]](#footnote-8)

Mặt khác, cha mẹ, được trao ban và đón nhận sự sống trong một bầu khí yêu thương, họ có thêm nhiều tiềm năng giáo dục mà không một ai khác ngoài họ có được: họ biết con cái mình trong một cách thức độc đáo, trong tính cá biệt bất khả trùng lặp, và qua kinh nghiệm, họ nắm giữ những bí quyết và phương sách của tình yêu chân thật.

I. ÐƯỢC MỜI GỌI HƯỚNG TỚI TÌNH YÊU ĐÍCH THỰC

i.

ÐƯỢC MỜI GỌI

HƯỚNG TỚI

TÌNH YÊU ĐÍCH THỰC

8.*Con người, với tư cách là hình ảnh của Thiên Chúa, họ được tạo dựng để yêu thương.* Chân lý này được mạc khải cho chúng ta cách trọn vẹn trong Tân Ước, cùng với mầu nhiệm đời sống nội tại của Thiên Chúa Ba Ngôi: «Thiên Chúa là tình yêu[[9]](#footnote-9) và sống nơi chính mình mầu nhiệm hiệp thông ngôi vị yêu thương. Khi tạo dựng con người theo hình ảnh của mình…, Thiên Chúa khắc sâu vào trong nhân tính người nam và người nữ ơn gọi, khả năng và trách nhiệm để yêu thương và hiệp thông[[10]](#footnote-10). Vì lẽ đó, tình yêu là ơn gọi nền tảng và bẩm sinh của mọi con người».[[11]](#footnote-11) Do đó, toàn bộ ý nghĩa của sự tự do cá nhân, và của sự tự chủ là kết quả nó được định hướng vào sự tự hiến trong sự hiệp thông và trong tình bằng hữu với Thiên Chúa và với tha nhân.[[12]](#footnote-12)

## Tình yêu con người như là sự tự hiến

9. Bởi vậy, con người mang nơi mình khả năng của một tình yêu cao thượng: không phải thứ nhục dục chỉ nhìn đối tượng như phương tiện để thỏa mãn những dục vọng của mình, nhưng là thứ tình yêu của tình bằng hữu và lòng vị tha, có năng lực để nhận biết và yêu mến tha nhân vì chính họ. Giống như tình yêu Thiên Chúa, đây là tình yêu mang tính quảng đại; người ta muốn điều tốt lành cho tha nhân bởi vì họ nhận thấy người ấy đáng được yêu thương. Đây là tình yêu kiến tạo sự hiệp thông liên vị (giữa người với người), bởi vì mỗi người coi điều tốt lành của tha nhân như của chính mình. Đây là sự tự hiến được làm cho người mình yêu, sự tự hiến được biểu lộ và thực hiện lòng tốt vốn có của cá nhân trong sự hiệp thông liên vị và người ta học biết giá trị của yêu và được yêu.

Mỗi người được mời gọi hướng tới tình yêu bằng hữu và vị tha; và được giải thoát khỏi khuynh hướng ích kỷ nhờ tình yêu của người khác: trước tiên nhờ cha mẹ hoặc nhờ những người thay thế cha mẹ, và cuối cùng nhờ chính Thiên Chúa, nhờ Người mà xuất phát mọi tình yêu đích thực và chỉ trong tình yêu của Người mà phần nào đó con người khám phá ra mình yêu thương. Người ta tìm thấy nơi đây căn nguyên sức mạnh giáo huấn Kitô giáo: «*Con người được Thiên Chúa yêu thương!* Ðây là lời công bố hết sức đơn giản và gây sửng sốt mà Hội Thánh là người mắc nợ với nhân loại».[[13]](#footnote-13) Bằng cách đó Ðức Kitô đã tỏ lộ cho nhân loại biết căn tính đích thực của Người: «Ðức Kitô, Đấng là Ađam Mới, chính trong việc mạc khải mầu nhiệm về Chúa Cha và về tình yêu của Ngài, cũng biểu lộ cho con người cách trọn vẹn về chính họ và khiến họ nhận biết ơn gọi vô cùng cao quý của mình».[[14]](#footnote-14)

Tình yêu do Ðức Kitô mạc khải «chắc chắn là một *tình yêu đòi hỏi*, thứ tình yêu mà thánh Phaolô tông đồ đã ngợi ca qua Bài ca Đức ái trong Thư Thứ nhất gởi Tín hữu Côrintô… Nhưng ngay trong chính tính đòi hỏi này là khởi nguồn cho vẻ đẹp của tình yêu: bởi bằng cách này, xét về phương diện đòi hỏi khắt khe, nó kiến tạo sự thiện đích thực của con người và cũng chiếu toả sự thiện đó trên tha nhân».[[15]](#footnote-15) Vì lẽ đó, nó là một tình yêu biết tôn trọng nhân vị và làm nên nhân vị bởi vì «tình yêu chỉ chân thật khi *tạo ra thiện ích của các cá nhân và của cộng đồng*, tạo ra thiện ích và *trao ban thiện ích* cho tha nhân».[[16]](#footnote-16)

## Tình yêu và tính dục con người

10. Con người được mời gọi hướng tới tình yêu và tới việc tự hiến trong sự hiệp nhất thể xác–tinh thần của mình. Nam tính và nữ tính là hai ơn ban bổ túc cho nhau, do đó tính dục con người là thành phần không thể thiếu của khả năng yêu thương cụ thể mà Thiên Chúa đã ghi khắc nơi người nam và người nữ. «Tính dục là một thành phần nền tảng của nhân cách, một cách thức để hiện hữu, tự thể hiện, giao tiếp với tha nhân, cảm nhận, diễn tả và sống tình yêu con người*»*.[[17]](#footnote-17) Vì lẽ đó, khả năng của tình yêu này như là sự tự hiến có một «sự nhập thể» của nó vào trong *đặc tính hôn nhân của thân xác*, trong đó nó khắc ghi nam tính và nữ tính của nhân vị. «Trong chính mầu nhiệm sáng tạo, với giới tính nam và nữ của riêng nó, thân xác con người được nhìn không chỉ là nguồn mạch của khả năng sinh sản và của việc truyền sinh, giống như mọi loài trong thế giới tự nhiên, nhưng ngay "từ nguyên thuỷ" thuộc tính "hôn phối" của giới tính đã chất chứa khả năng diễn đạt tình yêu: chính trong tình yêu với tư cách *ngôi vị–con người* mà nó trở thành tặng phẩm và – qua tặng phẩm này – nó thực hiện chính ý nghĩa của đời người và kiếp người».[[18]](#footnote-18) Mọi hình thức yêu thương luôn luôn sẽ bao hàm đặc tính nam và nữ này.

11.Như thế, tính dục con người là một điều thiện hảo: xuất phát từ quà tặng được tạo nên này mà Thiên Chúa đã thấy là «rất tốt đẹp» khi dựng nên ngôi vị con người theo hình ảnh và giống Người, và «Thiên Chúa dựng nên con người có nam có nữ» (St 1,27). Là phương thức để tương quan và mở ra với tha nhân, tính dục có tình yêu như cứu cánh nội tại, đúng hơn tình yêu như tặng phẩm và sự đón nhận, như trao ban và nhận lãnh. Mối tương quan giữa một người nam và một người nữ tự bản chất là một tương quan tình yêu: «Tính dục đạt được phẩm chất nhân bản thật sự khi nó được định hướng, nâng lên và bổ túc bởi tình yêu».[[19]](#footnote-19) Khi tình yêu như thế được thực hiện trong hôn nhân, qua thân xác, sự tự hiến biểu lộ tính hỗ tương và hoàn bị của tặng phẩm; lúc bấy giờ tình yêu vợ chồng trở thành sức mạnh làm phong phú và làm thăng tiến những ngôi vị, đồng thời nó góp phần để xây dựng nền văn minh tình yêu; ngược lại khi bỏ quên cảm thức và ý nghĩa của tặng phẩm trong tính dục, thế vào đó là «một nền văn minh của các "đồ vật" chứ không phải của các "ngôi vị"; một nền văn minh mà nơi đó những con người bị sử dụng theo cách người ta sử dụng các đồ vật. Trong bối cảnh của nền văn minh hưởng thụ, người nữ có thể trở thành đồ vật đối với người nam, con cái trở thành một chướng ngại vật cho cha mẹ».[[20]](#footnote-20)

12. Ngay giữa lương tâm Kitô giáo của cha mẹ và con cái phải đặt để sự thật lớn lao và sự kiện căn bản này: hồng ân của Thiên Chúa. Chúng ta đề cập đến hồng ân mà Thiên Chúa đã trao tặng cho chúng ta khi mời gọi chúng ta vào đời và sống như là người nam hay người nữ, trong đời sống có một không hai đó chất chứa khả năng vô tận để phát triển tinh thần và luân lý: «*Sự sống con người là một hồng ân được nhận lãnh để đến lượt mình nó lại được trao ban”.*[[21]](#footnote-21) «Thật vậy, có thể nói hồng ân biểu lộ một đặc tính riêng của đời người, hay đúng hơn, của chính bản chất con người. Khi Thiên Chúa (Yahvêh) phán rằng: "Con người ở một mình thì không tốt" (St 2,18), Người khẳng định rằng "một mình" con người không thực hiện trọn vẹn bản chất này. Người ta chỉ thực hiện điều này khi sống "với một ai đó" – và một cách còn sâu xa hơn và trọn vẹn hơn – khi sống "cho một ai đó"».[[22]](#footnote-22) Ngay trong việc mở ra cho tha nhân và trong sự tự hiến mà người ta thực thi tình yêu vợ chồng trong hình thức dâng hiến trọn vẹn theo đúng bậc sống này. Và luôn luôn trong sự tự hiến, được nâng đỡ bởi một ơn riêng, mà người ta tìm được ý nghĩa ơn gọi cho đời sống thánh hiến, «cách thức trổi vượt để hiến dâng chính mình cách dễ dàng nhất cho một mình Thiên Chúa, với một trái tim không chia sẻ»[[23]](#footnote-23) để phục vụ Người cách trọn vẹn nhất trong Hội Thánh. Dù sao trong mọi hoàn cảnh và bậc sống, ân sủng này còn kỳ diệu hơn nữa nhờ hoạt động bởi ơn cứu rỗi, nhờ ân sủng này mà chúng ta trở nên «những người thông phần bản tính Thiên Chúa» (2 Pr 1,4) và được kêu gọi để cùng nhau sống sự hiệp thông đức ái siêu nhiên với Thiên Chúa và với anh chị em của mình. Cha mẹ Kitô giáo, cả trong những hoàn cảnh tế nhị nhất, không được quên rằng có hồng ân của Thiên Chúa ngay tại chính nền móng của toàn bộ lịch sử cá nhân và gia đình.

13. «Với tư cách là tinh thần nhập thể, nghĩa là linh hồn được biểu lộ nơi thân xác và thân xác được làm sinh động nhờ linh hồn bất tử, con người được gọi mời vươn tới tình yêu trong tổng thể hợp nhất xác hồn. Tình yêu cũng bao gồm cả thân xác con người và thân xác được dự phần vào tình yêu thiêng liêng».[[24]](#footnote-24) Ý nghĩa liên ngôi vị của chính tính dục phải được hiểu dưới ánh sáng của Mạc khải Kitô giáo: «Tính dục là đặc điểm của người nam và người nữ không chỉ trên bình diện thể lý, mà còn cả trên bình diện tâm lý và tâm linh, ghi dấu ấn trên mọi biểu hiện của họ. Sự khác biệt ấy, liên kết với sự bổ túc qua lại của hai phái tính, đáp ứng một cách hoàn hảo kế hoạch của Thiên Chúa theo ơn gọi mà mỗi người được kêu gọi».[[25]](#footnote-25)

## Tình yêu vợ chồng

14. Khi tình yêu được trải nghiệm trong hôn nhân, nó vừa bao gồm vừa vượt xa tình bạn hữu và nó thực hiện sự hoàn toàn dâng hiến cho nhau giữa một người nam và một người nữ, tương ứng với phái tính nam và phái tính nữ của riêng mình, bằng khế ước hôn nhân thiết lập sự hiệp thông liên vị mà Thiên Chúa đã muốn rằng sự sống con người được cưu mang, sinh ra và lớn lên. Tương giao tính dục thuộc về và chỉ thuộc về tình yêu vợ chồng, «nó thực hiện cách thực sự nhân bản khi là thành phần nguyên vẹn của tình yêu, bằng cách đó một người nam và một người nữ hết lòng dấn thân cho nhau mãi đến trọn đời».[[26]](#footnote-26) Sách Giáo lý của Hội Thánh Công Giáo nhắc nhở rằng: «Trong hôn nhân, sự ái ân thể xác của vợ chồng trở thành dấu chỉ và bảo chứng của sự hiệp thông tinh thần. Giữa hai người đã chịu Phép Rửa, dây liên kết hôn nhân được thánh hóa bởi bí tích».[[27]](#footnote-27)

## Tình yêu mở ngỏ cho sự sống

15. Dấu chỉ cho thấy tính chân thật của tình yêu vợ chồng là sự mở ngỏ cho sự sống: «Trong thực tại thâm sâu nhất của nó, cách thiết yếu tình yêu là hồng ân và tình yêu vợ chồng, khi dẫn dắt đôi bạn đến chỗ "hiểu biết" nhau…, nó không chấm dứt nội trong đôi vợ chồng, bởi lẽ nó làm cho họ có khả năng trao hiến hết sức có thể, nhờ đó mà họ trở thành những cộng tác viên với Thiên Chúa để hồng ân sự sống tiến tới một nhân vị mới. Vì thế, trong khi vợ chồng tự trao hiến cho nhau, họ còn trao ban vượt quá chính mình nơi thực thể là đứa con, một biểu hiện sống động nơi tình yêu của họ, một dấu chỉ thường tồn trong sự hiệp nhất vợ chồng, một sự tổng hợp sinh động và nối kết chặt chẽ nơi người cha và mẹ của họ».[[28]](#footnote-28) Khởi từ sự hiệp thông tình yêu và sự sống này mà vợ chồng đạt được sự phong phú nhân linh, tâm linh và bầu khí tích cực này nhằm hiến cho con cái sự hỗ trợ trong việc giáo dục về tình yêu và về đức khiết tịnh.

II. TÌNH YÊU ĐÍCH THẬT VÀ ĐỨC KHIẾT TỊNH

II.

TÌNH YÊU ĐÍCH THẬT

VÀ ĐỨC KHIẾT TỊNH

16. Như chúng ta sẽ đề cập thêm, cả tình yêu thuộc về đức trinh khiết lẫn tình yêu vợ chồng đều là hai hình thức qua đó người ta thực hiện ơn gọi của con người hướng về tình yêu, để tình yêu đó tiến triển chúng đòi buộc sự dấn thân để sống đức khiết tịnh, tùy theo bậc sống của mỗi người. Như Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo nói: «Tính dục chỉ trở thành cá vị và thật sự nhân bản khi nó được hoà nhập trong tương quan giữa người với người, trong việc hiến thân vĩnh viễn và trọn vẹn cho nhau của người nam và người nữ».[[29]](#footnote-29) Bởi vì tình yêu có liên hệ chặt chẽ đến sự tự hiến chân thành, cho nên thật hiển nhiên việc tăng trưởng trong tình yêu về mặt cảm xúc, đam mê và tình cảm được kỷ luật ấy trợ giúp mà nó làm cho chúng ta đạt được sự tự chủ. Không ai có thể cho điều mình không có: nếu một người không phải là chủ nhân của chính mình – nhờ vào các nhân đức và cách cụ thể là đức khiết tịnh – họ thiếu mất sự tự chủ cần thiết để diễn tả khả năng tự hiến. *Ðức khiết tịnh là năng lực tinh thần giải thoát tình yêu khỏi tính ích kỷ và gây hấn.* Bởi vì chính một người càng yếu kém đức khiết tịnh bao nhiêu thì tình yêu của người ấy càng ngày càng trở nên ích kỷ bấy nhiêu, nghĩa là chỉ tìm thỏa mãn thèm muốn khoái lạc và không còn sự tự hiến nữa.

## Đức khiết tịnh như là sự tự hiến

17. Đức khiết tịnh là lời khẳng định chan chứa an vui cho những ai biết sống sự tự hiến, giải thoát họ khỏi mọi tình trạng nô lệ cho tính vị kỷ. Ðiều này ngụ ý rằng người ta có lẽ đã học biết nhìn nhận tha nhân, để tương quan với họ, tôn trọng phẩm giá của họ trong sự khác biệt. Người tiết hạnh không bị quy về chính mình, cũng không có những tương quan ích kỷ với tha nhân. Đức khiết tịnh làm cho nhân cách được hài hòa, làm nó trưởng thành và đổ đầy nó sự bình an nội tâm. Sự trinh khiết tinh thần và thể xác này giúp phát triển lòng tự trọng đúng đắn, đồng thời tạo khả năng tôn trọng tha nhân, bởi nó làm nhận ra đích thân họ đáng kính trọng vì họ được dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa và con cái Thiên Chúa do ân sủng, được tái sinh bởi Ðức Kitô, Đấng «đã gọi chúng ta ra khỏi miền u tối, vào nơi đầy ánh sáng diệu huyền» (1 Pr 2,9).

## Sự tự chủ

18. «Đức khiết tịnh đòi phải *thủ đắc sự tự chủ*, nó là khoa sư phạm huấn luyện cho sự tự do của con người. Thế phải lựa chọn thật hiển nhiên: hoặc con người chế ngự các đam mê của nó và đạt được sự bình an; hoặc để mình làm nô lệ cho chúng và trở nên bất hạnh».[[30]](#footnote-30) Qua kinh nghiệm, mỗi người đều biết rằng đức khiết tịnh đòi hỏi khước từ những tư tưởng, lời nói và việc làm sai trái nào đó, như Thánh Phaolô đã giải thích và nhắc nhở cách ân cần.[[31]](#footnote-31) Để đạt được điều này yêu cầu có một khả năng và *một thái độ tự chủ* là dấu chỉ của sự tự do nội tâm, của trách nhiệm đối với chính mình và với tha nhân. Đồng thời nó cũng minh chứng một lương tâm trung thực. Sự tự chủ này đòi buộc người ta vừa phải tránh xa những dịp tội vừa biết vượt thắng những xung lực của bản năng tự nhiên nơi mình.

19. Khi gia đình tiến hành một công việc có giá trị hỗ trợ giáo dục và khích lệ thực hành mọi nhân đức, việc giáo dục đức khiết tịnh từ đó trở nên dễ dàng và tránh được *những xung đột nội tâm*, cho dù vào lúc nào đó những người trẻ có thể trải qua những hoàn cảnh đặc biệt tế nhị.

Ðối với một số người, họ sống trong môi trường xem thường và loại bỏ đức khiết tịnh, sống phương thức trinh khiết có thể đòi phải chiến đấu quyết liệt và thậm chí anh dũng. Dù sao, với ân sủng của Ðức Kitô, Ðấng tuôn đổ tình yêu phu thê của mình cho Hội Thánh, mọi người có thể sống cách trong trắng cả khi chính họ phải sống trong những môi trường không thuận lợi.

Như Công Ðồng Vaticanô II đã đề cập,[[32]](#footnote-32) chính việc mọi người được mời gọi để nên thánh khiến họ dễ hiểu hơn rằng dù sống trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng không thể thiếu những hành động anh hùng của nhân đức, cả trong bậc sống độc thân cũng như trong bậc hôn nhân, thậm chí *trong thực tế* nó diễn ra cho mọi người, bằng cách này hay cách khác, trong thời gian dài ngắn khác nhau.[[33]](#footnote-33) Vì vậy, đời sống hôn nhân cũng liên hệ đến một đường lối vui tươi và đòi hỏi của sự thánh thiện.

## Đức khiết tịnh vợ chồng

20. «Những người đã lập gia đình được mời gọi để sống đức khiết tịnh vợ chồng; còn những người khác thực hành đức khiết tịnh trong sự tiết dục».[[34]](#footnote-34) Cha mẹ biết rằng tiền đề hữu hiệu nhất để giáo dục con cái hướng tới tình yêu thuộc về đức khiết tịnh và về sự thánh thiện trong đời sống cốt ở việc *đích thân họ sống đức khiết tịnh vợ chồng*. Điều đó đòi hỏi cha mẹ phải ý thức rằng tình yêu của Thiên Chúa hiện diện trong tình yêu của họ, và vì thế, cả việc trao ban tính dục cũng sẽ phải được trải nghiệm trong sự kính trọng Thiên Chúa và kế hoạch yêu thương của Người, với sự trung tín, tôn trọng và quảng đại đối với người phối ngẫu và đối với sự sống có thể nảy sinh từ hành vi yêu thương của họ.

Chỉ trong cách hành xử này mà tình yêu của họ có thể trở thành sự biểu lộ của *đức ái;*[[35]](#footnote-35) do đó, trong hôn nhân người Kitô hữu được mời gọi để sống sự trao ban này từ tận trong mối liên hệ cá nhân mình với Thiên Chúa, những biểu lộ đức tin và đức mến của họ với Thiên Chúa và bởi vậy, với lòng chung thủy và quảng đại đón nhận sự sống mà họ tỏ rõ tình yêu siêu phàm.

Chỉ như thế mới làm họ đáp lại tình yêu của Thiên Chúa và thực thi thánh ý của Người, điều mà mười giới răn giúp chúng ta nhận biết. Không có một tình yêu chân chính nào, ở mức độ cao đẹp nhất của nó, mà lại không phải là tình yêu vì Thiên Chúa. Yêu mến Chúa ngụ ý việc đáp trả cách tích cực các lệnh truyền của Người: «Nếu anh em yêu mến Thầy, anh em sẽ tuân giữ các điều răn của Thầy» (Ga 14,15).[[36]](#footnote-36)

21. Ðể sống đức khiết tịnh, cả người nam lẫn người nữ cần đến *sự soi sáng không ngừng của Chúa Thánh Thần*. «Phần chính yếu của linh đạo hôn nhân là … đức khiết tịnh, không chỉ như là nhân đức luân lý (được hình thành từ tình yêu), mà giống như là nhân đức liên kết với các ơn huệ của Chúa Thánh Thần – quan trọng nhất là *ơn biết tôn trọng những gì bắt nguồn từ Thiên Chúa (donum pietatis = ơn đạo đức)..*. Vì vậy, trật tự bên trong đời sống chung vợ chồng cho phép để những "biểu lộ tình cảm" ngày càng nảy nở phù hợp với sự quân bình và ý nghĩa đúng đắn của chúng, nó không chỉ là hoa trái *của nhân đức* mà vợ chồng luyện tập, nhưng còn là *những ơn huệ* của Chúa Thánh Thần *mà họ hợp tác».[[37]](#footnote-37)*

Mặt khác, một khi tin chắc rằng bản thân sống đức khiết tịnh và nỗ lực sống thánh thiện mỗi ngày tạo tiền đề và điều kiện cho việc giáo dục con cái, thì cha mẹ cũng phải xem bất cứ sự tấn công nào vào nhân đức và đức khiết tịnh của con cái họ đều như là *một xúc phạm đến chính đời sống đức tin của mình và là một nguy cơ làm suy yếu sự hiệp thông trong đời sống và trong ân sủng của mình (x. Ep 6,12).*

## Giáo dục về đức khiết tịnh

22. Việc giáo dục con cái về đức khiết tịnh nhắm đạt được ba mục tiêu: a) duy trì trong gia đình *một bầu khí tích cực của tình yêu, nhân đức và sự tôn trọng những hồng ân của Thiên Chúa, đặc biệt là hồng ân sự sống;[[38]](#footnote-38)* b) từ từ giúp con cái thông hiểu *giá trị của tính dục và của đức khiết tịnh*, giúp đỡ chúng lớn lên bằng những lời soi sáng, gương lành và cầu nguyện; c) giúp chúng hiểu và khám phá *ơn gọi của mình hướng tới hôn nhân hay tới đời khiết tịnh tận hiến vì Nước Trời* trong sự hài hoà và trong việc tôn trọng những thái độ và xu hướng của chúng cũng như kính trọng các ơn huệ của Chúa Thánh Thần.

23. Bổn phận này có thể được hỗ trợ bởi các nhà giáo dục khác, nhưng không thể thay thế nếu không vì những lý do nghiêm trọng của sự thiếu khả năng về mặt thể lý hay luân lý. Về điểm này Huấn Quyền đã trình bày cách rõ ràng,[[39]](#footnote-39) liên quan đến toàn bộ cách thức giáo dục con cái: «Vai trò giáo dục của họ (của cha mẹ) ở đây quan trọng đến nỗi, nếu bỏ sót, thật khó có thể được bổ khuyết. Thật vậy, nó bắt buộc cha mẹ phải tạo ra trong gia đình một bầu khí sinh động bởi tình yêu và bởi lòng thành kính đối với Thiên Chúa cũng như đối với con người, bầu khí đó tạo điều kiện thuận lợi cho việc giáo dục toàn diện cho con cái cả trong chiều kích cá nhân lẫn chiều kích xã hội. Do đó, gia đình là trường học đầu tiên về các đức tính xã hội, những gì thực sự cần thiết cho mọi xã hội».[[40]](#footnote-40) Thật vậy, việc giáo dục thuộc về cha mẹ bởi vì phận sự giáo dục là việc tiếp theo của việc sinh sản và nó là *việc ban tặng nhân tính của họ*[[41]](#footnote-41) cho con cái, một việc được họ cam kết cách long trọng trong chính lúc cử hành lễ cưới của mình.

«*Cha mẹ là những nhà giáo dục đầu tiên và quan trọng nhất* của con cái mình và họ cũng có một *thẩm quyền chính yếu* trong lãnh vực này: họ là những nhà *giáo dục bởi vì họ là cha mẹ*.

Họ chia sẻ sứ mạng giáo dục của họ với người khác hay với các định chế khác như Hội Thánh và Nhà Nước. Tuy nhiên sứ mạng giáo dục phải luôn được tiến hành trong việc áp dụng *nguyên tắc bổ trợ* cách đúng đắn. Nguyên tắc này ngụ ý tính chính đáng hay đúng hơn là tính cần thiết để cống hiến sự trợ giúp cho cha mẹ, nó cũng nhận thấy lãnh vực riêng tư và bất khả xâm phạm đến quyền ưu tiên và năng lực thực thụ của cha mẹ. Vì lẽ đó, nguyên tắc bổ trợ chỉ gợi ý hỗ trợ tình yêu cha mẹ đạt tới thiện ích ở góc độ gia đình. Thật ra, chỉ mình cha mẹ thì không đủ năng lực đáp ứng mọi đòi hỏi của toàn bộ quá trình nuôi nấng và dạy dỗ con cái, nhất là đối với vấn đề học thức và lãnh vực rộng lớn của việc cá nhân hoà nhập vào xã hội. Do đó, nguyên tắc bổ trợ làm cho tình phụ tử và tình mẫu tử được viên mãn, củng cố tính chất nền tảng của nó, bởi vì trong một mức độ nào đó, những cộng tác viên khác không thể *hành động thay cha mẹ,* kể cả khi *cha mẹ ưng thuận* và *uỷ thác* toàn bộ quá trình giáo dục cho họ».[[42]](#footnote-42)

24. Nhất là vào thời nay, dự án giáo dục về đề tài tính dục và tình yêu đích thật, tình yêu được mở ngỏ cho sự tự hiến, phải đối phó với một thứ văn hóa bị lèo lái bởi thực chứng luận[[43]](#footnote-43), như Ðức Thánh Cha nói đến trong *Lá thư gởi cho các gia đình*: «Sự phát triển của nền văn minh hiện đại gắn liền với sự tiến bộ khoa học và kỹ thuật, sự tiến bộ đạt được luôn theo cách phiến diện, bởi đó nó bộc lộ những đặc tính thuần túy thực chứng luận. Như người ta biết, hoa trái của chủ nghĩa thực chứng là *thuyết* *bất khả tri[[44]](#footnote-44)* trong lĩnh vực lý thuyết và *chủ nghĩa thực dụng* trong lĩnh vực thực hành và đạo đức... *Chủ nghĩa thực dụng* là một nền văn minh của sản xuất và hưởng thụ, một nền văn minh của các "đồ vật" chứ không phải của các "ngôi vị"; một nền văn minh mà trong đó những con người bị sử dụng theo cách người ta sử dụng những đồ vật... Đức Thánh Cha cũng xác định – để nhận thấy điều đó chỉ cần xem xét *những chương trình giáo dục giới tính nào đó*, được đưa vào trong các trường học, thường bất chấp quan điểm ngược lại và cả nhiều phản đối của cha mẹ».[[45]](#footnote-45)

Trong bối cảnh như vậy, dựa vào giáo huấn của Hội Thánh và với sự trợ lực của Hội Thánh, điều thiết yếu là cha mẹ hãy giành lại bổn phận riêng biệt của mình. Và nơi nào xét thấy là cần thiết và hữu ích, bằng việc liên kết lại với nhau, họ sẽ thực hiện một kế hoạch giáo dục nhằm đề cao giá trị chân thật của nhân vị và của tình yêu Kitô giáo, theo một lập trường rõ ràng vượt trên chủ nghĩa thực dụng về luân thường đạo lý. Ðể cho việc giáo dục phù hợp với những đòi hỏi khách quan của tình yêu đích thực, quý cha mẹ có bổn phận thực hiện việc giáo dục này trong trách nhiệm tự lập của riêng họ.

25. Cũng liên quan đến việc chuẩn bị hôn nhân, giáo huấn của Giáo Hội nói rõ rằng gia đình phải giữ vai trò chính trong công việc giáo dục này.[[46]](#footnote-46)

Chắc chắn «những thay đổi diễn ra trong hầu hết mọi xã hội tân thời đòi hỏi không chỉ gia đình mà cả xã hội và Hội Thánh phải nỗ lực dấn thân vào việc chuẩn bị cách thích đáng cho các bạn trẻ lãnh nhận các trách nhiệm tương lai của họ».[[47]](#footnote-47) Vậy thì vì chính lý do này, ngay từ những năm đầu đời bổn phận giáo dục của gia đình chiếm tầm quan trọng đặc biệt: «Trong khoa sư phạm khôn ngoan đó của gia đình, bắt đầu ngay khi còn thơ ấu, việc *chuẩn bị xa* được định hướng để dẫn dắt con trẻ tới chỗ khám phá bản thân chúng như là những con người được phú ban một tâm lý phong phú và phức tạp, một cá tính đặc thù với những ưu điểm và nhược điểm riêng».[[48]](#footnote-48)

III. TRONG VIỄN CẢNH ƠN GỌI

III.

TRONG VIỄN CẢNH ƠN GỌI

26. Gia đình đóng *một vai trò quyết định* trong việc làm nảy nở tất cả mọi ơn gọi và trong sự phát triển của ơn gọi ấy, như Công Đồng Vaticanô II đã chỉ dạy: «Từ hôn nhân phát xuất ra gia đình, nơi đó sinh ra những công dân mới của xã hội loài người, nhờ ơn huệ của Chúa Thánh Thần trong bí tích Thánh Tẩy chúng được nâng lên địa vị con cái Thiên Chúa, để dân Chúa tồn tại mãi qua các thời đại. Chính điều này khiến nó có thể được gọi là Hội Thánh tại gia, bằng lời nói và gương sáng, cha mẹ phải là những người loan báo đức tin cho con cái trước tiên, chiếu theo ơn gọi riêng của mỗi người con, và cách đặc biệt trong ơn gọi tu trì».[[49]](#footnote-49) Hơn nữa, dấu hiệu sung mãn của việc mục vụ gia đình chính là việc làm nảy sinh các ơn gọi: «Nơi nào việc mục vụ gia đình khởi sắc và có hiệu quả, thật tự nhiên biết bao để người ta vui sướng đón nhận đời sống, vì vậy thật dễ dàng để tiếng nói Thiên Chúa âm vang trong đời và đáp lại cách quảng đại hơn những gì họ lắng nghe».[[50]](#footnote-50)

Chúng ta nói đến ơn gọi sống đời hôn nhân hay ơn gọi sống đời khiết tịnh và độc thân, nhưng bao giờ cũng vẫn chỉ là ơn gọi nên thánh. Thật vậy, Hiến chế Tín lý về Giáo Hội *Lumen Gentium* của Công Đồng Vaticanô II trình bày giáo huấn của mình về *lời kêu gọi mọi người nên thánh* như sau*:* «Được trao ban những phương tiện cứu độ phong phú và tuyệt vời như thế, mọi Kitô hữu, mỗi người mỗi cách, thuộc mỗi bậc sống và mỗi hoàn cảnh đều được Chúa kêu gọi đạt tới sự thánh thiện trọn hảo như Cha trên trời là Đấng trọn hảo».[[51]](#footnote-51)

## 1. Ơn gọi sống đời hôn nhân

27. Việc huấn luyện hướng đến tình yêu đích thực bao giờ cũng là việc chuẩn bị tốt nhất cho ơn gọi sống đời hôn nhân. Trong gia đình, trẻ em và thanh thiếu niên sẽ có thể học cách sống tính dục con người với bề dày và trong bối cảnh đời sống Kitô hữu. Trẻ thơ và thanh thiếu niên có thể dần dần khám phá ra rằng đời hôn nhân Kitô giáo bền chặt không thể được coi là kết quả của lợi lộc vật chất hoặc chỉ là quyến rũ tình dục. Vì là một ơn gọi, hôn nhân không thể không đòi hỏi phải có sự chọn lựa được cân nhắc kỹ lưỡng, sự ràng buộc nhau trước mặt Thiên Chúa và trong lời cầu nguyện không ngừng khẩn cầu sự trợ giúp của Người.

## Được mời gọi để sống tình yêu vợ chồng

28. Bị ràng buộc trong bổn phận dạy dỗ con cái hướng tới tình yêu, trước hết cha mẹ Kitô giáo có thể tham khảo ngay trong nhận thức về tình yêu vợ chồng của họ. Như Thông điệp *Đời sống con người* – *Humanae Vitae* nói rõ, tình yêu này «biểu lộ bản tính chân thật và cao quý của nó khi được xem xét ở nguồn gốc tối thượng của nó là Thiên Chúa, Đấng là Tình yêu (x. Ga 4,8), «Chúa Cha, do tự Người mọi gia tộc cùng mọi tình phụ tử, trên trời dưới đất được có tên» (x. Ep 3,15). Chính vì thế, hôn nhân không phải là kết quả ngẫu nhiên hay là sản phẩm tiến hoá của năng lực vô thức trong tự nhiên: nó là một định chế khôn ngoan của Ðấng Tạo Hóa nhằm thực hiện kế hoạch tình yêu của Người nơi nhân loại. Bằng sự trao hiến bản thân cách trọn vẹn và dành riêng cho nhau, người vợ và người chồng hướng tới sự hiệp thông hữu thể của họ nhằm đạt được sự hoàn thiện bản thân của nhau, để cộng tác với Thiên Chúa trong việc truyền sinh và giáo dục những sinh mệnh mới. Hơn nữa, đối với những người đã chịu Phép Rửa Tội, hôn nhân mang phẩm giá vì dấu chỉ bí tích của ân sủng, vì nó thể hiện sự kết hợp giữa Chúa Kitô và Hội Thánh”.[[52]](#footnote-52)

*Thư gửi các gia đình* của Đức Thánh Cha nhắc lại rằng: «Gia đình là ... một cộng đồng các ngôi vị, đối với các ngôi vị này phương thức đích thực để hiện hữu và sống với nhau là sự hiệp thông: *personarum communio – sự hiệp thông ngôi vị»;[[53]](#footnote-53)* và, dựa vào giáo huấn của Công Đồng Vaticanô II, Đức Thánh Cha dạy rằng sự hiệp thông như vậy đòi hỏi «một sự tương đồng nào đó giữa mối dây hợp nhất của Ba Ngôi Thiên Chúa và mối dây hợp nhất của con cái Thiên Chúa trong chân lý và tình yêu»[[54]](#footnote-54) «Đây là lời phát biểu đặc biệt phong phú và dồi dào ý nghĩa, trước hết xác nhận những gì ấn định căn tính thâm sâu của mỗi người nam và mỗi người nữ. Căn tính này hệ tại ở *khả năng sống trong chân lý và tình yêu;* hơn nữa, và nhất là căn tính ấy hệ tại trong nhu cầu về chân lý và tình yêu vốn là những chiều kích cấu tạo nên đời sống con người. Nhu cầu về chân lý và tình yêu ấy mở lối cho con người đến với Thiên Chúa cũng như đến với các vật thụ tạo: mở lối cho họ đến với tha nhân, đến đời sống "trong sự hiệp thông", và nhất là đến với hôn nhân và đến với gia đình».[[55]](#footnote-55)

29. Như những đặc điểm mà Thông điệp *Đời sống con người – Humanae Vitae* xác nhận, tình yêu vợ chồng có *bốn đặc điểm:* nó là tình yêu *nhân bản* (vừa khả giác vừa thiêng liêng), nó là tình yêu *trọn vẹn, chung thuỷ* và *phong nhiêu.[[56]](#footnote-56)*

Những đặc điểm này dựa trên sự kiện là «trong hôn nhân, người nam và người nữ kết hợp giữa họ với nhau chặt chẽ đến mức, như lời Sách Sáng Thế (St 2,24), trở thành "một huyết nhục". Vốn là nam và là nữ do cấu tạo thể lý cũng như do thể chất khác nhau, cả hai chủ thể nhân linh *tham dự vào khả năng sống "trong chân lý và tình yêu" cách bình đẳng.* Là đặc tính của hữu thể nhân linh với tư cách ngôi vị, khả năng này có một chiều kích vừa tinh thần vừa thể chất... Phát xuất từ sự kết hợp này, gia đình tìm thấy tính bền vững nội tại của nó nơi giao ước giữa vợ chồng, giao ước mà Chúa Kitô đã nâng lên thành Bí Tích. Nó đạt được tính chất cộng đồng đặc thù hay đúng hơn là những đặc tính của "mối hiệp thông", bởi đó mối hiệp thông cơ bản của vợ chồng được nối dài ra nơi con cái. "*Anh chị có sẵn sàng yêu thương và đón nhận con cái Chúa sẽ ban, và giáo dục chúng … không?"* là câu hỏi của vị chủ sự trong nghi thức cử hành hôn phối. Câu trả lời của vợ chồng phản ánh sự thật sâu xa từ tình yêu nối kết họ lại».[[57]](#footnote-57) Và với chính nghi thức cử hành hôn phối, vợ chồng cam kết và hứa «giữ lòng chung thuỷ mọi ngày suốt đời»[[58]](#footnote-58) mình, bởi vì lòng chung thuỷ vợ chồng bắt nguồn từ mối hiệp thông liên vị này được gắn kết trong kế hoạch của Đấng Sáng Tạo, trong Tình Yêu Ba Ngôi và trong Bí Tích mà nó thể hiện sự liên kết trung tín của Chúa Kitô với Hội Thánh.

30. Hôn nhân Kitô giáo là một *bí tích* nhờ đó mà tính dục được hoà nhập vào con đường nên thánh, bởi mối ràng buộc được củng cố mạnh mẽ trong sự hợp nhất bất khả phân ly của nó: «Ân sủng của bí tích vừa là một ơn gọi vừa là một lệnh truyền để vợ chồng Kitô giáo giữ lòng chung thuỷ mọi ngày suốt đời, bất chấp mọi khó khăn và thử thách, với lòng vâng phục thánh ý Chúa cách quảng đại: «*Sự gì Thiên Chúa đã phối hợp, loài người không được phân ly” (Mt 19,6)».[[59]](#footnote-59)*

## Cha mẹ đương đầu với mối lo lắng hiện thời

31. Thật đáng tiếc cho thời đại hiện nay, ngay cả trong các xã hội Kitô giáo, cha mẹ có lý do phải bận tâm về *tính bền vững của hôn nhân tương lai của con cái.* Tuy nhiên, họ nên phản ứng lại bằng thái độ lạc quan, bất chấp sự gia tăng các vụ ly hôn và cơn khủng hoảng của các gia đình lớn dần, dấn thân để trao tặng cho con cái mình sự huấn luyện Kitô giáo vững chắc hầu giúp chúng có thể khắc phục nhiều khó khăn khác nhau. Một cách cụ thể, tình yêu đối với đức khiết tịnh, điều mà họ sẽ giúp chúng thành hình, tạo điều kiện thuận lợi cho sự tôn trọng lẫn nhau giữa người nam và người nữ và liệu sao cho chúng có được những khả năng sống nhân ái, dịu dàng, khoan dung, độ lượng, và trên hết là tinh thần hy sinh, một đức tính mà không có nó không một tình yêu nào có thể đứng vững. Như vậy, con cái sẽ tiến tới hôn nhân với óc khôn ngoan thực tiễn mà thánh Phaolô nói đến khi giảng dạy vợ chồng phải không ngừng yêu thương nhau và chăm sóc lẫn nhau với sự chịu đựng và thương mến nhau.[[60]](#footnote-60)

32. Bằng cách *huấn luyện từ trước về đức khiết tịnh trong gia đình,* ở đây thiếu niên và thanh niên học cách sống tính dục trong chiều kích cá nhân, từ chối bất cứ sự tách biệt nào của tính dục ra khỏi tình yêu – được hiểu như là việc tự hiến – và của tình yêu giữa vợ và chồng ra khỏi gia đình.

Sự tôn trọng của cha mẹ đối với sự sống và với mầu nhiệm của việc truyền sinh sẽ tránh cho trẻ em hay người trẻ ý tưởng sai lệch về hai chiều kích kết hợp và sinh sản trong việc ân ái vợ chồng, hai chiều kích đó có thể được tách biệt theo ý riêng mình. Như vậy, gia đình được nhận biết như là thành phần bất khả phân ly của ơn gọi sống đời hôn nhân.

Một nền giáo dục Kitô giáo về đức khiết tịnh trong gia đình không thể cố tình bỏ qua tính nghiêm trọng về luân lý liên quan đến việc tách biệt giữa chiều kích kết hợp và truyền sinh trong khuôn khổ đời sống vợ chồng, được thực hiện cách riêng về ngừa thai và việc tạo sinh nhân tạo: trong trường hợp ngừa thai, người ta cố ý tìm kiếm khoái lạc tình dục bằng cách can thiệp vào hành vi ân ái vợ chồng để tránh thụ thai; trong trường hợp sinh sản nhân tạo, người ta tìm kiếm sự thụ thai bằng cách dùng kỹ thuật thay thế hành vi vợ chồng. Điều ấy trái ngược với sự thật về tình yêu vợ chồng và trái ngược với sự hiệp thông trọn vẹn giữa vợ và chồng.

Vì vậy, việc huấn luyện về đức khiết tịnh cho giới trẻ sẽ phải trở thành việc chuẩn bị cho bổn phận làm cha và làm mẹ có trách nhiệm, việc «trực tiếp liên quan đến thời điểm mà người nam và người nữ có khả năng trở thành cha mẹ, lúc họ kết hợp với nhau "thành một huyết nhục". Đây là thời điểm có những giá trị đặc biệt vừa cho mối tương quan liên vị giữa hai người vừa cho việc phục vụ sự sống của họ: họ có khả năng trở thành cha mẹ – cha và mẹ – bằng việc chuyển giao sự sống cho một con người mới. *Hai chiều kích của sự kết hợp vợ chồng,* chiều kết hợp và chiều truyền sinh, *không thể bị tách rời một cách phản tự nhiên* mà lại không làm tổn hại đến sự thật thâm sâu của chính hành vi ân ái vợ chồng».[[61]](#footnote-61)

Điều cũng thật cần thiết là trình bày cho người trẻ các hậu quả, lúc nào chúng cũng hết sức nghiêm trọng, xuất phát từ việc tách biệt năng lực tính dục ra khỏi việc truyền sinh khi người ta tiến tới thực hiện sự triệt sản và phá thai, hoặc đeo đuổi trải nghiệm sinh hoạt tình dục, trước và ngoài hôn nhân, cũng bị tách biệt ra khỏi tình yêu vợ chồng.

Phần lớn trật tự luân lý và sự hoà thuận giữa vợ chồng trong gia đình tùy thuộc vào giá trị giáo dục này, và vì thế, thiện ích đích thực của xã hội cũng tùy thuộc vào đó, vì lẽ đó mà người ta có chỗ đứng trong kế hoạch của Thiên Chúa, trong chính cơ cấu tính dục, trong bản tính thâm sâu của hôn nhân và gia đình.

33. Khi Cha mẹ thi hành quyền lợi và trách nhiệm của mình để huấn luyện về đức khiết tịnh cho con cái, họ có thể chắc chắn giúp chúng trong việc huấn luyện để đến lượt gia đình chúng được bền vững và hoà hợp trong chừng mực có thể được, như vậy chúng đang nếm trước niềm vui của Thiên đàng: «Làm sao tôi có thể mô tả được niềm hạnh phúc của cuộc hôn nhân được Hội Thánh nối kết, được hy lễ củng cố đôi bên, được lời chúc lành đóng ấn, được các thiên thần công bố và được chính Cha trên trời chuẩn nhận? … Cả hai vợ chồng như là anh em, là người phục vụ lẫn nhau, không tự cho phép giữa họ có sự phân rẽ, cả trong thân xác lẫn tinh thần… Trong họ Đức Kitô được hớn hở vui mừng và Người ban bình an của Người cho họ; nơi đâu có hai người họp nhau cầu nguyện, nơi đó người ta gặp được Người, và nơi đâu có Người thì sự dữ không thể tồn tại được nữa».[[62]](#footnote-62)

## 2. Ơn gọi sống đời khiết tịnh và sống độc thân

34. Mạc khải Kitô giáo trình bày hai ơn gọi hướng tới tình yêu: *ơn gọi sống đời hôn nhân và ơn gọi sống đời khiết tịnh.* Chẳng hiếm gì chuyện trong một số xã hội hiện thời gặp khủng hoảng không chỉ trong đời sống hôn nhân và gia đình mà cả trong ơn gọi linh mục và ơn gọi đời sống tu trì. Hai bậc sống không thể tách rời: «Khi người ta không có sự quý trọng đời sống hôn nhân, người ta cũng không thể nào có đời sống khiết tịnh tận hiến; khi tính dục con người không được coi là một giá trị cao quý được trao ban bởi Tạo Hóa, người ta làm mất ý nghĩa của việc từ bỏ nó vì Nước Trời».[[63]](#footnote-63)

Từ sự tan vỡ gia đình dẫn đến sự thiếu hụt ơn gọi; trái lại, nơi đâu cha mẹ quảng đại trong việc đón nhận sự sống, thật dễ để nơi đó con cái cũng có khả năng quảng đại khi người ta đề cập đến việc hiến thân cho Thiên Chúa: «Với tinh thần trách nhiệm gắn liền với sự tín thác đầy an bình, các gia đình cần phải tái thể hiện *tình yêu quảng đại đối với sự sống* và tự đặt mình vào sự phục vụ trên hết bằng cách đón nhận con cái mà Chúa muốn ban cho họ»; và có lẽ tiến đến hoàn thành sự đón nhận này không chỉ «qua *nỗ lực giáo dục* không ngừng*,* mà trước hết còn với sự *dấn thân cần thiết* để hỗ trợ thanh thiếu niên *lựa chọn chiều kích ơn gọi nơi mỗi cuộc đời,* trong kế hoạch của Thiên Chúa ... Đời sống con người đạt được sự viên mãn khi chính mình trở thành quà tặng qua sự *tự hiến:* một quà tặng có thể diễn đạt trong *đời sống hôn nhân,* trong *đời sống khiết tịnh thánh hiến,* trong *đời sống hiến thân cho đồng loại* vì một lý tưởng, trong *sự lựa chọn chức linh mục thừa tác.* Cha mẹ sẽ thực sự phục vụ sự sống của con cái mình, nếu họ giúp chúng *biến đời mình thành một quà tặng,* tôn trọng sự lựa chọn chín chắn và trưởng thành của chúng cũng như vui mừng khuyến khích từng ơn gọi, cả ơn gọi linh mục và tu sĩ».[[64]](#footnote-64)

Vì lý do này, khi chú tâm đến việc giáo dục giới tính trong Tông huấn *Những Bổn Phận của Gia Đình – Familiaris Consortio,* Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II khẳng định: «Cha mẹ Kitô giáo sẽ dành sự lưu tâm và chăm sóc đặc biệt, phân định những dấu hiệu được Thiên Chúa mời gọi, để việc giáo dục về đời sống khiết tịnh, như là hình thức trổi vượt mà sự tự hiến đó làm nên chính ý nghĩa của tính dục con người».[[65]](#footnote-65)

## Cha mẹ và ơn thiên triệu linh mục và tu sĩ

35. Vì vậy, cha mẹ hãy vui mừng nếu như họ thấy nơi một người con nào đó những dấu chỉ được Thiên Chúa kêu mời hướng tới ơn gọi cao hơn để sống đời khiết tịnh hoặc sống độc thân vì tình yêu Nước Trời. Lúc đó họ sẽ phải điều chỉnh lại việc huấn luyện hướng tới tình yêu thuộc về đức khiết tịnh cho hợp với nhu cầu của những người con đó, động viên chúng bước tới trên con đường riêng của mình cho đến khi bước vào chủng viện hay tu viện, hoặc cho đến lúc sự trưởng thành của ơn gọi chuyên biệt này đạt tới sự tự hiến với một trái tim không chia sẻ. Họ sẽ phải tôn trọng và đánh giá cao sự tự do của mỗi người con, khuyến khích ơn gọi riêng của chúng và không tìm cách áp đặt cho chúng một ơn gọi do mình định trước.

Công Đồng Vaticanô II đề cập cách rõ ràng đến bổn phận chuyên biệt và danh dự này của cha mẹ, họ được các giáo viên và các linh mục hỗ trợ cho công việc của mình: «Cha mẹ hãy vun trồng và gìn giữ ơn gọi tu trì trong trái tim con cái mình, bằng cách chăm lo giáo dục các nhân đức Kitô giáo cho chúng».[[66]](#footnote-66) «Nhiệm vụ làm gia tăng số ơn gọi linh mục thuộc về toàn thể cộng đồng Kitô giáo…; phần đóng góp nhiều nhất trong nhiệm vụ này trước tiên thuộc về các gia đình, nơi mà nhờ tinh thần đức tin, đức mến và lòng đạo đức tác động sẽ trở thành như một chủng viện sơ khởi, đồng thời cũng thuộc về các giáo xứ, nơi các thanh thiếu niên được dự phần vào một cuộc sống phong phú dồi dào”.[[67]](#footnote-67) «Rồi tới bao nhiêu bậc cha mẹ và giáo viên, và thông thường tới tất cả những ai mà tham gia ở cấp độ này hay cấp độ khác trong việc giáo dục các thiếu nhi và thanh thiếu niên, họ có bổn phận dạy dỗ chúng trong cách thức nào đó để chúng nhận biết ý muốn của Chúa cho đoàn chiên của Người và để tâm đến những nhu cầu của Giáo Hội, hầu sẵn sàng đáp lại với lòng quảng lời mời gọi của Chúa, nói với Người như vị tiên tri đã nói: "Này con đây, xin hãy sai con đi" (Is 6,8)».[[68]](#footnote-68)

Bối cảnh gia đình thiết yếu này đối với sự trưởng thành của các ơn gọi linh mục và tu sĩ gợi nhắc tình cảnh nghiêm trọng của nhiều gia đình, đặc biệt trong một số quốc gia, những gia đình nghèo nàn sức sống, bởi cố tình không có con hoặc chỉ có một đứa con, ở đó thật khó phát sinh những ơn gọi và cả việc người ta khó có thể thực hiện việc huấn luyện kỹ năng sống cách đầy đủ.

36. Hơn nữa, gia đình Kitô giáo đích thật sẽ có khả năng giúp hiểu biết giá trị sống độc thân Kitô giáo và sống khiết tịnh ngay cả cho những người con không kết hôn hoặc không có khả năng kết hôn vì những lý do nằm ngoài ý muốn của họ. Nếu chúng được huấn luyện tốt ngay từ khi còn bé và trong thời thanh xuân, chúng sẽ có cơ hội đối mặt với hoàn cảnh riêng của mình cách dễ dàng hơn. Hay đúng hơn, với ý ngay lành chúng có thể khám phá ra ý muốn của Thiên Chúa nơi hoàn cảnh ấy và do đó có thể tìm thấy ý nghĩa ơn gọi và sự bình an trong đời sống của chính mình.[[69]](#footnote-69) Để những người này, đặc biệt là nếu họ chịu đau khổ do một số khuyết tật thể lý nào đó, họ sẽ cần bộc lộ những khả năng tuyệt vời trong sự phát triển năng khiếu bản thân và trong sự phong phú về đời sống thiêng liêng là điều được mở ra cho ai đó, được trợ giúp bởi đức tin và bởi Tình yêu của Thiên Chúa, dấn thân cứu giúp những anh em nghèo khổ nhất và nghèo túng nhất.

IV. CHA VÀ MẸ NHƯ LÀ NHỮNG NHÀ GIÁO DỤC

IV.

CHA VÀ MẸ NHƯ LÀ

NHỮNG NHÀ GIÁO DỤC

37. Trong việc ban cho vợ chồng đặc ân và trách nhiệm lớn lao để trở thành cha mẹ, Thiên Chúa trao cho họ ân sủng để làm tròn sứ mệnh mình cách thích đáng. Hơn nữa trong bổn phận giáo dục con cái họ được soi sáng bởi «hai chân lý then chốt: một là con người được mời gọi để sống trong chân lý và tình yêu; và hai là mỗi người đạt được sự mãn nguyện qua việc tự hiến chân thành»[[70]](#footnote-70) Là vợ chồng, cha mẹ và thừa tác viên của ân sủng trong bí tích hôn phối, bằng nguồn sinh lực đặc biệt thuộc trật tự siêu nhiên, ngày ngày cha mẹ được nâng đỡ bởi Đức Giêsu Kitô, Đấng yêu mến và nuôi dưỡng Hội Thánh là Hiền Thê của Người.

Trong tư cách vợ chồng, họ trở nên «một huyết nhục» bởi mối dây hôn phối, họ chia sẻ bổn phận dạy dỗ con cái nhờ sự phối hợp ăn ý được nuôi dưỡng bởi cuộc đối thoại thẳng thắn với nhau, bởi «có một nguồn mạch mới mẻ và chuyên biệt nơi bí tích Hôn nhân, nó thánh hiến họ cho việc giáo dục Kitô giáo đích thực cho con cái, và mời gọi họ dự phần vào chính quyền bính và chính tình yêu của Chúa Cha và của Đức Kitô Mục Tử, cũng như vào tình mẫu tử của Hội Thánh, và nó làm cho họ được phong phú bởi sự khôn ngoan, lời khuyên, sức mạnh cũng như mọi ơn khác của Chúa Thánh Thần để giúp con cái trưởng thành về nhân bản và Kitô giáo».[[71]](#footnote-71)

38. Trong bối cảnh huấn luyện về đức khiết tịnh, «tình phụ tử – tình mẫu tử» hiển nhiên bao gồm *cha hoặc mẹ ở một mình* cũng như *cha mẹ nhận con nuôi.* Chắc chắn bổn phận của bậc cha mẹ đơn độc thì không dễ dàng, bởi nó thiếu mất sự hỗ trợ của người bạn đời và cùng với người ấy là phận vụ và gương mẫu của một người cha hay người mẹ có giới tính khác. Tuy nhiên, Thiên Chúa nâng đỡ cha mẹ đơn độc bằng một tình yêu đặc biệt, Người kêu gọi họ đảm nhận bổn phận này cũng bằng lòng quảng đại và lòng thương cảm khiến họ yêu thương và chăm sóc con cái mình trong mọi phương diện khác của đời sống gia đình.

39. Trong một số trường hợp nào đó, có những người khác được mời gọi để thế chỗ của cha mẹ: chẳng hạn như những người đảm nhận vai trò làm cha mẹ cách lâu dài đối với những trẻ em mồ côi hoặc bị bỏ rơi. Họ cũng có bổn phận dạy dỗ trẻ em và thanh thiếu niên theo chiều hướng toàn diện và cả trong đức khiết tịnh và họ sẽ nhận được ân sủng theo bậc sống của mình để thi hành nhiệm vụ đó dựa trên những nguyên tắc tương tự để hướng dẫn cha mẹ Kitô giáo.

40. Cha mẹ không bao giờ phải cảm thấy đơn độc trong nhiệm vụ này. Hội Thánh trợ giúp và khuyến khích họ, tin chắc rằng họ có thể thực hiện chức năng này tốt hơn so với bất cứ ai khác.

Giáo Hội cũng khích lệ những người nam hay những người nữ đó, thường là với sự hy sinh cao thượng, mà đem lại cho những trẻ em không còn cha mẹ một hình thức của tình thương cha mẹ và của đời sống gia đình. Dù sao đi nữa, tất cả mọi người phải tiếp cận nhiệm vụ này trong tinh thần cầu nguyện, cởi mở và biết vâng phục mọi chân lý luân lý của đức tin và lý trí mà kết hợp với giáo huấn của Hội Thánh, và luôn luôn nhìn nhận trẻ em và thanh thiếu niên như là những nhân vị, con cái Thiên Chúa và những người thừa hưởng Nước Trời.

## Quyền lợi và nghĩa vụ của cha mẹ

41. Trước khi đi vào những chi tiết thực hành việc huấn luyện thanh thiếu niên về đức khiết tịnh, điều vô cùng quan trọng là cha mẹ ý thức về *quyền lợi và nghĩa vụ* của họ*,* nhất là khi đối diện với Nhà nước và với trường học có khuynh hướng đứng ra đảm nhiệm lĩnh vực giáo dục giới tính.

Trong Tông huấn *Familiaris Consortio,* Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II tái khẳng định rằng: «Quyền lợi và trách nhiệm giáo dục của cha mẹ được xác nhận là thiết yếu, vì nó được gắn liền với việc lưu truyền sự sống nhân loại; theo cách bất khả thay thế và bất khả chuyển nhượng, và vì lẽ đó nó hoàn toàn không thể được uỷ quyền cho người khác, cũng như không thể để người khác tiếm quyền»;[[72]](#footnote-72) ngoại trừ trường hợp bất khả kháng về mặt thể lý hoặc tâm lý như đã đề cập ở trên.

42. Giáo thuyết này dựa trên giáo huấn của Công Đồng Vaticanô II[[73]](#footnote-73) và cũng được *Hiến Chương về các Quyền của Gia đình* tuyên bố*:* «Vì họ đã trao ban sự sống cho con cái mình, nên cha mẹ có quyền ưu tiên chủ yếu và bất khả nhượng trong việc giáo dục con cái; họ … có quyền giáo dục con cái mình theo đúng với những xác tín về luân lý và đạo giáo của họ, chiếu cố đến truyền thống văn hóa gia đình tạo thuận lợi cho thiện ích và phẩm giá của đứa trẻ; hơn nữa, họ phải nhận được sự giúp đỡ và cứu trợ cần thiết từ xã hội để thi hành vai trò giáo dục của mình cách thích đáng».[[74]](#footnote-74)

43. Đức Thánh Cha nhấn mạnh về sự việc mà việc ấy có giá trị cách riêng đối với tính dục: «Là quyền lợi và trách nhiệm cơ bản của cha mẹ, việc giáo dục giới tính luôn luôn phải được thực hiện dưới sự hướng dẫn chu đáo của họ, dù ở nhà hay ở các trung tâm giáo dục được họ chọn lựa và giám sát. Về vấn đề này, Hội Thánh tái xác nhận nguyên tắc bổ trợ,[[75]](#footnote-75) nguyên tắc mà trường học phải biết để tuân theo khi cộng tác vào việc giáo dục giới tính, đặt mình trong chính tinh thần nhằm khuyến khích cha mẹ».[[76]](#footnote-76)

Đức Thánh Cha nói thêm: «Vì có những liên hệ chặt chẽ giữa chiều kích tính dục của con người và các giá trị luân lý của nó, bổn phận giáo dục phải dẫn đưa con cái đến chỗ hiểu biết và quý trọng các nguyên tắc luân lý như bảo chứng cần thiết và quý giá cho một cá nhân lớn lên có trách nhiệm về tính dục con người».[[77]](#footnote-77) Một khi được chuẩn bị đúng đắn, không một ai có thể thực hiện việc giáo dục luân lý trong lĩnh vực tế nhị này tốt hơn so với cha mẹ.

## Ý nghĩa của bổn phận làm cha mẹ

44. Quyền lợi ở đây cũng bao hàm *một phận sự giáo dục:* nếu trên thực tế họ không đem lại một sự huấn luyện thích đáng về đức khiết tịnh, cha mẹ đang trốn tránh một bổn phận của chính họ; tương tự như vậy, không thể tránh việc mình là kẻ ném đá giấu tay nếu như họ cũng dung túng cho một sự huấn luyện phi luân hoặc bất xứng được truyền đạt cho con cái bên ngoài nhà mình.

45. Ngày nay, phận sự này vấp phải một khó khăn đặc biệt liên quan đến nạn khiêu dâm, được phổ biến thông qua các phương tiện truyền thông xã hội, được xúi giục bởi động cơ thương mại và làm biến dạng tính nhạy cảm của trẻ vị thành niên. Về phần cha mẹ, cần một mối quan tâm kép đối với việc ấy: vừa có một nền giáo dục dự phòng và phê phán đối với con cái, vừa có một hành động can đảm tố cáo nhà chức trách cách thích đáng. Cha mẹ, gồm những cá nhân hoặc những thành viên giữa họ với nhau, có quyền lợi và bổn phận gia tăng sự thiện cho con cái mình và đòi hỏi từ nhà chức trách có các đạo luật ngăn ngừa và loại trừ việc khai thác tính nhạy cảm của trẻ em và thanh thiếu niên.[[78]](#footnote-78)

46. ​​Đức Thánh Cha nhấn mạnh về phận sự này của cha mẹ và ngài vạch ra phương hướng và mục tiêu liên quan như sau: «Đứng trước một nền văn hóa mà nó "tầm thường hoá" phần lớn tính dục con người, bởi vì nó diễn giải và sống tính dục theo cách hẹp hòi và nghèo nàn, tương quan với tính dục chỉ ở mặt thể xác và khoái lạc ích kỷ, nghĩa vụ giáo dục của cha mẹ phải cương quyết nhắm đến một nền văn hóa tính dục vừa đúng đắn vừa đầy đủ cho cá nhân: thật vậy, tính dục là một sự phong phú của toàn thể nhân vị – thể xác, tình cảm và linh hồn – cũng như biểu lộ ý nghĩa sâu kín của nó bằng cách đưa nhân vị đến việc tự hiến trong tình yêu».[[79]](#footnote-79)

47. Tuy nhiên, chúng ta không thể nào quên khi đang đề cập đến quyền lợi và bổn phận giáo dục, một điều mà trong quá khứ cha mẹ Kitô giáo đã không mấy lưu tâm hoặc thi hành, có lẽ bởi vì vấn đề không mang tính nghiêm trọng như thời nay; hoặc bởi vì phận sự của họ phần nào đó được hoàn thành bởi những mẫu mực vượt trội trong xã hội hiện hành và hơn nữa, các trường Công Giáo và Hội Thánh đã đóng vai trò thay thế về lĩnh vực này. Thật không dễ để cha mẹ đảm nhận việc dấn thân vào việc có tính giáo dục này, bởi ngày nay nó cho thấy tính rất phức tạp và vượt quá khả năng của chính gia đình, và bởi trong nhiều trường hợp con cái không thể tham khảo cha mẹ mình về mặt này.

Do đó, thông qua tài liệu này, Hội Thánh tin rằng mình có bổn phận góp phần để trao lại cho cha mẹ lòng tin tưởng vào chính khả năng của mình và giúp họ chu toàn phận sự của họ.

V. NHỮNG ĐƯỜNG LỐI GIÁO DỤC TRONG GIA ĐÌNH

V.

NHỮNG ĐƯỜNG LỐI GIÁO DỤC TRONG GIA ĐÌNH

48. Bởi vậy, môi trường gia đình là *nơi thông thường và bình thường* để huấn luyện trẻ em và thanh thiếu niên củng cố và thực tập đức ái, đức tiết độ, đức can đảm và tiếp đó đức khiết tịnh. Thật vậy, như là Giáo Hội tại gia, gia đình là *trường học phong phú nhất về nhân tính*.[[80]](#footnote-80)Điều này có giá trị cách riêng đối với việc giáo dục luân lý và thiêng liêng, nhất là về một vấn đề rất tế nhị như đức khiết tịnh. Thật vậy, trong đức khiết tịnh đan xen các khía cạnh thể lý, tâm lý và tâm linh, những ý kiến về sự tự do và tầm ảnh hưởng của những khuôn mẫu từ xã hội, tính thẹn thùng tự nhiên và những xu hướng mạnh mẽ vốn có trong tính chất thể xác của con người. Tất cả những yếu tố này được kết hợp lại với nhau để hướng tới sự nhận thức dẫu cho phẩm giá của ngôi vị của con người có thể đang tiềm ẩn, nó được mời gọi để cộng tác với Thiên Chúa và đồng thời được đánh dấu bằng tính mỏng dòn dễ vỡ. Trong ngôi nhà của Kitô hữu cha mẹ có sức mạnh để dẫn dắt nhân cách của con cái hướng đến một sự trưởng thành Kitô hữu thực sự, phù hợp với tầm vóc của Chúa Kitô, trong Nhiệm Thể của Người là Giáo Hội.[[81]](#footnote-81)

Mặc dù dồi dào về sức mạnh này, gia đình cũng cần sự hỗ trợ về phía Nhà nước và xã hội, theo nguyên tắc bổ trợ: «Nó có thể xảy ra rằng … khi gia đình quyết định sống ơn gọi của mình cách trọn vẹn, nó có thể không tìm được sự nâng đỡ cần thiết từ phía Nhà nước và không có nguồn tài nguyên đầy đủ. Phải cấp bách xúc tiến không chỉ những chính sách về gia đình, nhưng còn cả những chính sách về xã hội, những chính sách xem chính gia đình như là mục tiêu chủ yếu, giúp đỡ gia đình, bằng cách lo liệu để nó có được nguồn tài nguyên xứng đáng và những phương thế nâng đỡ hữu hiệu, vừa trong việc giáo dục con cái vừa trong việc chăm sóc những người già cả».[[82]](#footnote-82)

49. Nhận thức về điều đó, và về những khó khăn có thực đối với giới trẻ hiện có ở không ít quốc gia, đặc biệt trước những nhân tố gây suy thoái xã hội và đạo đức, cha mẹ được thúc giục để *dám yêu cầu và dám đề xuất nhiều hơn nữa.* Họ không thể bằng lòng vì tránh được cái tồi tệ nhất – chuyện con mình không sử dụng ma tuý hay không phạm pháp – nhưng phải dấn thân trong việc giáo dục cho chúng những giá trị đích thực của nhân vị, những giá trị được canh tân bởi đức tin, đức cậy và đức mến như: sự tự do[[83]](#footnote-83), trách nhiệm, tình phụ tử và tình mẫu tử, phục vụ, làm việc chuyên môn, sự liên đới, trung thực, nghệ thuật, thể dục thể thao, niềm vui biết mình là con cái Thiên Chúa, và vì thế là anh chị em của mọi người v.v..

## Giá trị cốt yếu của tổ ấm gia đình

50. Trong những thành tựu gần đây nhất của khoa tâm lý học và khoa sư phạm học, và kinh nghiệm phù hợp về việc nhấn mạnh đến tầm quan trọng mang tính quyết định của *bầu khí tình cảm ngự trị trong gia đình*, liên quan đến một nền giáo dục tính dục có tính hài hòa và hợp lý, đặc biệt là trong những năm đầu của tuổi thơ ấu và thời niên thiếu và có lẽ ngay cả trong giai đoạn thai kỳ, những thời kỳ mà trong đó động lực tình cảm sâu xa của con trẻ được thiết lập. Tầm quan trọng của sự quân bình, sự chịu đựng và sự thông cảm được nhấn mạnh cho vị trí của đôi vợ chồng. Hơn nữa, nó cũng nhấn mạnh về giá trị của sự bình an trong tương quan hỗ tương giữa vợ chồng, của sự hiện diện tích cực của họ – sự hiện diện của cả cha lẫn mẹ – trong những năm hệ trọng đối với quá trình định hình căn tính con trẻ, và tương quan giúp con trẻ có cảm giác an toàn.

51. Những thiếu sót nghiêm trọng hoặc mất quân bình nào đó thể hiện trong cách ứng xử giữa cha mẹ *(chẳng hạn như sự thiếu vắng cha hoặc mẹ hay cả cha lẫn mẹ trong đời sống gia đình, cha mẹ không quan tâm đến việc dạy dỗ con cái hoặc thái độ sống khắt khe quá đáng)* là những nhân tố có thể gây rối loạn tâm trí và tình cảm nơi trẻ em. Những nhân tố này có thể gây tổn thương nghiêm trọng thời niên thiếu của chúng và đôi khi để lại di chứng suốt cuộc đời. Yếu tố cần thiết là cha mẹ tìm *thời gian để ở với con cái và ngồi nói chuyện với chúng*. Như là một hồng ân và một bổn phận, phận sự quan trọng nhất của cha mẹ là con cái, dẫu cho bề ngoài chẳng mấy lợi ích thì con cái còn hơn cả công việc, hơn cả việc vui chơi giải trí, hơn cả địa vị xã hội. Trong những lần trò chuyện tâm sự như vậy – và trong cách tăng dần dần hơn những năm tháng đã qua – họ cần hiểu biết chúng bằng cách cẩn thận lắng nghe, cố gắng tìm cách thông cảm với chúng, biết nắm bắt sự thật có thể đang ẩn khuất dưới một số hình thức phản kháng hay nổi loạn. Và đồng thời, cha mẹ có thể giúp chúng giải toả lo âu và tham vọng cách chính đáng, dạy cho chúng biết suy nghĩ và lập luận trước những vấn đề thực tế. Điều này không có nghĩa là áp đặt một lối sống hay một cung cách hành xử cứng nhắc, nhưng để cho thấy động lực khiến họ đề nghị nó vừa mang tính siêu nhiên vừa mang tính nhân loại. Họ sẽ thành công nhiều hơn nếu như với tình yêu họ biết dành thời gian cho con cái mình và thực sự đặt mình vào vị trí của chúng.

## Huấn luyện trong cộng đồng sự sống và tình yêu

52. Gia đình Kitô giáo có khả năng trao tặng một bầu khí thấm nhuần tình yêu như vậy cho Thiên Chúa khiến nó có thể tạo ra một quà tặng có tính hỗ tương đích thực.[[84]](#footnote-84) Những trẻ em nào có kinh nghiệm này sẽ được chuẩn bị tốt hơn để sống theo sự thật luân lý mà chúng thấy thực hành trong đời sống của cha mẹ. Chúng sẽ tin tưởng vào họ và sẽ học biết tình yêu đó để vượt thắng nỗi sợ hãi, bởi lẽ chẳng có việc gì đánh động mạnh mẽ khiến người ta yêu thương cho bằng biết mình được yêu thương. Vì vậy, mối dây yêu thương lẫn nhau được chứng thực qua tình yêu cha mẹ dành cho con cái, mối dây đó sẽ trở thành sự bảo vệ chắc chắn cho cảm giác an toàn của chúng. Sự ràng buộc ấy sẽ tinh luyện lý trí, ý chí và các cảm xúc bằng cách loại bỏ tất cả những gì có thể làm thoái hóa hoặc làm giảm giá trị hồng ân của tính dục con người, trong một gia đình có tình yêu ngự trị, hồng ân ấy *luôn được hiểu như là thành phần của lời mời gọi sống tình yêu tự hiến đối với Thiên Chúa và tha nhân:* «Gia đình là trường học đầu tiên và căn bản cho việc chung sống trong xã hội: với tư cách là cộng đồng yêu thương, gia đình nhận biết trong sự tự hiến quy luật để hướng dẫn, đào luyện và làm tăng trưởng gia đình. Sự tự hiến truyền cảm hứng cho tình yêu giữa vợ chồng được đề ra như là mẫu mực và tiêu chuẩn cho sự tự hiến phải được sống trong các mối tương quan giữa anh chị em và giữa nhiều thế hệ đang chung sống trong gia đình. Sự hiệp thông và đồng cảm được sống trong tổ ấm gia đình mỗi ngày, khi vui sướng cũng như lúc gian nan, được coi là khoa sư phạm huấn luyện cụ thể và hữu hiệu nhất để con cái áp dụng cách tích cực, trách nhiệm và hiệu quả trong phạm vi rộng lớn hơn nơi xã hội».[[85]](#footnote-85)

53. Về cơ bản, việc giáo dục hướng đến tình yêu đích thực chỉ thành tựu một khi nó trở thành tình yêu giàu lòng nhân hậu, vui lòng đón nhận người mình yêu, xem thiện ích của họ như của chính mình, và vì vậy liên hệ đến việc rèn luyện mối quan hệ đúng đắn với tha nhân. Cần phải dạy cho trẻ em và thanh thiếu niên cách đi vào tương quan lành mạnh với Thiên Chúa, với cha mẹ, với anh chị em, với thân bằng quyến thuộc, với bạn bè đồng giới hoặc khác giới với mình, với người lớn.

54. Người ta cũng không được quên rằng *việc giáo dục về tình yêu là một thực tại toàn diện:* người ta không thể tiến bộ trong việc thiết lập những mối tương quan chân chính với một người mà đồng thời không thực hiện điều đó với bất kỳ người nào khác. Như chúng ta đã từng đề cập, trong tư cách là việc giáo dục về tình yêu, giáo dục về đức khiết tịnh vừa là việc giáo dục về mặt tinh thần, vừa là việc giáo dục về mặt tâm tư và những tình cảm cho một con người. Thái độ đối với người khác tuỳ thuộc không ít vào cách thức mà người ta điều khiển những những tình cảm bột phát nơi họ, bộc lộ điều này và chế ngự điều kia. Với tư cách là một nhân đức, đức khiết tịnh không bao giờ được giảm trừ thành một đề tài đơn giản trên khả năng thực thi những hành vi phù hợp với tiêu chuẩn hạnh kiểm bên ngoài, nhưng đòi hỏi sự kích hoạt và phát triển tính năng động trên bình diện tự nhiên và ân sủng, những gì tạo nên thành phần chính yếu và nội tại của việc chúng ta khám phá ra luật pháp Thiên Chúa như là điều bảo đảm của sự trưởng thành và tự do.[[86]](#footnote-86)

55. Do đó, cần lưu ý rằng việc giáo dục về đức khiết tịnh thì không thể tách rời khỏi bổn phận vun trồng *tất cả các nhân đức khác*, và nhất là, *tình yêu Kitô giáo* có đặc điểm là tôn trọng, vị tha, phục vụ và một cách cơ bản được gọi là *đức ái.* Tính dục là một thiện ích có tầm quan trọng vượt trội, cần thiết bảo vệ nó theo trật tự của lý trí được soi sáng bởi đức tin: «Một sự thiện càng lớn lao cao cả, nó càng phải tuân theo trật tự của lý trí».[[87]](#footnote-87) Từ đó suy ra rằng để giáo dục về đức khiết tịnh «người ta cần sự tự chủ, đức tính này bao hàm những đức tính khác như nết na, tiết độ, tôn trọng bản thân và tha nhân, cởi mở với người thân cận».[[88]](#footnote-88)

Các nhân đức đó có tầm quan trọng đến nỗi trong truyền thống Kitô giáo đã gọi chúng là những chị em của đức khiết tịnh *(nết na, thái độ hy sinh ý riêng)*, chúng được nuôi dưỡng bởi đức tin và đời sống cầu nguyện.

## Thẹn thùng và nết na

56. *Tập sống đoan trang và nết na* trong nói năng, cư xử và ăn mặc thì rất quan trọng để tạo bầu khí thích hợp hướng tới sự hoàn thiện đức khiết tịnh, nhưng điều này phải được thúc đẩy mạnh mẽ bởi sự tôn trọng thân xác của mình và phẩm giá của tha nhân. Như chúng ta đã đề cập, cha mẹ phải canh chừng đừng để các loại thời trang và các lập trường vô đạo đức nào đó xâm phạm tính chính trực của tổ ấm gia đình, nhất là qua sự lạm dụng các *phương tiện truyền thông đại chúng.[[89]](#footnote-89)* Về vấn đề này Đức Thánh Cha đã nhấn mạnh sự cần thiết «phải tiến hành một sự hợp tác chặt chẽ hơn nữa giữa cha mẹ, trước hết cho những ai có nhiệm vụ giáo dục, những người chịu trách nhiệm về các phương tiện truyền thông đại chúng ở các cấp độ khác nhau và các cơ quan công quyền, để các gia đình không bị bỏ mặc trong lĩnh vực quan trọng của sứ mệnh giáo dục của họ... Thực ra, người ta phải công nhận những đề xuất, những nội dung và chương trình mang tính giải trí lành mạnh, cung cấp thông tin và giáo dục bổ sung từ phía gia đình và nhà trường. Thật không may, cách riêng ở một số quốc gia, các sô diễn và các tác phẩm bạo lực không bị ngăn cấm và xảy ra một loại bom mìn bằng các thông điệp nhằm công phá các nguyên tắc đạo đức và tạo ra một môi trường bất lợi để chuyển trao các giá trị xứng với ngôi vị con người».[[90]](#footnote-90)

Riêng đối với việc sử dụng truyền hình, Đức Thánh Cha định rõ: «Đặc biệt lối sống ở nhiều quốc gia công nghiệp hóa khiến rất nhiều gia đình dễ dàng trút bỏ trách nhiệm giáo dục của mình. Các chương trình trên truyền hình và các ấn phẩm nào đó đến thế chỗ sự hiện diện của cha mẹ trong nhà. Cha mẹ được rảnh tay làm việc khác vì thời gian và hoạt động của trẻ em và thanh thiếu niên bị choán hết chỗ. Không ai có thể phủ nhận rằng ở đây cũng có một vài biện minh nào đó, bởi vì người ta thường dễ thiếu thốn những cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng để làm cho thời gian rảnh rỗi của thanh thiếu niên thêm giá trị và để quản lý nguồn năng lượng của chúng».[[91]](#footnote-91) Hoàn cảnh cả cha lẫn mẹ bận công việc, bận cả trong nhà lẫn ngoài xã hội, càng dễ xảy ra chuyện bỏ bê con cái. «Phải chịu đựng việc bỏ bê ấy khiến những trẻ em này rất cần được trợ giúp trong sự phát triển "sự tự do có trách nhiệm" của chúng. Nhiệm vụ nổi bật ở đây – đặc biệt là với các tín hữu, với những người nam và nữ yêu mến sự tự do – cách riêng để bảo vệ trẻ em và thanh thiếu niên khỏi những cuộc "tấn công" mà chúng phải chịu từ các phương tiện truyền thông đại chúng. Ước gì không một ai tránh né bổn phận này bằng cách đưa ra những lý do biện minh rất hợp lý để thoái thác!»;[[92]](#footnote-92) «Trong tư cách là những người đảm nhận việc giáo dục, chính cha mẹ phải bắt đầu chủ động trong việc sử dụng có chừng mực, có phê phán, thận trọng và khôn ngoan các phương tiện này».[[93]](#footnote-93)

## Quyền riêng tư chính đáng

57. Tôn trọng về *đời tư* phải được xét đến trong mối liên hệ chặt chẽ với sự thẹn thùng và nết na, nó là sự bảo vệ tự nhiên của con người khiến người đó từ chối để bị xem và đối xử như đối tượng của khoái lạc thay vì được tôn trọng và yêu mến vì chính bản thân mình: nếu một em bé hay một bạn trẻ thấy rằng người ta tôn trọng quyền riêng tư chính đáng của nó, như thế thì nó sẽ biết rằng người ta cũng mong đợi nó biểu lộ thái độ tương tự đối với tha nhân. Bằng cách này, chúng biết vun trồng tinh thần trách nhiệm trước mặt Thiên Chúa, biết phát triển đời sống nội tâm và nếm trải sự tự do cá nhân, điều đó làm cho chúng có khả năng yêu mến Thiên Chúa và tha nhân tốt hơn.

## Sự tự chủ

58. Nói chung tất cả những điều đó nhắc nhở chúng ta nhiều hơn về *sự tự chủ,* một điều kiện cần thiết để sống khả năng tự hiến. Thiếu nhi và thanh niên cần được khuyến khích để quý mến và thực hành sự tự chủ và sự thận trọng, để sống sao cho có kỷ luật và có trật tự, để thực hiện những hy sinh cá nhân trong tinh thần yêu mến Thiên Chúa, có lòng tự trọng và quảng đại với tha nhân, mà không bóp chết những tình cảm và những xu hướng nhưng hướng chúng vào một đời sống đạo đức.

## Cha mẹ là những khuôn mẫu cho con cái mình

59. *Gương tốt và «cương vị lãnh đạo» của cha mẹ* là điều thiết yếu để củng cố việc huấn luyện những người trẻ về đức khiết tịnh. Một người mẹ quý trọng ơn gọi làm mẹ và vị trí của mình trong nhà sẽ giúp đỡ rất nhiều để phát triển những phẩm chất nữ tính và mẫu tính nơi các cô con gái, và đặt để trước mặt các cậu con trai một gương mẫu rõ ràng, mạnh mẽ và cao quý về người nữ.[[94]](#footnote-94) Một người cha gợi lên cách sống của ông từ một phong cách sống mang chất nam tính mà không mang não trạng trọng nam khinh nữ, sẽ là một mẫu gương hấp dẫn cho các cậu con trai và sẽ gợi lên sự kính trọng, ngưỡng mộ và an ninh nơi các cô con gái.[[95]](#footnote-95)

60. Điều này cũng có giá trị cho việc giáo dục về tinh thần hy sinh trong các gia đình phải chịu nhiều áp lực, thời nay hơn bao giờ hết, do lối sống thiên về vật chất và tiêu thụ. Chỉ bằng cách này con cái sẽ lớn lên «trong sự tự do chân chính khi đối diện với của cải vật chất, bằng cách chọn lối sống giản dị và khắc khổ, hoàn toàn tin chắc rằng: "con người có giá trị do bởi những gì họ **là** hơn do bởi những gì họ **có**". Trong xã hội bị lung lay và phân hóa do những căng thẳng và xung đột nguyên do sự bất đồng mãnh liệt giữa nhiều loại chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa vị kỷ, con cái phải được làm cho phong phú hơn không chỉ về sự công bằng đích thực, điều duy nhất có thể đưa đến sự kính trọng phẩm giá riêng của mỗi người, mà còn là và đặc biệt là về ý nghĩa của tình yêu đích thực, được hiểu như là việc quan tâm chân thành và việc phục vụ không vụ lợi đối với tha nhân, nhất là đối với những người nghèo khổ và túng thiếu nhất»;[[96]](#footnote-96) *«việc* *giáo dục cách toàn diện được đặt trong viễn tượng của "nền văn minh tình yêu";* nó dựa vào nền văn minh ấy, và ở tầm vóc vĩ mô, nó góp phần để kiến tạo nền văn minh ấy».[[97]](#footnote-97)

## Cung thánh sự sống và đức tin

61. Không ai có thể phủ nhận rằng gương mẫu đầu tiên và sự trợ giúp lớn nhất mà cha mẹ có thể trao ban cho con cái mình là lòng quảng đại của họ *trong việc đón nhận sự sống,* không quên rằng như vậy họ giúp chúng có một lối sống giản dị hơn, và hơn nữa, «chắc chắn rằng nó thì ít xấu xa hơn khi chối từ con cái một tiện nghi và lợi ích vật chất nào đó hơn là tước mất sự có mặt của những anh chị em của chúng, những người có thể giúp chúng phát triển nhân tính của mình và nhận ra vẻ đẹp của đời sống qua mỗi giai đoạn và trong tất cả sự đa dạng của nó».[[98]](#footnote-98)

62. Cuối cùng, hãy nhớ rằng để đạt được tất cả những mục tiêu này, trước hết, các gia đình phải là *nơi đức tin ngự trị và là nhà cầu nguyện*, nơi người ta cảm thấy được sự hiện diện của Thiên Chúa là Cha, lắng nghe được Lời của Chúa Giêsu, cảm nhận được mối dây yêu thương là quà tặng của Chúa Thánh Thần, yêu mến và khẩn cầu Mẹ cực thanh cực tịnh của Thiên Chúa.[[99]](#footnote-99) Đời sống đức tin và «cầu nguyện như thế có cùng nội dung độc đáo như *chính cuộc sống gia đình*, mà trong mọi hoàn cảnh khác nhau của gia đình được hiểu như là lời mời gọi từ Thiên Chúa và được sống như là lời đáp trả hiếu thảo từ lời mời gọi của Người. Tất cả mọi biến cố vui sướng và đau thương, hy vọng và thất vọng, sinh nở và sinh nhật, kỷ niệm ngày cưới, lên đường, đi xa và trở về, chọn lựa quan trọng và quyết định, người thân yêu qua đời, v.v. đều ghi dấu sự can thiệp đầy yêu thương của Thiên Chúa trong lịch sử của gia đình. Như vậy chúng phải được ghi nhớ như là những thời điểm thuận lợi cho lời tạ ơn và khẩn cầu, để gia đình tin tưởng phó thác vào vị Cha chung là Đấng ngự trên trời».[[100]](#footnote-100)

63. Ở đây, trong bầu khí cầu nguyện và nhận biết về sự hiện diện của Thiên Chúa cũng như về tình phụ tử của Ngài, những chân lý đức tin và đạo đức sẽ được dạy dỗ, được thấu hiểu với lòng tôn kính, và lời Chúa được đọc và sống với lòng yêu mến. Bằng cách này, sự thật về Chúa Kitô sẽ tạo nên một cộng đồng gia đình được thiết lập trên gương sáng và lời chỉ bảo của cha mẹ mới «thấm sâu trong lòng con cái và để lại đó những dấu ấn sâu đậm mà các biến cố cuộc sống về sau sẽ không thể xóa nhòa được».[[101]](#footnote-101)

VI. CÁC GIAI ĐOẠN TRONG VIỆC HỌC BIẾT

**VI.**

**CÁC GIAI ĐOẠN**

**TRONG VIỆC HỌC BIẾT**

64. Cách đặc biệt, cha mẹ có liên quan đến bổn phận khai tâm cho con cái biết về *những điều huyền diệu của sự sống con người,* vì gia đình «là môi trường tốt nhất để chu toàn bổn phận là bảo đảm một sự giáo dục tiệm tiến về đời sống tính dục. Gia đình có một vị thế nhạy bén, vị thế đó thích hợp để giúp đón nhận mà không gây tổn thương ngay cả những thực tại tế nhị nhất và để kết hợp chúng lại cách hài hòa trong một nhân cách phong phú và quân bình».[[102]](#footnote-102)

Như chúng ta đã đề cập đến, phận sự hàng đầu này của gia đình đòi hỏi cha mẹ có quyền để con cái họ không buộc phải tham dự các khóa học về vấn đề này nơi trường lớp khi chúng có thể bất đồng với những xác tín tôn giáo và luân lý của mình.[[103]](#footnote-103) Quả thật, nhiệm vụ của trường lớp không thay thế cho gia đình, nhưng đúng hơn «hỗ trợ và bổ sung công việc của cha mẹ, trang bị cho trẻ em và thanh thiếu niên việc lượng giá về tính dục như là một giá trị và phận sự của toàn bộ con người được tạo dựng theo hình ảnh của Thiên Chúa, có người nam và có người nữ».[[104]](#footnote-104)

Liên quan đến vấn đề đó chúng ta nhớ điều mà Đức Thánh Cha dạy trong tống huấn *Familiaris Consortio:* «Hội Thánh cực lực phản đối hình thức thông tin về giới tính nào đó tách biệt khỏi các quy tắc luân lý. Điều ấy thường được phổ biến chẳng khác gì là việc dẫn dắt vào kinh nghiệm khoái lạc, một tác nhân gây mất bình an – cả trong những năm tháng hãy còn trong trắng –, việc mở đường cho các thói hư tật xấu».[[105]](#footnote-105)

Do đó, tài liệu này sẽ đề xuất *bốn nguyên tắc tổng quát* và tiếp sau đó sẽ khảo sát các giai đoạn khác nhau trong sự phát triển của một đứa trẻ.

## Bốn nguyên tắc về việc thông tin liên quan đến giới tính

65. 1. *Mỗi đứa trẻ là một nhân vị độc nhất vô nhị, bất khả lặp lại và phải nhận được một sự huấn luyện mang tính đặc thù.* Vì lẽ cha mẹ hiểu biết, thông cảm và yêu thương mỗi đứa con trong tính độc đáo riêng của chúng, họ ở vị thế tốt nhất để quyết định thời điểm thích hợp đi đến cung cấp những thông tin khác nhau, tuỳ theo sự phát triển về thể chất và tinh thần của riêng mỗi người con. Không ai có thể tước bỏ khả năng phân định này từ cha mẹ có lương tâm.[[106]](#footnote-106)

66. Với tư cách là một nhân vị, quá trình trưởng thành của mỗi đứa trẻ thì khác nhau. Do đó, khi chạm đến các khía cạnh riêng tư nhất của nó, về khía cạnh sinh học hay cảm xúc, chúng phải được truyền đạt cho trẻ thông qua *một cuộc đối thoại riêng tư.[[107]](#footnote-107)* Trong cuộc đối thoại thân tình và tin tưởng với mỗi người con, cha mẹ truyền đạt điều gì đó liên quan đến sự trao hiến bản thân, điều ấy làm cho chúng có khả năng chứng kiến những khía cạnh cảm xúc của tính dục, nếu bằng cách khác người ta không thể truyền đạt được.

67. Kinh nghiệm cho thấy rằng cuộc đối thoại này diễn tiến tốt hơn khi cha hoặc mẹ, người truyền đạt những thông tin thuộc lãnh vực sinh học, tình cảm, luân lý và thiêng liêng, cùng giới tính với đứa trẻ hoặc với người trẻ. Biết rõ vai trò, những cảm xúc và các vấn đề về giới tính mình, các bà mẹ có mối liên kết đặc biệt với con gái và các ông bố với con trai mình. Mối ràng buộc tự nhiên này cần tôn trọng; vì vậy, cha hoặc mẹ ở trong hoàn cảnh riêng tư sẽ cần phải hành xử hết sức bén nhạy khi nói chuyện với người con khác giới với mình, và sẽ có thể chọn để ủy thác việc truyền đạt những chi tiết riêng tư nhất cho một người đáng tin cậy có cùng giới tính với đứa trẻ. Qua việc cộng tác mang tính hỗ trợ này, cha mẹ có thể lợi dụng các nhà giáo dục có chuyên môn và được đào tạo đầy đủ trong lãnh vực thuộc cộng đồng về giáo dục, về giáo xứ hoặc thuộc các hiệp hội Công giáo.

68. 2. *Lời giải thích của* *họ luôn luôn phải có chiều kích luân lý.* Cha mẹ sẽ có thể làm nổi bật rằng các Kitô hữu được mời gọi để sống quà tặng tính dục theo kế hoạch của Thiên Chúa, Đấng là Tình Yêu, nghĩa là trong bậc sống hôn nhân hoặc bậc sống đời khiết tịnh thánh hiến hay cả trong đời độc thân.[[108]](#footnote-108) Họ phải nhấn mạnh vào giá trị tích cực của đức khiết tịnh và khả năng kiến tạo tình yêu đích thực hướng về tha nhân. Đây là khía cạnh luân lý căn bản và quan trọng nhất của nó. Chỉ những ai biết sống khiết tịnh, người đó mới biết yêu thương trong đời hôn nhân và trong đời khiết tịnh.

69. Ngay từ khi con còn thơ ấu, cha mẹ có thể quan sát những khởi động về bản năng sinh dục nơi đứa bé. Không nên tính đến chuyện trấn áp nhẹ nhàng để điều chỉnh những thói quen ấy, những thói quen có thể trở thành tội lỗi sau này, và điều có lẽ luôn luôn cần thiết là dạy dỗ dần dần đức nết na khi trẻ đang khôn lớn. Việc luôn luôn quan trọng là việc luận xét về sự bác bỏ tính luân lý của những lập trường nào đó, những lập trường trái ngược với phẩm giá của con người và với đức khiết tịnh, cho dù lập trường đó được biện bạch bởi những lý do xác đáng, hợp lý và đầy sức thuyết phục cả về mặt lý trí và mặt đức tin, vì lẽ nằm trong một khung cảnh tích cực và nâng cao ý niệm về phẩm giá con người. Rất nhiều lời cảnh cáo của cha mẹ chỉ là những lời khiển trách hoặc khuyên bảo mà con cái cảm nhận như là kết quả của sự sợ hãi về những hậu quả xã hội nào đó hoặc về tai tiếng chung, chứ không phát sinh từ một tình thương tận tâm cho thiện ích đích thực của chúng. Thánh Gioan Kim Khẩu khuyên: «Tôi khuyên các bạn hãy tẩy trừ hết mình khỏi những thói hư tật xấu và những đam mê đang tấn công chúng ta ở mỗi lứa tuổi. Vì nếu ở mỗi giai đoạn trong đời, chúng ta lèo lái con thuyền cuộc đời mà khinh chê những giá trị đạo đức thì chẳng khác nào cam chịu những lần chìm đắm liên tiếp, chúng ta có nguy cơ cập bến mà chẳng mang được chút lợi lộc thiêng liêng nào».[[109]](#footnote-109)

70. 3. *Việc huấn luyện về đức khiết tịnh và những thông tin thích hợp về tính dục phải được cung cấp trong bối cảnh rộng lớn nhất của việc giáo dục về tình yêu.* Vì vậy vẫn chưa đủ khi chỉ truyền đạt những thông tin về giới tính cùng với các nguyên tắc luân lý khách quan. Cũng cần sự trợ giúp liên tục cho sự phát triển về *đời sống thiêng liêng* nơi con cái, để cho sự phát triển sinh học và những xung năng dục tính mà chúng bắt đầu cảm thấy sẽ luôn luôn được đồng hành bởi một tình yêu lớn dần đối với Thiên Chúa là Đấng Sáng Tạo và là Đấng Cứu Chuộc, và bởi một nhận thức ngày càng cao về phẩm giá của mỗi ngôi vị con người và của thân xác của mình. Ngay tại ánh sáng của mầu nhiệm về Chúa Kitô và về Hội Thánh, cha mẹ có thể minh họa các giá trị tích cực của tính dục con người trong bối cảnh của ơn gọi bẩm sinh của con người hướng tới tình yêu và của ơn gọi phổ quát để nên thánh.

71. Do đó, trong các cuộc thảo luận với con cái, luôn luôn nên có những lời khuyên phù hợp giúp gia tăng tình yêu với Thiên Chúa cũng như tha nhân và giúp khắc phục những khó khăn: «Kỷ luật về ngũ quan và về tinh thần, thận trọng và khôn ngoan trong việc xa tránh các dịp tội, sự canh chừng của nết đoan trang, sự điều độ trong việc vui chơi giải trí, theo đuổi những việc lành mạnh; chuyên cần cầu nguyện và năng lãnh nhận các bí tích Hòa Giải và Thánh Thể. Cách riêng, người trẻ phải chăm lo gia tăng *lòng sùng kính Mẹ Thiên Chúa, Đấng Vô Nhiễm Nguyên Tội».[[110]](#footnote-110)*

72. Để dạy dỗ con cái hoàn toàn biết lượng giá với óc phê phán và sự tự chủ thực sự đối với những môi trường mà chúng lui tới thường xuyên, cũng như trong việc tập cho chúng làm quen với việc sử dụng không quá lệ thuộc vào các phương tiện truyền thông đại chúng, cha mẹ sẽ phải luôn luôn giới thiệu về những gương mẫu tích cực và cách thức phù hợp trong việc sử dụng sức sống của mình, về ý nghĩa của tình bạn và về tình liên đới trong lãnh vực rộng lớn của xã hội và của Hội Thánh.

Trước các khuynh hướng và thái độ lệch lạc, cha mẹ cần phải hết sức khôn ngoan và thận trọng để nhận biết và lượng giá cách thấu đáo đối với những hoàn cảnh ấy, họ cũng sẽ biết cậy nhờ các chuyên gia đáng tin cậy về khoa học và đạo đức để nhận biết các nguyên nhân vượt xa các triệu chứng và giúp đương sự vượt qua những khó khăn bằng một cách thức nghiêm túc và minh bạch. Việc dạy bảo nên được định hướng dựa trên các nguyên nhân hơn là trên việc trực tiếp trấn áp hiện tượng,[[111]](#footnote-111) nếu xét thấy cần thiết, cũng có thể tìm trợ giúp từ những người có trình độ chuyên môn như các bác sĩ, các chuyên gia về giáo dục và các nhà tâm lý học có cảm thức Kitô giáo ngay thẳng.

73. Mục tiêu của công việc giáo dục là để cha mẹ truyền đạt cho con cái họ lòng xác tín rằng: *đức khiết tịnh trong bậc sống của mỗi người là có thể thực hiện được và nó chính là nhân tố đem lại niềm vui.* Niềm vui xuất phát từ việc nhận thức về sự trưởng thành và hòa hợp trong đời sống tình cảm của mình, niềm vui đó là hồng ân Thiên Chúa và là quà tặng tình yêu, nó cho phép thực hiện sự tự hiến trong phạm vi ơn gọi của mình. Quả thật, con người là thụ tạo duy nhất trên trái đất mà Thiên Chúa có ý dựng nên vì lợi ích của chính họ, «con người không thể tìm gặp bản thân cách trọn vẹn nếu không qua một đời sống tự hiến chân thành».[[112]](#footnote-112) «Chúa Kitô đã trao ban các luật lệ chung cho mọi người... Tôi không cấm bạn kết hôn, tôi cũng không chống lại niềm vui thú của chính bạn. Tôi chỉ muốn bạn nếm trải nó với sự điều độ, không dâm đãng, không sai phạm và tội lỗi. Tôi không đặt thành luật lệ khiến các bạn phải lẩn trốn lên núi và biến mất trong sa mạc, nhưng mong ước các bạn sống lương thiện, tốt lành, đoan trang và trong sạch ngay giữa các thành phố».[[113]](#footnote-113)

74. Sự trợ giúp của Thiên Chúa không bao giờ thiếu trong việc sống đức khiết tịnh, nếu mỗi người nỗ lực dấn thân đúng mức để đáp trả ân sủng Thiên Chúa. Trong việc giúp đỡ, huấn luyện và tôn trọng lương tâm con cái, cha mẹ phải tìm cách để năng lãnh nhận các *bí tích* cách có ý thức*,* họ dẫn dắt con cái bằng chính gương sáng của mình. Nếu trẻ em và thanh thiếu niên cảm nhận được những tác động của ân sủng và lòng thương xót của Thiên Chúa trong các bí tích, chúng sẽ có khả năng sống đức khiết tịnh cách triệt để như hồng ân Thiên Chúa, để làm vinh danh Chúa và để bày tỏ lòng mến Chúa và yêu người. Sự trợ giúp thiết yếu và có tác động siêu nhiên được ban cho bởi năng lãnh nhận Bí tích Hòa Giải, nhất là nếu chúng có thể lui tới xưng tội thường xuyên với một cha giải tội. Mặc dù việc linh hướng không nhất thiết phù hợp với vai trò của cha giải tội, nhưng nó là một sự trợ giúp quý báu để soi sáng tuần tự các giai đoạn tăng trưởng và để hỗ trợ tinh thần.

Việc đọc những quyển sách về việc huấn luyện được chọn lựa kỹ càng vừa mang lại một sự huấn luyện sâu rộng hơn vừa đưa ra những gương sáng và chứng tá về đường nhân đức.

75. Một khi đã nhận biết những mục tiêu để chỉ dẫn, từ ấy cần xác định rõ thời gian và cách thức để bắt đầu ngay từ thời thơ ấu.

4. Cha mẹ phải truyền đạt chỉ dẫn này với sự tinh tế hết sức, nhưng cách rõ ràng và trong thời điểm thích hợp. Họ biết thấu đáo rằng con cái phải được đối xử tùy theo cá tính, tuỳ theo những điều kiện phát triển tâm sinh lý của cá nhân, và lưu tâm đến cả môi trường văn hóa đang sống và kinh nghiệm mà người thiếu niên trải qua trong đời sống hàng ngày. Để cân nhắc kỹ lưỡng những gì cha mẹ có bổn phận nói với mỗi người con là điều rất quan trọng, trước hết chính cha mẹ phải cầu xin Chúa soi sáng qua lời cầu nguyện và đồng thời nói về nó, sao cho lời lẽ của họ không quá minh bạch cũng không quá mơ hồ. Trình bày cho trẻ em quá nhiều chi tiết là phản tác dụng, nhưng trì hoãn cách quá đáng những thông tin cơ bản là thiếu khôn ngoan, bởi vì mỗi ngôi vị của con người có tính hiếu kỳ tự nhiên về vấn đề này, và sớm hay muộn gì rồi người ta cũng tự tra vấn nó, nhất là trong nền văn hóa mà người ta có thể thấy quá nhiều kể cả nơi công cộng.

76. Thông thường, những thông tin đầu tiên về giới tính được truyền đạt cho một trẻ nhỏ không dính dáng gì đến giới tính cơ quan sinh dục, nhưng liên quan đến việc mang thai và sinh ra một em trai hoặc một em gái. Tính hiếu kỳ tự nhiên của trẻ được kích thích, ví dụ như khi nó thấy các dấu hiệu mang thai nơi người mẹ và khi nó sống kinh nghiệm chờ đợi một em bé ra đời. Cha mẹ có thể tận dụng kinh nghiệm vui mừng này để truyền đạt một vài sự việc đơn sơ về việc mang thai, nhưng luôn luôn trong bối cảnh sâu xa nhất về kỳ công sáng tạo của Thiên Chúa, Đấng muốn sự sống mới mà Người đã trao ban được chăm sóc trong cơ thể người mẹ, gần với trái tim của bà.

## Các giai đoạn chính trong sự phát triển của trẻ em

77. Điều quan trọng là cha mẹ chú tâm vào những nhu cầu cơ bản của con cái họ trong những giai đoạn phát triển khác nhau. Tính đến chuyện mỗi đứa trẻ phải nhận được một sự huấn luyện mang tính cá biệt, họ có thể điều chỉnh cho phù hợp với mỗi thời kỳ giáo dục về tình yêu cho những nhu cầu riêng biệt của mỗi người con.

## 1. Lứa tuổi của sự trong trắng

78. Khoảng từ năm tuổi đến tuổi dậy thì – lứa tuổi có những dấu hiệu đầu tiên về sự thay đổi trong cơ thể của thiếu niên nam và nữ (ảnh hưởng rõ rệt của việc sản sinh các nội tiết tố sinh dục gia tăng) – người ta nói rằng đứa trẻ đang trong thời kỳ được định hình, theo lời lẽ của Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II là «*lứa tuổi của sự trong trắng».[[114]](#footnote-114)* Giai đoạn thanh thản và bình an này đừng bao giờ phải bị quấy rầy bởi một thông tin về giới tính không cần thiết. Ở lứa tuổi này, trước khi hiển nhiên là một sự phát triển thể lý về tính dục, nó là chuyện bình thường để đứa trẻ hướng những mối quan tâm đến nhiều khía cạnh khác của cuộc sống. Tính dục thô sơ theo bản năng của trẻ con đã biến mất. Cách riêng, những bé trai và bé gái ở độ tuổi này chẳng quan tâm đến các vấn đề tính dục và chúng thích giao du với những đứa bé cùng giới tính với mình.

Để không gây phiền nhiễu giai đoạn tự nhiên quan trọng cho sự tăng trưởng này, cha mẹ sẽ nhận ra rằng một sự huấn luyện thận trọng về tình yêu thuộc về đức khiết tịnh ở thời kỳ này phải là gián tiếp, trong sự chuẩn bị cho tuổi dậy thì, khi mà sự chỉ dẫn trực tiếp sẽ là cần thiết.

79. Suốt giai đoạn phát triển này, thông thường trẻ em trong tình trạng được thoải mái với cơ thể và các chức năng của nó. Chúng chấp nhận sự cần thiết của đức nết na trong cách ăn mặc và ứng xử. Mặc dù đang nhận thấy những khác biệt về thể lý giữa hai phái tính, thông thường con trẻ đang lớn tỏ ra ít chú ý đến chức năng sinh dục. Khám phá những điều kỳ diệu của trời đất vạn vật đi kèm trong giai đoạn này, và những kinh nghiệm cảm nhận tương tự ở nhà và ở trường học, cũng sẽ phải được hướng vào các lớp giáo lý và việc chuẩn bị lãnh nhận các bí tích, những gì diễn ra nơi cộng đoàn Hội Thánh.

80. Tuy nhiên, giai đoạn thời thơ ấu ở đây không phải là không mang ý nghĩa riêng của nó về mặt phát triển tâm lý–tính dục. Bé trai hay bé gái đang lớn lên học biết từ gương mẫu người lớn và từ kinh nghiệm gia đình, *những gì biểu lộ là một người nữ hoặc một người nam.* Tất nhiên, người ta không nên làm nản lòng những biểu hiện dịu dàng tự nhiên và tính nhạy cảm nào đó nơi chàng trai, và ngược lại cũng không nên loại trừ các hoạt động thể lý mạnh mẽ nơi cô gái. Mặt khác, trong một số xã hội phải chịu những áp lực về ý thức hệ, cha mẹ cũng nên hết sức tránh sự phản kháng thái quá đối với những gì đã được xác định như có một «vai trò cứng nhắc».

Trong môi trường gia đình lành mạnh, người ta không nên phớt lờ hoặc giảm thiểu tối đa những khác biệt có thực giữa hai giới tính và trẻ em sẽ biết rằng nó là chuyện tự nhiên khi khác biệt này tương ứng với một khác biệt nào đó trong những vai trò thông thường của nam giới và nữ giới trong gia đình và trong việc nhà cửa.

81. Nói chung trong suốt giai đoạn này, các thiếu nữ sẽ phát triển mối quan tâm về tư cách làm mẹ đối với những trẻ sơ sinh, về tình mẫu tử, việc nội trợ và chăm sóc nhà cửa. Hãy thường xuyên lấy Mẫu Tính của Rất Thánh Trinh Nữ Maria làm mẫu mực cho các em, chúng cần được khuyến khích để làm nổi bật nữ tính của mình.

82. Ở thời kỳ này, bé trai đang trong giai đoạn phát triển tương đối thanh bình. Lúc này thường được coi là thời gian dễ dàng nhất cho bé thiết lập mối tương quan tốt đẹp với người cha. Tại thời điểm này, mặc dù nam tính của nó được xem như là một hồng ân Thiên Chúa ban thì bé trai cũng nên biết rằng đó không phải là dấu hiệu nổi trội hơn phụ nữ, nhưng là một lời gọi mời của Thiên Chúa hướng tới đảm nhận những vai trò và trách nhiệm nào đó. Phải ngăn cản để bé trai tránh trở nên hung hăng thái quá hay quá bận tâm về năng lực thể lý như là chứng cứ nam tính của mình.

83. Tuy nhiên, trong bối cảnh thông tin về luân lý và giới tính, nhiều vấn đề khác nhau có thể nảy sinh ở giai đoạn thời thơ ấu. Ngày nay, ở một vài nơi, xã hội thử đưa ra những kế hoạch và quyết tâm đòi *sớm thông tin về giới tính* cho trẻ em.

Tuy nhiên, trong giai đoạn phát triển này, chúng vẫn chưa có khả năng hiểu rõ giá trị về chiều kích cảm xúc của tính dục. Chúng không thể hiểu và không thể kiểm soát hình ảnh giới tính trong bối cảnh xứng hợp với các nguyên tắc luân lý, và do đó chúng không thể dung nạp *một thông tin về giới tính trước thời gian* với trách nhiệm luân lý. Vì thế, thông tin loại đó có xu hướng phá vỡ sự trưởng thành về cảm xúc và nhân cách của chúng cũng như phá rối sự bình an tự nhiên của thời kỳ này trong cuộc đời. Cha mẹ phải loại trừ với lòng tốt nhưng kiên quyết bất cứ những thử nghiệm nào xâm phạm sự trong trắng của con cái, vì những thử nghiệm loại đó làm tổn hại đến sự trưởng thành tâm linh, luân lý và tình cảm của những nhân vị đang khôn lớn và chúng có quyền để trong trắng như vậy.

84. Một vấn đề nữa nảy sinh khi các em sớm nhận được thông tin về giới tính từ phía các phương tiện truyền thông đại chúng hoặc từ các bạn đồng trang lứa mà các thông tin ấy đã bị sai lạc hay chúng đã sớm nhận được việc giáo dục giới tính. Trong hoàn cảnh này, cách cẩn thận cha mẹ sẽ buộc phải bắt đầu để cung cấp sự chỉ dẫn về giới tính trong giới hạn, thông thường để chỉnh sửa thông tin trái luân lý bị sai lầm hoặc để giám sát ngôn ngữ hoa tình tục tĩu.

85. Chẳng hiếm gì những chuyện bạo lực tình dục đối với trẻ em. Cha mẹ phải bảo vệ con cái của họ, trước hết bằng cách dạy cho chúng một hình thức ăn mặc kín đáo và về sự thận trọng đối với những người lạ; hơn nữa, bằng cách truyền đạt một sự chỉ dẫn về giới tính thích hợp, nhưng không quá đi vào những chi tiết và đặc điểm khiến trẻ có thể bối rối và gây sợ hãi.

86. Trong những năm tháng đầu đời cũng như suốt thời thơ ấu, cha mẹ nên khuyến khích tinh thần hợp tác, đức vâng lời, lòng quảng đại và sự hy sinh nơi con cái mình, tạo điều kiện để có khả năng tự suy xét và thăng tiến. Thật vậy, đặc điểm riêng trong giai đoạn phát triển này là chúng bị lôi cuốn vào các hoạt động trí tuệ. Việc sử dụng trí óc cho phép nó có thể thủ đắc sức mạnh và khả năng kiểm soát thực tại xung quanh, và chẳng bao lâu nữa, cả những bản năng trỗi dậy từ thân xác, sao cho biến đổi chúng thành những hoạt động trí tuệ, hợp lý và thiết thực.

Chắc chắn đứa trẻ vô kỷ luật hoặc hư hỏng trong tương lai dễ dàng trở nên thiếu trưởng thành và yếu kém về mặt luân lý, bởi vì thật khó mà duy trì được đức khiết tịnh nếu như một người nào đó đã mở ngỏ cho những thói quen ích kỷ hoặc vô trật tự và không có khả năng ứng xử với tha nhân bằng sự quan tâm và kính trọng. Cha mẹ phải trình bày những tiêu chuẩn khách quan về những gì là đúng đắn hoặc sai trái, bằng cách ấy họ tôn tạo một nền tảng luân lý vững vàng cho suốt cuộc đời.

## 2. Lứa tuổi dậy thì

87. Lứa tuổi dậy thì, lứa tuổi tạo nên giai đoạn bắt đầu tuổi thanh thiếu niên, đó là một thời điểm mà cha mẹ được mời gọi để đặc biệt chú ý tới *việc giáo dục Kitô giáo của con cái họ.* Đây là thời điểm khám phá về chính mình «và về thế giới nội tâm của mình, thời điểm của những dự định quảng đại, thời điểm trào vọt cảm giác yêu đương, những xung lực sinh học của bản năng giới tính và khát mong được ở bên nhau, thời gian vui sướng mãnh liệt cách đặc biệt, niềm vui được liên kết với sự khám phá làm say mê đời người. Tuy thế, nó cũng thường là lứa tuổi có những dò hỏi sâu sắc hơn, những tìm kiếm khắc khoải và thậm chí đầy chán ngán, cách nào đó mang tâm trạng hoài nghi với tha nhân bằng việc thu mình lại đầy nguy hại, và đó là lứa tuổi đôi khi mang những thất bại và cay đắng đầu đời».[[115]](#footnote-115)

88. Cha mẹ cần đặc biệt lưu tâm đến sự tiến triển của con cái mình và đến những thay đổi về thể lý và tâm lý của chúng, những điều đó có tác dụng quyết định trong sự trưởng thành nhân cách. Nhưng đừng biểu lộ sự lo lắng, sợ hãi và bận tâm đến ám ảnh, song cha mẹ sẽ không cho phép tính hèn nhát và tiện lợi cản trở sự can thiệp của họ. Tất nhiên, đó là thời điểm quan trọng trong việc giáo dục về giá trị của đức khiết tịnh, điều họ cũng sẽ diễn giải trong cách thức để chỉ dẫn về tính dục. Ở giai đoạn này, sự đòi hỏi về giáo dục cũng liên quan đến khía cạnh giải phẫu của cơ quan sinh dục và do đó nó đòi hỏi việc trình bày vừa trên bình diện các giá trị vừa trên toàn bộ thực tại nhắm đến. Hơn nữa, điều này cũng ngụ ý sự am hiểu về bối cảnh có liên quan đến việc sinh sản, đến hôn nhân và gia đình, bối cảnh phải được đề cập đến trong một nhiệm vụ giáo dục giới tính chân chính.[[116]](#footnote-116)

89. Lấy gợi ý từ những biến đổi mà con gái và con trai cảm thấy trong cơ thể mình, hễ khi nào mà – đang diễn ra mối tương quan đáng tin cậy và thân tình – người con gái thổ lộ với mẹ mình và con trai với cha mình, lúc đó đòi buộc cha mẹ phải đưa ra *những lời giải thích chi tiết hơn về tính dục*. Mối tương quan đáng tin cậy và thân tình ấy đã được thiết lập trong những năm đầu đời rồi.

90. Phận sự quan trọng của cha mẹ là theo sát sự tiến triển sinh lý tuần tự của các con gái và giúp các em vui vẻ chấp nhận *sự triển nở về nữ tính* về mặt thể lý, tâm lý và tâm linh.[[117]](#footnote-117) Vì thế, theo lẽ thường thì người ta có thể nói cả về các chu kỳ của khả năng sinh sản (chu kỳ kinh nguyệt) và về ý nghĩa của chúng; tuy thế, chưa cần thiết để đưa ra những lời giải thích chi tiết về tương giao tính dục, bao lâu điều đó chưa được yêu cầu cách rõ ràng.

91. Điều cũng rất quan trọng là giúp các thiếu niên nam hiểu tiến trình phát triển về mặt thể lý và sinh lý của cơ quan sinh dục, trước khi chúng khai thác các thông tin này từ bạn bè hoặc từ những người thiếu thiện chí. Sự kiện sinh lý tuổi dậy thì của nam giới nên được trình bày trong bầu khí điềm tĩnh, tích cực và ý tứ, trong khuôn khổ mang triển vọng về hôn nhân, gia đình và cương vị làm cha. Vì lẽ đó, việc hướng dẫn cả thiếu niên nữ và thiếu niên nam cũng sẽ phải bao gồm một thông tin chi tiết và đầy đủ về những đặc điểm thể lý và tâm lý của giới tính đối lập, về điều lôi kéo sự tò mò mãnh liệt nhất.

Trong lãnh vực này, thêm thông tin hỗ trợ của bác sĩ lương thiện và ngay cả của nhà tâm lý học có lẽ sẽ giúp đỡ cha mẹ, nhưng những thông tin này không tách biệt khỏi những gì có liên quan đến đức tin và công việc giáo hóa của linh mục.

92. Qua *một cuộc đối thoại đầy tin tưởng và cởi mở,* có thể cha mẹ không chỉ hướng dẫn *con gái* mìnhđối mặt với bất cứ tâm cảm bối rối nào, nhưng còn hậu thuẫn giá trị của đức khiết tịnh Kitô giáo khi xem xét phái tính khác. Việc dạy dỗ các thanh thiếu niên cả nam và nữ phải khảo sát cẩn thận để làm nổi bật vẻ đẹp của thiên chức làm mẹ và thực tại kỳ diệu của việc truyền sinh, cũng như ý nghĩa sâu xa của đời sống khiết tịnh. Bằng cách này, chúng sẽ được giúp đỡ để đi ngược với não trạng ham mê khoái lạc đang rộng khắp nơi, và nhất là trong thời kỳ quyết định như vậy nhằm ngăn ngừa cái *«não trạng tránh thụ thai»* chẳng may đang lan rộng và với những gì mà các thiếu nữ sẽ phải đối mặt trong đời sống hôn nhân sau này.

93. Suốt tuổi dậy thì, *sự phát triển tâm lý và tình cảm của con trai* có thể làm cho nó dễ bị tổn thương gây ra do trí tưởng tượng gợi dục và đưa nó đến cám dỗ để thử trải nghiệm tình dục. Cha mẹ phải ở gần với con cái, chỉnh sửa xu hướng sử dụng tính dục theo lối chủ nghĩa khoái lạc và duy vật. Vì thế, cha mẹ sẽ nhắc nhở cho chúng về hồng ân Thiên Chúa, được nhận lãnh để cộng tác với Người «thực hiện trong lịch sử lời chúc lành đầu tiên của Đấng Tạo Hóa, qua việc sinh sản lưu truyền hình ảnh Thiên Chúa từ người này sang người khác"; và như vậy cha mẹ sẽ làm chúng thêm ý thức rằng «tính chất phong nhiêu là hoa trái và là dấu chỉ của tình yêu vợ chồng, là chứng từ sống động của sự trao hiến trọn vẹn cho nhau giữa đôi vợ chồng».[[118]](#footnote-118) Bằng cách này con cái cũng sẽ học biết tôn trọng thích đáng với phụ nữ. Thật vậy, công việc chỉ dẫn và dạy dỗ của cha mẹ rất cần thiết không phải bởi vì bằng cách khác con cái không thể biết về những thực tại tính dục, nhưng còn bởi chúng có thể biết những điều ấy dưới ánh sáng đúng đắn.

94. Theo đường lối *tích cực và thận trọng* cha mẹ sẽ thực hiện những gì các Nghị Phụ của Công Đồng Vaticanô II đã đòi hỏi: «Trước hết trong gia đình mình, thanh thiếu niên phải được dạy dỗ cách thỏa đáng và đúng lúc, về phẩm giá của tình yêu vợ chồng, về chức năng và cách biểu lộ của tình yêu ấy; bằng cách này, một khi được rèn luyện trong sự quý mến đức trong sạch, đến tuổi thích hợp chúng sẽ có thể trải qua thời kỳ tìm hiểu nhau cách đứng đắn để tiến tới hôn nhân».[[119]](#footnote-119)

Thông tin tích cực về giới tính này sẽ luôn luôn được đưa vào một chương trình giáo dục, đến nỗi tạo bối cảnh Kitô giáo ấy, trong đó mọi thông tin về sự sống, hành vi tính dục, giải phẫu học và vệ sinh phải được trình bày. Do đó, chiều kích tinh thần và đạo đức phải luôn luôn chiếm ưu thế và có hai mục đích đặc biệt: trình bày mười điều răn Đức Chúa Trời như một con đường đưa đến sự sống và đào luyện một lương tâm ngay thẳng.

Chúa Giêsu trả lời cho người thanh niên đã hỏi Người là anh phải làm gì để được hưởng sự sống đời đời: «Nếu anh muốn vào cõi sống, thì hãy tuân giữ các điều răn» (*Mt* 19,17); và sau khi liệt kê những điều có liên quan đến việc yêu mến người lân cận, Chúa Giêsu tóm gọn trong một công thức tích cực: «Ngươi hãy yêu người lân cận như chính mình» (Mt 19,19). Trình bày các điều răn như hồng ân Thiên Chúa (được viết bởi chính ngón tay Thiên Chúa)[[120]](#footnote-120) và thể hiện Giao Ước với Người, được Chúa Giêsu xác nhận qua chính gương sống của Người, điều rất quan trọng là để cho người thiếu niên không tách mối tương quan của các điều răn ra khỏi đời sống nội tâm phong phú và được giải thoát khỏi tính ích kỷ.[[121]](#footnote-121)

95. Như điểm xuất phát, việc huấn luyện lương tâm đòi buộc người ta được soi sáng về chương trình tình yêu mà Thiên Chúa có cho mỗi cá nhân, về giá trị tích cực và giải thoát của luật luân lý và về việc ý thức nhiều về tính mỏng giòn do tội lỗi gây nên cũng như các phương tiện ân sủng củng cố con người trên con đường hướng tới sự thiện hảo và ơn cứu rỗi.

Như Công Đồng Vaticanô II xác nhận: «Hiện diện trong thâm tâm của con người, lương tâm luân lý là trung tâm sâu kín nhất và là cung thánh của con người»[[122]](#footnote-122), «ra lệnh cho họ, vào đúng lúc, phải làm điều lành và tránh điều dữ. Nó cũng phán đoán các lựa chọn cụ thể, tán thành những lựa chọn tốt lành, tố giác những lựa chọn xấu xa độc ác. Nó chứng nhận thẩm quyền của chân lý có liên quan đến Sự Thiện tối thượng, Ðấng mà con người cảm nhận được sự thu hút và đón nhận các mệnh lệnh của Người».[[123]](#footnote-123)

Thật vậy, «lương tâm luân lý là một phán đoán của lý trí, nhờ đó, nhân vị con người nhận thức được phẩm chất luân lý của một hành vi cụ thể mình sắp làm, đang làm hay đã làm»[[124]](#footnote-124). Bởi thế việc huấn luyện lương tâm đòi hỏi khai sáng về chân lý và chương trình của Thiên Chúa và nó không được lẫn lộn với loại tình cảm chủ quan mơ hồ hay với ý kiến cá nhân.

96. Khi trả lời những *câu hỏi của con cái,* cha mẹ sẽ phải đưa ra những lý lẽ được lập luận vững chắc về giá trị lớn lao của đức khiết tịnh và cho thấy sự yếu kém về mặt trí tuệ và mặt nhân tính của những lý thuyết gợi lên những cung cách ăn ở phóng khoáng và ham mê khoái lạc; họ sẽ trả lời cách rõ ràng, mà không nhấn mạnh thái quá về vấn đề bệnh lý tình dục hay về những cảm nghĩ lệch lạc cho rằng tính dục là một thực tại đáng xấu hổ hoặc thô tục, bởi vì nó là một ơn huệ lớn lao của Thiên Chúa, ơn huệ mà Người đã đặt trong thân xác con người khả năng sinh sản, vì vậy tham dự vào quyền năng sáng tạo của Người. Hơn nữa, cả trong Thánh Kinh (như Dc 1–8; Hs 2 ; Gr 3,1–3; Êd 23...) lẫn trong truyền thống thần bí Kitô giáo[[125]](#footnote-125), tình yêu vợ chồng luôn luôn được coi là biểu tượng và là hình ảnh của tình yêu Thiên Chúa đối với loài người.

97. Đặc biệt vì một thiếu niên nam hay một thiếu nữ trong suốt tuổi dậy thì có thể bị tổn thương do *những tác động tình cảm,* qua đối thoại và lối sống của mình, cha mẹ có phận sự giúp con cái chống lại những tác động tiêu cực đến từ bên ngoài, những tác động có thể khiến chúng đánh giá thấp việc huấn luyện Kitô giáo về tình yêu và đức khiết tịnh. Nhất là đôi khi trong các xã hội bị cuốn hút bởi áp lực tiêu dùng, cha mẹ sẽ có bổn phận nuôi dưỡng mối tương quan với những đứa con khác giới tính với mình, nhưng đừng quá gây chú ý khi làm điều đó. Mặc dù quan điểm xã hội chấp nhận, có những thói quen trong cách nói năng và ăn mặc không đúng đắn về phương diện đạo đức và chúng thể hiện một cách thức để tầm thường hóa tính dục, biến tính dục thành đối tượng tiêu dùng. Vì thế, cha mẹ phải dạy dỗ cho con cái của họ giá trị của đức nết na Kitô giáo, về cách ăn mặc chừng mực, về đức tự chủ cần thiết để không lệ thuộc vào thời trang, đó là tính cách của một người nam hay một phụ nữ với nhân cách trưởng thành.[[126]](#footnote-126)

## 3. Tuổi thiếu niên trong chương trình sống

98. Trong sự phát triển của chủ thể, tuổi thiếu niên được coi là giai đoạn tự hoạch định chương trình sống cho bản thân và do đó là giai đoạn khám phá ơn gọi của mình: giai đoạn này có xu hướng – vừa bởi lý do sinh lý vừa bởi động cơ văn hóa và xã hội – được kéo dài đúng lúc hơn trong quá khứ. Cha mẹ Kitô giáo có bổn phận «dạy dỗ con cái vào đời, sao cho mỗi người con có thể chu toàn bổn phận của mình theo *ơn gọi nhận được từ Thiên Chúa».[[127]](#footnote-127)* Đây là một phận sự vô cùng quan trọng, về cơ bản nó là tột đỉnh sứ mạng làm cha mẹ của họ. Nếu như phận sự ấy luôn luôn quan trọng, thì nó trở thành cách mấu chốt trong giai đoạn sống này của con cái: «Trong đời sống của mỗi người tín hữu giáo dân, có *những thời điểm có ý nghĩa và có tính quyết định thật đặc biệt* để nhận ra tiếng Thiên Chúa kêu gọi … trong số đó có thời điểm của *tuổi niên thiếu và tuổi thanh niên».[[128]](#footnote-128)*

99. Điều rất quan trọng là không để mặc người trẻ tự mình phân định về *ơn gọi cá nhân* của mình*.* Lời chỉ bảo của cha mẹ và sự hỗ trợ của một vị linh mục hay những người được đào tạo cách thích đáng khác (trong các giáo xứ, các tổ chức hiệp hội, các phong trào mới mẻ và hiệu năng trong Hội Thánh v.v.) là những lời đáng kể và đôi khi có tính quyết định có thể giúp người trẻ khám phá chiều hướng ơn gọi của đời mình và những hình thức đa dạng của lời Chúa mời gọi mọi người nên thánh, bởi lẽ lời *«"hãy theo Ta"* của Đức Kitô có thể được lắng nghe theo những cách lối khác nhau, qua đó các môn đệ và các chứng nhân của Đấng Cứu Thế bước theo Người».[[129]](#footnote-129)

100. Qua nhiều thế kỷ, khái niệm ơn gọi chỉ được dành riêng cho hàng linh mục và đời sống tu trì. Công Đồng Vaticanô II nhắc lại giáo huấn của Chúa – «Anh em hãy nên hoàn thiện, như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện» (Mt 5,48) – đã làm mới lại lời mời gọi mọi người nên thánh.[[130]](#footnote-130) Không bao lâu sau tài liệu của Công Đồng Vaticanô II, Đức Phaolô VI đã viết: «Lời mời gọi nên thánh mạnh mẽ này có thể được xem như yếu tố đặc trưng nhất trong toàn bộ giáo huấn của Công Đồng, và có thể nói được là cùng đích của Công Đồng»;[[131]](#footnote-131) và Đức Gioan Phaolô II đã tái xác nhận: «Công Đồng Vaticanô II đã có những lời vô cùng sáng giá về ơn gọi nên thánh của mỗi người. Người ta có thể nói một cách chính xác rằng ơn gọi nên thánh này là chỉ thị căn bản được ủy thác cho tất cả mọi người nam và mọi người nữ trong Hội Thánh từ một Công Đồng muốn canh tân đời sống Kitô hữu theo Tin Mừng.[[132]](#footnote-132) Chỉ thị này không chỉ là một lời khuyên nhủ đạo đức, trái lại nó là một đòi hỏi không thể phủ nhận trong mầu nhiệm Hội Thánh».[[133]](#footnote-133)

Thiên Chúa kêu gọi mọi người nên thánh và Ngài có chương trình rất riêng biệt cho từng người trong họ: mỗi người phải nhận biết, chấp thuận và phát huy *ơn gọi dành riêng cho mình*. Lời của vị Tông Ðồ muôn dân được áp dụng cho mọi thành phần Kitô hữu, linh mục cũng như giáo dân, người kết hôn cũng như người độc thân: «những người được tuyển chọn của Thiên Chúa, những người thánh thiện và được yêu thương» (Cl 3,12).

101. Vì vậy, điều cần thiết là không bao giờ được thiếu sót trong việc dạy giáo lý và trong việc huấn luyện được cống hiến cả bên trong lẫn bên ngoài gia đình, không chỉ giáo huấn của Hội Thánh về giá trị cao cả của đời sống khiết tịnh và độc thân,[[134]](#footnote-134) mà cả về ý nghĩa về ơn gọi của đời sống hôn nhân, điều mà một Kitô hữu không bao giờ được xem chỉ là chuyện ngẫu nhiên trong đời người. Nó là một mầu nhiệm, một bí tích; Thánh Phaolô đã nói: «Mầu nhiệm này thật lớn lao; tôi muốn nói về Ðức Kitô và Hội Thánh» (Ep 5,32). Hãy trao tặng cho giới trẻ sự xác tín vững vàng này, xác tín về giá trị siêu việt cho cả thiện ích của Hội Thánh lẫn nhân loại, «điều đó tùy thuộc phần lớn vào cha mẹ và vào đời sống gia đình mà họ tạo lập nơi tổ ấm của mình».[[135]](#footnote-135)

102. Qua đời sống của bản thân mình, cha mẹ phải luôn luôn gắng hết sức mình để *nêu gương sáng và làm chứng tá* trong việc trung tín với Thiên Chúa và chung thuỷ với nhau trong giao ước vợ chồng. Nhưng gương sáng của họ có tính quyết định đặc biệt trong thời niên thiếu, thời kỳ mà những người trẻ đang tìm kiếm *những gương sống dày dạn kinh nghiệm và hấp dẫn cho cung cách ứng xử.* Vì lẽ trong thời gian này những vấn đề về tính dục thường trở thành hiển nhiên hơn, nên cha mẹ cũng phải giúp chúng yêu chuộng vẻ đẹp và sức mạnh của đức khiết tịnh qua những lời khuyên bảo thận trọng, làm nổi bật giá trị vô giá của đức khiết tịnh và để sống nhân đức đó chúng cần có đời sống cầu nguyện và lãnh nhận các bí tích cách thường xuyên và có hiệu quả, đặc biệt là việc xưng tội của cá nhân. Hơn nữa, tùy theo những nhu cầu mà họ phải có khả năng trao ban cho con cái của mình một lời giải thích tích cực và trong sáng như những điểm tựa vững chắc của luân lý Kitô giáo, chẳng hạn như tính bất khả phân ly của hôn nhân và mối tương quan chặt chẽ giữa tình yêu vợ chồng và việc sinh sản con cái, và còn thêm tính trái luân thường đạo lý của việc quan hệ tình dục trước hôn nhân, việc nạo phá thai, việc chống thụ thai và việc thủ dâm. Đối với những thực tại trái luân thường đạo lý sau chót này, những điều đi ngược lại ý nghĩa của việc trao hiến của vợ chồng, cũng nên nhớ rằng: «*Cả hai chiều kích trong sự liên kết vợ chồng,* sự kết hợp và sự sinh sản, *không thể tách biệt cách nhân tạo* mà không làm tổn hại đến sự thật sâu kín nhất của chính hành vi vợ chồng».[[136]](#footnote-136) Về mặt này, sự hiểu biết chuyên sâu và có ngẫm nghĩ về các văn kiện của Hội Thánh bàn về các vấn đề này sẽ là một trợ giúp quý giá cho cha mẹ.[[137]](#footnote-137)

103. Một cách đặc biệt, *thủ dâm* là một hành vi tự bản chất là bất chính và vô trật tự cách nghiêm trọng, điều không thể được bào chữa về phương diện đạo đức, cho dù «sự ấu trĩ của tuổi thanh thiếu niên, có thể đôi khi vẫn còn kéo dài sau tuổi đó, sự mất quân bình tâm lý, hay thói quen mắc phải có thể tác động đến cung cách ứng xử, làm giảm thiểu tính cố ý trong hành động, và bởi đó một cách chủ quan không thể luôn luôn là lỗi nghiêm trọng».[[138]](#footnote-138) Do vậy, thanh thiếu niên cần được giúp đỡ để vượt qua những biểu lộ vô trật tự ấy mà thường là biểu hiện của những xung đột nội tâm và của tuổi tác và không hiếm khi mang nhãn quan ích kỷ về tính dục.

104. Một vấn đề đặc biệt, vấn đề có thể xuất hiện trong quá trình trưởng thành và xác định giới tính, đó là vấn đề *đồng tính luyến ái*. Hơn nữa, càng ngày vấn đề đó càng lan rộng trong các nền văn hóa được đô thị hóa. Hiện tượng này phải được trình bày với sự phán đoán quân bình, dưới ánh sáng các tài liệu Hội Thánh.[[139]](#footnote-139) Những người trẻ cần được giúp đỡ để phân biệt giữa khái niệm về tình trạng bình thường với tình trạng khác thường, giữa lỗi phạm mang tính chủ quan với sự hỗn độn mang tính khách quan, tránh khơi dậy thái độ thù nghịch và mặt khác cũng làm sáng tỏ cách thấu đáo định hướng thuộc cơ cấu và bổ túc của tính dục liên quan đến thực tại hôn nhân, sự sinh sản và đức khiết tịnh Kitô giáo. «Đồng tính luyến ái đề cập đến những liên hệ giữa những người nam hay người nữ, những người cảm thấy một sự hấp dẫn tính dục, độc chiếm hoặc vượt trội hơn đối với những người cùng phái tính. Nó biểu lộ qua những hình thức rất khác nhau qua các thế kỷ và trong các nền văn hóa khác nhau. Nguồn gốc tâm thần của hiện tượng này phần lớn vẫn chưa giải thích được».[[140]](#footnote-140) Cần phân biệt xu hướng có thể là tính bẩm sinh với các hành vi đồng tính luyến ái «tự bản chất bị mất trật tự»[[141]](#footnote-141) và chúng nghịch với luật tự nhiên.[[142]](#footnote-142)

Nhiều trường hợp có thể lợi dụng cách hiệu quả của liệu pháp điều trị thích hợp, đặc biệt khi thói quen của những hành vi tính dục đồng giới chưa trở thành một tập tính thâm căn cố đế. Dù sao đi nữa thì những người đang ở trong tình trạng này phải được đón nhận với sự tôn trọng, xứng với phẩm giá và sự nhã nhặn, tránh mọi hình thức phân biệt đối xử bất công. Về phần họ, khi cha mẹ cảm thấy nơi con cái mình, trong thời thơ ấu hay niên thiếu, xuất hiện xu hướng ấy hay cung cách ứng xử có liên quan, họ nên có sự trợ giúp từ những chuyên gia có trình độ chuyên môn để có được mọi sự trợ giúp hợp lý.

Đối với hầu hết những người đồng tính luyến ái, cảnh ngộ ấy là một thử thách. «Họ phải được đón nhận với sự tôn trọng, lòng thương xót và tế nhị. Đối với vấn đề của họ cần phải tránh mọi dấu hiệu phân biệt đối xử bất công. Những người này được mời gọi để thực hiện ý muốn Thiên Chúa trong cuộc sống của mình, và nếu họ là Kitô hữu, để kết hợp những khó khăn mà họ có thể gặp phải vì tình trạng của mình, với hy tế thập giá của Chúa».[[143]](#footnote-143) «Những người đồng tính luyến ái được mời gọi để sống đức khiết tịnh».[[144]](#footnote-144)

105. Liên quan đến sự hài hòa và sự phát triển của con người, và hơn nữa liên hệ đến ơn gọi của con người trong gia đình, xã hội và Hội Thánh, nhận thức về ý nghĩa tích cực của tính dục luôn luôn được coi là tầm nhìn có giá trị giáo dục được đề xuất trải qua các giai đoạn phát triển của thanh thiếu niên (13–19 tuổi). Người ta không bao giờ được quên rằng sự vô trật tự trong việc sử dụng tính dục gần như dần dần triệt phá *khả năng yêu thương của cá nhân,* thay vì trở nên sự tự hiến chân thành, nó lại tìm kiếm lạc thú như là chủ đích của tính dục và hạ tha nhân xuống thành đồ vật nhằm thỏa mãn cho riêng mình. Vì thế, nó vừa làm suy yếu về ý nghĩa của tình yêu đích thực giữa người nam và người nữ – luôn luôn mở ngỏ cho sự sống – vừa làm xói mòn chính gia đình và tiếp đến nó xui khiến việc khinh khi sự sống con người đã có thể được hình thành, lúc bấy giờ sự sống được coi như một sự dữ đang đe dọa vui thú cá nhân ở mặt nào đó.[[145]](#footnote-145) Thật vậy, «Việc tầm thường hóa tính dục đã là một trong những nhân tố chính yếu dẫn đến nguyên nhân khinh khi sự sống mới nảy sinh: chỉ có tình yêu chân thật mới biết bảo vệ sự sống».[[146]](#footnote-146)

106. Trong xã hội công nghiệp hóa, chúng ta cũng cần đề cập đến việc thanh thiếu niên bị tác động đến mặt nội tâm và thỉnh thoảng gặp bối rối như thế nào, không chỉ do bởi các vấn đề *nhận dạng căn tính bản thân,* tìm ra chương trình sống cho riêng mình, và do bởi những khó khăn nhằm đạt được một sự hội nhập của năng lực tính dục trong một nhân cách trưởng thành và có định hướng hẳn hoi, mà còn đối với các vấn đề về việc chấp nhận chính mình và thân xác mình. Hiện nay xuất hiện nhiều phòng khám và nhiều trung tâm chuyên dụng cho thanh thiếu niên thường mang đặc tính với ý hướng chỉ tìm kiếm khoái lạc. Mặt khác, một nền văn hóa lành mạnh về thân xác sẽ dẫn đến việc chấp nhận chính mình như là một hồng ân và như là một tinh thần nhập thể được mời gọi để mở ra với Thiên Chúa và với xã hội, ở giai đoạn này, nó sẽ phải đi kèm với việc huấn luyện rất mang tính xây dựng nhưng cũng không thiếu những rủi ro.

Đối diện với những gì mà khối chủ nghĩa khoái lạc đề xuất thực thi, cách riêng trong các xã hội thịnh vượng, điều hết sức quan trọng là giới thiệu với giới trẻ các lý tưởng về sự liên đới trong nhân loại và trong Kitô giáo cùng những cách thức dấn thân cụ thể trong các hiệp hội và phong trào của Hội Thánh và trong hoạt động tình nguyện của Công giáo và truyền giáo.

107. *Tình bạn* trong giai đoạn này rất là quan trọng*.* Tùy theo các điều kiện và phong tục tập quán xã hội nơi các em sinh sống, thời niên thiếu là một giai đoạn mà người trẻ có được sự tự lập nhiều hơn trong tương quan với tha nhân và trong thời gian biểu sinh hoạt ở gia đình. Dù không tước mất sự tự lập chính đáng của chúng, nhưng cha mẹ phải biết nói «không" với con cái khi cần thiết[[147]](#footnote-147), và đồng thời, vun trồng nơi các em khả năng cảm thụ và hiểu biết về những gì là tốt đẹp *(mỹ)*, cao quý *(thiện)* và chân thật *(chân)*. Họ cũng nên nhạy cảm với lòng tự trọng của thanh thiếu niên, các em có thể ngang qua một thời kỳ bối rối và mù mờ về ý nghĩa của phẩm giá cá nhân và của những đòi hỏi kèm theo.

108. Nhờ những lời khuyên nhủ phát xuất từ tình yêu và lòng kiên nhẫn, cha mẹ sẽ giúp những người trẻ tuổi non dạ thoát khỏi *thái độ tự khép kín thái quá*. Khi cần thiết, họ sẽ dạy cho chúng đi ngược lại những xu hướng xã hội nhắm làm chết ngạt tình yêu đích thực và dập tắt sự yêu quý đối với những thực tại tâm linh: «Anh em hãy sống tiết độ và tỉnh thức, vì ma quỷ, thù địch của anh em, như sư tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi cắn xé. Anh em hãy đứng vững trong đức tin mà chống cự, vì biết rằng toàn thể anh em trên trần gian đều trải qua cùng một loại thống khổ như thế. Thiên Chúa là nguồn mọi ân sủng, cũng là Đấng đã kêu gọi anh em vào vinh quang đời đời của Người trong Đức Kitô. Phần anh em là những kẻ phải chịu khổ ít lâu, chính Thiên Chúa sẽ cho anh em được nên hoàn thiện, vững vàng, mạnh mẽ và kiên cường» (1 Pr 8–10).

## 4. Hướng tới lứa tuổi trưởng thành

109. Mục đích của tài liệu này không nhằm bàn về đề tài chuẩn bị gần và trực tiếp cho hôn nhân, một đòi buộc trong việc huấn luyện Kitô giáo, cách riêng do nhu cầu thời đại đưa ra và do Hội Thánh đề cập.[[148]](#footnote-148) Tuy nhiên, người ta phải nhớ đến sứ mệnh của cha mẹ không chấm dứt khi con cái đạt tới tuổi khôn lớn hơn, vả lại sứ mệnh đó thay đổi tùy theo văn hóa và pháp chế khác nhau. Những thời khắc đặc biệt và có ý nghĩa quan trọng đối với thanh niên cũng là khi họ bước vào môi trường lao động hay vào nền giáo dục đại học, khi chúng đi vào cuộc chạm trán – đôi khi thô lỗ, nhưng nó cũng có thể trở thành hữu ích – với nhiều cung cách ứng xử khác nhau và với những dịp được coi là một thách thức triệt để cho cá nhân.

110. Bằng việc duy trì tính cởi mở trong cuộc đối thoại đầy tin tưởng và có khả năng phát huy tinh thần trách nhiệm trong việc tôn trọng quyền tự trị chính đáng và cần thiết, cha mẹ sẽ luôn luôn là điểm tham chiếu cho con cái, vừa qua lời khuyên bảo vừa qua gương sống, để cho quá trình hội nhập vào xã hội rộng lớn cho phép chúng đạt được một nhân cách trưởng thành và hợp nhất, cả về mặt nội tại lẫn mặt xã hội. Một cách đặc biệt, phải có sự ân cần lo lắng sao cho con cái không cắt đứt mối liên hệ đức tin với Hội Thánh cũng như với các hoạt động của Hội Thánh, nhưng trái lại phải được tăng cường. Họ biết nên làm thế nào để chọn lựa những bậc thầy về tư tưởng và gương sống cho tương lai của chúng; và chúng cũng có thể dấn thân trong các lĩnh vực văn hóa và xã hội với tư cách là những Kitô hữu, can đảm tuyên xưng mình là Kitô hữu và không đánh mất ý nghĩa và việc tìm kiếm ơn gọi của riêng mình.

Ở giai đoạn đưa đến *thời đính hôn* và đến sự lựa chọn mang tính ưu ái đặc biệt này mà nó có thể dẫn đến sự hình thành một gia đình, vai trò của cha mẹ sẽ không nên hạn hẹp trong những cấm đoán đơn thuần và càng không phải là trong việc áp đặt lựa chọn hôn phu hay hôn thê. Nhưng ngược lại, họ sẽ có bổn phận giúp con cái xác định các điều kiện cần thiết để có thể tồn tại một mối ràng buộc nghiêm túc, chân thành và đầy triển vọng, và hơn nữa họ sẽ hỗ trợ chúng trên đường làm chứng nhân Kitô giáo cách trong sáng và trước sau như một trong tương quan với người khác phái.

111. Cha mẹ sẽ phải tránh hậu thuẫn não trạng phổ biến cho rằng phái con gái phải tuân giữ mọi lời khuyên bảo liên quan đến đạo đức và về giá trị của đời sống khiết tịnh, trong khi phái con trai sẽ không bị đòi hỏi về điều ấy, như thể đối với chúng mọi thứ đều được phép.

Liên quan đến mọi hình thức ơn gọi, lời khuyên nhủ của thánh Phaolô Tông Đồ gửi tín hữu Philipphê có giá trị cho lương tâm Kitô giáo và cho nhãn quan về hôn nhân và gia đình: «Những gì là chân thật, cao quý, những gì là chính trực tinh tuyền, những gì là đức hạnh, đáng khen, thì xin anh em hãy để ý» (Pl 4,8).

VII. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG THỰC HÀNH

VII.

NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG

THỰC HÀNH

112. Bởi vậy, trong bối cảnh giáo dục các nhân đức, phận sự của cha mẹ là trở thành người khởi sự việc giáo dục đích thực về tình yêu của con cái mình: do chính bản chất của hành vi sinh sản, thế hệ *đi trước* của một đời người phải dõi mắt theo thế hế *đi sau,* nhờ đó cha mẹ giúp con cái phát triển nhân cách của mình.[[149]](#footnote-149)

Vì vậy, những đoạn tiếp sau đây *được trình bày* nhằm tóm lược khái quát những gì đã nói và bố trí nó trên bình diện thực hành.[[150]](#footnote-150)

## Lời khuyên dành cho cha mẹ và các nhà giáo dục

113. *Mục đích được trình bày để cha mẹ có ý thức về vai trò giáo dục của mình cũng như bảo vệ và thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ căn bản này.[[151]](#footnote-151)* Vì lý do đó mà bất cứ sự can thiệp mang tính giáo dục nào, có liên quan đến việc giáo dục về tình yêu và được thực hiện bởi những người ngoài gia đình, phải được sự chấp thuận về phía cha mẹ và nó phải được tổ chức không như là một sự thay thế, nhưng như là một sự trợ giúp cho trọng trách của họ. Trong thực tế, «Việc giáo dục giới tính, là quyền lợi và nghĩa vụ căn bản của cha mẹ, phải luôn luôn được thực hiện dưới sự hướng dẫn ân cần của cha mẹ, vừa ở gia đình vừa trong các trung tâm giáo dục được họ lựa chọn và giám sát».[[152]](#footnote-152) Về phía cha mẹ, ít khi họ thiếu ý thức hay thiếu nỗ lực. Tuy nhiên, họ thường khá đơn thương độc mã, thiếu khả năng tự trang bị và thường bị đổ lỗi. Họ không chỉ cần sự hiểu biết, mà còn cần sự hỗ trợ và giúp đỡ của các hội đoàn, hiệp hội và tổ chức khác nhau.

## 1. Những lời khuyên nhủ dành cho cha mẹ

114. 1. Đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục về tình yêu,[[153]](#footnote-153) khuyên cha mẹ nên *kết hợp với các cha mẹ khác,* không chỉ nhằm mục đích bảo trợ, cưu mang hoặc bổ sung vai trò của chính họ trong tư cách là nhà giáo dục đầu tiên của con cái, mà còn để chống lại các hình thức gây phương hại trong việc giáo dục giới tính và để đảm bảo rằng con cái mình sẽ được giáo dục theo các nguyên tắc Kitô giáo và trong cách thức thích hợp để phát triển nhân cách của chúng.

115. 2. Trong trường hợp cha mẹ được người khác giúp đỡ giáo dục con cái mình về tình yêu, họ nên yêu cầu để *được biết cách chính xác về nội dung và hình thức mà việc giáo dục bổ sung đó truyền đạt.[[154]](#footnote-154)* Không ai có thể buộc trẻ em hoặc thanh thiếu niên giữ kín nội dung và phương pháp giảng dạy nhận được bên ngoài gia đình.

116. 3. Về phía cha mẹ, chúng tôi nhận thức được nỗi khó khăn và thường là hoàn toàn không thể *tham dự mọi việc giảng dạy bổ sung được cung cấp bên ngoài gia đình.* Tuy nhiên, họ có quyền biết rõ về hình thức và nội dung của chương trình giảng dạy. Trong bất cứ tình huống nào người ta không được phép chối bỏ quyền cha mẹ hiện diện trong lớp học suốt quá trình học hỏi.[[155]](#footnote-155)

117. 4. Xin cha mẹ lưu tâm theo dõi mọi hình thức giáo dục giới tính được giảng dạy cho con cái nằm ngoài gia đình mình, *rút chúng về nếu như hình thức này không phù hợp với các nguyên tắc đúng đắn.*[[156]](#footnote-156) Tuy nhiên, quyết định của cha mẹ ở đây không phải do việc phân biệt đối xử đối với con cái.[[157]](#footnote-157) Mặt khác, khi từ khước việc giảng dạy cho con cái mình như thế thì cha mẹ có bổn phận cung cấp cho chúng một việc đào luyện thích đáng, phù hợp với giai đoạn phát triển của mỗi đứa trẻ hoặc người trẻ.

## 2. Những lời khuyên dành cho tất cả các nhà giáo dục

118. 1. Bởi vì mỗi đứa trẻ hoặc thanh thiếu niên phải có khả năng sống tính dục của mình cách phù hợp với các nguyên tắc Kitô giáo, và do đó cũng rèn luyện nhân đức khiết tịnh, *không một nhà giáo dục nào – kể cả cha mẹ – có thể can thiệp vào quyền này* (x. Mt 18,4–7).[[158]](#footnote-158)

119. 2. Yêu cầu tôn trọng *quyền của trẻ em hoặc thanh thiếu niên được chỉ dẫn cách thích hợp* bởi cha mẹ chúng về các vấn đề đạo đức và tính dục theo cách đáp ứng việc mong muốn sống khiết tịnh và đào luyện đức khiết tịnh của trẻ.[[159]](#footnote-159) Hơn nữa, quyền ấy được xác định bởi giai đoạn phát triển của trẻ em, bởi khả năng tiếp thu chân lý luân lý kèm theo việc thông tin về giới tính và bởi sự tôn trọng đối với sự trong trắng và thanh thản của trẻ.

120. 3. Yêu cầu tôn trọng *quyền của trẻ em hoặc thanh thiếu niên được từ khước bất kỳ hình thức giảng dạy giới tính nào được truyền đạt bên ngoài gia đình.[[160]](#footnote-160)* Bản thân chúng cũng như các thành viên khác trong gia đình không bao giờ bị gây bất lợi hoặc bị phân biệt đối xử đối do quyết định ấy.

## Bốn nguyên tắc thực hành và những tiêu chuẩn đặc thù của chúng

121. Dưới ánh sáng của những lời khuyên nhủ này, việc giáo dục về tình yêu có thể được cụ thể hóa trong bốn *nguyên tắc thực hành.*

122. 1. *Tính dục con người là một mầu nhiệm thánh thiêng phải được trình bày theo giáo huấn về tín lý và luân lý của Hội Thánh, luôn luôn quy chiếu đến ảnh hưởng của tội nguyên tổ.*

Được hướng dẫn bởi sự tôn trọng và hiện thực Kitô giáo, nguyên tắc tín lý này phải hướng dẫn mọi thời điểm giáo dục về tình yêu. Trong một thời đại mà tính mầu nhiệm bị tước khỏi tính dục con người, cha mẹ cần phải cảnh giác, trong việc giảng dạy của họ và trong sự hỗ trợ được cung cấp bởi những người khác, để tránh việc tầm thường hóa tính dục con người. Đặc biệt, cần giữ sự tôn trọng sâu xa về sự khác biệt giữa người nam và người nữ, một điều phản chiếu tình yêu và sự phong nhiêu của chính Thiên Chúa.

123. Đồng thời, trong việc dạy giáo lý và luân lý Công giáo về tính dục, họ phải ghi nhớ *các ảnh hưởng kéo dài của nguyên tội,* nghĩa là sự yếu đuối của con người và việc cần đến ân sủng của Thiên Chúa để vượt qua cám dỗ và tránh xa tội lỗi. Về mặt này, người ta phải *huấn luyện lương tâm* của mỗi cá nhân theo cách thức rõ ràng, chính xác và hòa hợp với các giá trị tinh thần. Tuy nhiên, luân lý Công giáo không bao giờ được giới hạn chỉ để dạy bảo tránh xa tội lỗi; nó cũng còn đề cập đến việc gia tăng các nhân đức Kitô giáo và phát triển năng lực trao hiến bản thân trong ơn gọi riêng của đời mình.

124. 2. Chỉ nên trình bày cho trẻ em và thanh thiếu niên những thông tin tương xứng với từng giai đoạn phát triển cá nhân chúng.

*Nguyên tắc đúng thời điểm* này đã được lưu ý trong nghiên cứu về các giai đoạn phát triển khác nhau của trẻ em và thanh thiếu niên. Cha mẹ và tất cả những ai giúp chúng nên nhạy bén nhận biết: *a)* về các giai đoạn phát triển khác nhau, đặc biệt là «lứa tuổi trong trắng» và tuổi dậy thì, *b)* với cách thức mà trẻ em hoặc người trẻ trải nghiệm qua các giai đoạn khác nhau của cuộc sống, *c)* về các vấn đề chuyên biệt liên quan đến các giai đoạn này.

125. Dưới ánh sáng của nguyên tắc này, người ta cũng có thể chỉ ra tầm quan trọng của tính đúng thời điểm liên quan đến các vấn đề chuyên biệt.

*a)* Vào cuối tuổi thanh thiếu niên, người trẻ phải được giới thiệu cho biết trước các dấu hiệu về khả năng sinh sản và rồi đến các *phương pháp tự nhiên điều hòa sinh sản,* nhưng chỉ trong bối cảnh giáo dục về tình yêu, về lòng chung thủy trong đời sống hôn nhân gia đình, về kế hoạch của Thiên Chúa đối với việc sinh sản con cái và việc tôn trọng sự sống con người.

*b)* Vấn đề *đồng tính luyến ái* không nên được thảo luận trước thời niên thiếu trừ phi nẩy sinh một vài vấn đề đặc biệt nghiêm trọng trong một hoàn cảnh đặc thù.[[161]](#footnote-161) Đề tài này phải được trình bày chỉ về phương diện đức khiết tịnh, sức khỏe và «sự thật về tính dục con người trong tương quan với gia đình, theo cách Hội Thánh giảng dạy».[[162]](#footnote-162)

*c)* *Việc bóp méo tính dục,* điều tương đối hiếm, nó không nên được bàn luận nếu không thông qua việc tư vấn cá nhân, như là lời giải đáp của cha mẹ cho những vấn đề thực sự khách quan.

126. 3. Không một tài liệu mang tính khiêu dâm nào được phép trình bày cho trẻ em hoặc thanh thiếu niên ở bất kỳ lứa tuổi nào, cách cá nhân hoặc trong một nhóm.

*Nguyên tắc đứng đắn* này phải canh giữ nhân đức khiết tịnh Kitô giáo. Do đó, bằng việc truyền đạt thông tin về tính dục trong khung cảnh giáo dục về tình yêu, việc dạy dỗ phải luôn luôn là «*tích cực và thận trọng»* [[163]](#footnote-163), *«trong sáng và tinh tế».* [[164]](#footnote-164) Bốn từ này được Hội Thánh Công giáo sử dụng, chúng loại trừ mọi hình thái *nội dung không thể chấp nhận được của việc giáo dục giới tính.[[165]](#footnote-165)*

Ngoài ra, việc minh họa bằng hình ảnh và mang tính hiện thực về *việc sinh nở,* ví dụ như qua một đoạn phim, cho dù nó không khiêu dâm, chúng cũng phải mang đến sự hiểu biết theo cách tiệm tiến, sao cho nó không tạo nên sợ hãi và các thái độ tiêu cực đối với sự sinh sản nơi các thiếu nữ và thiếu phụ.

127. 4. Dù khách quan hay chủ quan, không bao giờ một em nào bị yêu cầu và càng không phải bị bắt buộc hành xử cách nào đó có thể xúc phạm đến đức nết na hoặc có khả năng làm tổn thương nét tinh tế hay cảm thức riêng tư của chính em.

*Nguyên tắc tôn trọng trẻ thơ* ấy loại trừ mọi hình thức không thích hợp có liên quan đến trẻ em và thanh thiếu niên. Trong số những vấn đề khác, vấn đề này có thể bao gồm *những* *cách thức lạm dụng việc giáo dục giới tính: a)* bất kỳ việc trình diễn «được đóng thành kịch», kịch câm hay «nhập vai», nhằm diễn tả những chuyện về cơ quan sinh dục hoặc khiêu dâm, *b)* việc tạo ra các hình ảnh, biểu đồ, mô hình v.v. về nội dung ấy, *c*) việc yêu cầu cung cấp thông tin cá nhân về các vấn đề tính dục hoặc tiết lộ những thông tin gia đình, *d)* những khảo sát có hình thức vấn đáp hay viết tay đối với chuyện về cơ quan sinh dục hoặc khiêu dâm.

## Những phương pháp cụ thể

128. Những nguyên tắc và tiêu chuẩn này có thể đồng hành cùng cha mẹ, và tất cả những ai giúp đỡ họ, khi họ sử dụng các phương pháp khác nhau xem ra thích hợp với ánh sáng kinh nghiệm của cha mẹ và các chuyên gia. Bấy giờ người ta sẽ đi đến việc chọn ra các phương pháp được giới thiệu ở đây, và hơn nữa, cũng cho biết các phương pháp chủ yếu để ngăn ngừa, đồng thời với những ý tưởng cổ võ và truyền cảm hứng cho họ.

a) *Những phương pháp được giới thiệu*

129. Phương pháp thông thường và cơ bản đã được đề xuất trong bản định hướng này là *phương pháp đối thoại cá nhân giữa cha mẹ và con cái,* tức là *việc huấn luyện cá nhân trong bối cảnh gia đình.* Trong thực tế, không thể thay thế việc đối thoại đầy tin tưởng và cởi mở với con cái mình, tôn trọng không chỉ các giai đoạn phát triển, mà còn tôn trọng chính nhân vị người trẻ như là một cá nhân. Tuy nhiên, khi cha mẹ tìm sự giúp đỡ từ những người khác, họ có được những phương pháp hữu ích khác nhau có khả năng được giới thiệu trong ánh sáng kinh nghiệm của cha mẹ và tuân theo sự khôn ngoan Kitô giáo.

130. 1. Với tư cách là đôi vợ chồng, hay với tư cách là những cá nhân, cha mẹ có thể gặp gỡ và trao đổi với *những người được chuẩn bị trong lãnh vực giáo dục về tình yêu* để được hưởng ích lợi từ những kinh nghiệm từng trải và khả năng chuyên môn của họ. Hơn nữa, những người này có thể giải thích và cung cấp cho họ sách vở và tài liệu khác đã được thẩm quyền Hội Thánh chuẩn nhận.

131. 2. Không luôn luôn được chuẩn bị sẵn sàng để đối phó với các vấn đề liên quan đến việc giáo dục về tình yêu, cha mẹ có thể tham gia với con cái mình trong các cuộc hội họp được hướng dẫn bởi các chuyên gia đáng tin cậy, ví dụ như các bác sĩ, các linh mục, các nhà giáo dục. Trong một số trường hợp, vì lý do để phát biểu thoải mái hơn, xem ra các cuộc hội họp sẽ thích hợp hơn khi chỉ có con gái và chỉ có con trai.

132. 3. Ở hoàn cảnh nhất định nào đó, nếu có những vấn đề mà chúng đòi hỏi khả năng chuyên biệt hoặc việc chăm sóc mục vụ trong các trường hợp đặc biệt, cha mẹ có thể *ủy thác một phần việc giáo dục về tình yêu cho một người nào khác đáng tin cậy*.

133. 4. *Giáo lý về luân lý* có thể được truyền đạt bởi những ai đáng tin cậy, với sự lưu tâm cách riêng về đạo đức tính dục ở tuổi dậy thì và thời niên thiếu. Cha mẹ có bổn phận quan tâm đến giáo lý về luân lý mà người ta truyền đạt cho con cái bên ngoài nhà mình và dùng nó như sự hỗ trợ cho công tác giáo dục của họ; giáo lý ấy không phải bao gồm các khía cạnh sâu kín hơn của việc hướng dẫn tính dục, về mặt sinh học hoặc mặt cảm xúc, mà thuộc về việc huấn luyện cá nhân trong gia đình.[[166]](#footnote-166)

134. 5. Đặc biệt là việc chuẩn bị giáo lý vững vàng cho người lớn về sự thật của tình yêu, việc huấn luyện *tôn giáo của chính cha mẹ* xây dựng nền móng đức tin trưởng thành khiến họ có thể hướng dẫn con cái trong việc huấn luyện giáo lý cho chúng.[[167]](#footnote-167) Giáo lý cho người lớn ấy không chỉ cho phép để đào sâu hơn sự hiểu biết về cộng đồng sự sống và tình yêu của hôn nhân, mà còn để học hỏi cách hiệp thông cách tốt hơn với con cái mình. Ngoài ra, trong quá trình huấn luyện con cái về tình yêu, cha mẹ sẽ nhận thấy nhiều lợi ích trong bổn phận này, bởi vì họ sẽ khám phá ra rằng tác vụ tình yêu đó giúp họ duy trì «sống ý thức về ‘hồng ân’ mà họ nhận được liên tục từ con cái».[[168]](#footnote-168) Để làm cho cha mẹ có đủ khả năng thực hiện công tác giáo dục của mình, họ được khuyến khích tham dự các khóa đào tạo đặc biệt với sự giúp đỡ của các chuyên gia.

b) *Những phương pháp và ý thức hệ phải xa tránh*

135. Thời nay cha mẹ có bổn phận để ý tới những cách thức mà một nền giáo dục vô đạo đức có thể được truyền lại cho con cái mình ngang qua các phương pháp khác nhau được đề bạt bởi các nhóm có lập trường và quyền lợi trái với đạo đức Kitô giáo.[[169]](#footnote-169) Khó lòng chỉ ra tất cả các phương cách không thể chấp nhận; ở đây chỉ trình bày một vài cách phổ biến nhất đang đe dọa các quyền cha mẹ và mối nguy hiểm cho đời sống luân lý của con cái họ.

136. Trước hết, cha mẹ cần phải cự tuyệt *việc giáo dục giới tính bị tục hóa và đối lập việc phò sinh*, nó đặt Thiên Chúa ra bên lề cuộc sống và xem sự ra đời của một đứa trẻ như một mối đe dọa. Việc giáo dục giới tính này được truyền bá bởi các tổ chức lớn và bởi các hiệp hội quốc tế khuyến khích phá thai, triệt sản và chống thụ thai. Các tổ chức này muốn áp đặt một lối sống dối trá nghịch lại với sự thật về tính dục con người. Các tổ chức này hoạt động ở cấp quốc gia hoặc cấp địa phương, nó cố gắng khơi dậy nơi trẻ em và thanh thiếu niên nỗi lo sợ về «nạn nhân mãn" (sự đông dân quá) nhằm khuyến khích não trạng tránh thụ thai, nghĩa là não trạng «chống lại sự sống». Họ truyền bá những ý tưởng dối trá về «sức khỏe sinh sản» và các «quyền sinh sản và tình dục» trong giới trẻ.[[170]](#footnote-170) Ngoài ra, một số tổ chức ủng hộ tài chính cho những phòng khám chữa bệnh nhằm hạn chế sự sinh sản, chúng vi phạm các quyền của cha mẹ, định liệu việc phá thai và ngừa thai cho thanh niên, từ đó khuyến khích sống chung chạ và cũng vì thế gia tăng tỷ lệ mang thai nơi giới trẻ. «Hướng tới thiên niên kỷ mới, tại sao người ta không nghĩ về giới trẻ? Người ta đang dự định cho chúng những gì? Một xã hội của "những cái gì đó" chứ không phải của "những ai đó". Quyền làm mọi sự cách tự do từ khi tuổi còn rất nhỏ, không cần hạn chế nhưng "an toàn" tối đa bao nhiêu có thể. Tự hiến vô vụ lợi, làm chủ bản năng, tinh thần trách nhiệm là những ý niệm được coi như thuộc về một thời đại khác».[[171]](#footnote-171)

137. Đứng trước thanh thiếu niên, tính chất trái luân lý của *phá thai,* được thực hiện bằng phẫu thuật hay dược phẩm, có thể được giải thích cách tiệm tiến theo quan điểm luân lý Công giáo và lòng quý trọng đối với sự sống con người.[[172]](#footnote-172)

Việc thảo luận về vấn đề *triệt sản* và *tránh thụ thai* không nên diễn ra trước tuổi thiếu niên (13 – 19 tuổi) và nó phải được đào sâu theo đúng với giáo huấn của Hội Thánh Công giáo.[[173]](#footnote-173) Do đó, người ta sẽ nhấn mạnh về các giá trị đạo đức, tinh thần và sức khỏe của các phương pháp tự nhiên điều hòa khả năng sinh sản, đồng thời chỉ ra những nguy hiểm và các khía cạnh luân thường đạo lý của các phương pháp nhân tạo. Nhất là người ta sẽ chỉ dạy sự khác biệt đáng kể và sâu sắc giữa các phương pháp tự nhiên và nhân tạo, vừa về mặt tôn trọng kế hoạch của Thiên Chúa về hôn nhân, vừa về mặt thi hành «sự trao hiến trọn vẹn cho nhau giữa vợ chồng»[[174]](#footnote-174) và việc mở ngỏ cho sự sống.

138. Hiệp hội các *nhà giáo dục, chuyên viên tư vấn và nhà trị liệu tính dục* đang hoạt động trong một số xã hội*.* Bởi vì công việc của họ thường căn cứ trên các lý thuyết không lành mạnh, thiếu giá trị khoa học và khép kín trước một khoa nhân học chân chính, họ không thừa nhận giá trị thực sự của đức khiết tịnh, cha mẹ sẽ phải xem xét thật thận trọng các hiệp hội ấy, bất kể kiểu thừa nhận công khai nào đó họ có thể có được. Đặc biệt là khi quan điểm của các hiệp hội này không phù hợp với giáo huấn của Hội Thánh, bộc lộ rõ ràng không chỉ trong hành động mà còn qua các ấn phẩm do họ in ấn được phổ biến rộng rãi ở các quốc gia khác nhau.

139. Một lạm dụng khác xảy ra khi người ta muốn truyền đạt việc giáo dục giới tính đang chỉ dẫn cho trẻ em, kể cả bằng phương pháp thính thị, mọi chi tiết riêng tư của việc quan hệ tình dục. Ngày nay thường xảy ra việc đó với lý do muốn cung cấp việc giáo dục nhắm đến «tình dục an toàn», đặc biệt là liên quan đến sự lây lan của bệnh AIDS. Trong bối cảnh này, cha mẹ cũng phải từ chối sự xúc tiến của cái gọi là «tình dục an toàn» hoặc «tình dục an toàn hơn», một chính sách nguy hiểm và trái đạo đức, nó căn cứ vào lý thuyết hão huyền cho rằng bao cao su có thể mang lại sự bảo vệ thích hợp để chống lại bệnh AIDS. Cha mẹ phải nhấn mạnh về sự tiết dục ngoài hôn nhân và lòng chung thủy trong hôn nhân như là sự giáo dục đúng đắn và an toàn duy nhất để phòng chống căn bệnh truyền nhiễm này.

140. Một cách tiếp cận khác được sử dụng rộng rãi, nhưng có thể có hại, được xác định với thuật ngữ «*làm sáng tỏ các giá trị».* Giới trẻ được khuyến khích để ngẫm nghĩ, để làm sáng tỏ và để quyết định về các vấn đề luân lý với «sự tự trị» tối đa, trong khi phớt lờ thực tại khách quan của luật luân lý nói chung và bỏ qua việc huấn luyện các lương tâm về những quy tắc luân lý đặc thù của Kitô giáo, được Quyền giáo huấn của Hội Thánh xác nhận.[[175]](#footnote-175) Nó mang đến cho giới trẻ cái ý tưởng rằng luật luân lý có thể là điều gì đó được chính họ tạo, như thể con người đã là căn nguyên và chuẩn tắc của luân lý.

Trái lại, phương thức làm cho các giá trị trở nên dễ hiểu làm gây trở ngại cho tự do và tự chủ đích thực của những người trẻ trong suốt một giai đoạn thiếu an toàn cho sự phát triển của chúng.[[176]](#footnote-176) Trong thực tế, không chỉ là ý kiến được đa số ủng hộ, nhưng nó cũng đặt trước giới trẻ những tình cảnh luân lý phức tạp, xa cách các lựa chọn luân lý bình thường mà họ đối mặt mỗi ngày, trong đó điều tốt hay điều xấu có thể dễ dàng nhận biết được. Phương thức không thể chấp nhận này có khuynh hướng liên kết cách chặt chẽ với thuyết tương đối về luân lý, vì vậy nó cổ vũ sự thờ ơ đối với các luật luân lý và khuyến khích lối sống buông thả.

141. Cha mẹ cũng phải lưu tâm tới những cách thức qua đó việc giảng dạy giới tính được lồng vào văn cảnh các môn học khác nhằm những lợi ích khác (ví dụ như về: sức khỏe và vệ sinh, phát triển thân thể, cuộc sống gia đình, văn học thiếu nhi, nghiên cứu về xã hội và văn hóa v.v.). Trong trường hợp đó, thật khó mà kiểm soát được nội dung của việc giảng dạy giới tính. *Phương pháp kết hợp* như thế cách riêng được dùng bởi những kẻ xúc tiến việc giảng dạy giới tính theo quan điểm kiểm soát sinh sản hoặc ở những quốc gia mà chính phủ không tôn trọng các quyền của cha mẹ trong lĩnh vực này. Tuy nhiên, việc dạy giáo lý cũng sẽ bị bóp méo nếu như mối liên kết chặt chẽ giữa tôn giáo và luân lý đã được dùng như lý do để chèn vào các thông tin về tính dục, về sinh học và tình cảm, những điều mà trong nhà mình cha mẹ đã phải truyền đạt theo quyết định khôn ngoan của họ.[[177]](#footnote-177)

142. Tóm lại, như một hướng dẫn tổng quát, cần nhớ rằng mọi phương pháp khác nhau trong việc giáo dục giới tính phải được cha mẹ đánh giá dưới ánh sáng của những nguyên tắc và chuẩn mực luân lý của Hội Thánh, ánh sáng thể hiện những giá trị nhân văn trong đời sống hằng ngày.[[178]](#footnote-178) Họ cũng phải tính đến những tác động tiêu cực mà các phương thế khác nhau có thể gây ra nơi nhân cách của trẻ em và thanh thiếu niên.

## Việc hội nhập văn hoá và giáo dục về tình yêu

143. Một nền giáo dục chân chính về tình yêu phải kể đến bối cảnh văn hóa mà cha mẹ và con cái họ đang sống trong đó. Như là sự kết hợp giữa đức tin được tuyên xưng và đời sống cụ thể, hội nhập văn hóa là tương quan hài hòa giữa đức tin và văn hóa, nơi mà Chúa Kitô và Tin Mừng của Người có quyền ưu tiên tuyệt đối bên trên văn hoá. «Bởi đức tin Kitô giáo vượt trên tất cả mọi trật tự tự nhiên và văn hóa, một mặt bởi nó tương hợp với mọi nền văn hóa, chúng có trong những gì phù hợp với lẽ phải và thiện ý, và mặt khác, ở mức độ nổi bật, nó chính là một nhân tố tiếp thêm sinh lực cho văn hóa. Nguyên tắc này soi chiếu toàn bộ các mối quan hệ của đức tin và văn hóa: ân sủng tôn trọng bản tính tự nhiên, chữa lành vết thương tội lỗi của nó, củng cố và nâng cao nó. Thăng tiến đời sống tâm linh là chủ đích đặc thù của ân sủng, nhưng theo đường lối riêng của mình, ân sủng không thể tự thực hiện khi bản tính tự nhiên chưa được chữa lành, chưa nâng bản tính ấy lên tới trật tự siêu nhiên và tới sự viên mãn của việc huấn luyện».[[179]](#footnote-179) Do đó, người ta không bao giờ có thể biện minh cho việc giáo dục giới tính cách minh bạch và sớm sủa cho trẻ em nhân danh nền văn hóa bị tục hóa đang thịnh hành. Mặt khác, cha mẹ có bổn phận giáo dục con cái mình am hiểu và đương đầu với sức mạnh của nền văn hóa này, sao cho chúng có thể luôn luôn đi theo con đường của Chúa Kitô.

144. Trong các nền văn hóa truyền thống, cha mẹ không cần phải chấp nhận những thực hành trái ngược với luân lý Kitô giáo, chẳng hạn những nghi thức gắn kết với tuổi dậy thì mà đôi khi chúng ngụ ý bước đầu làm quen cho giới trẻ các thực hành về tính dục hoặc những hành vi trái ngược với sự chính trực và phẩm giá con người, như việc cắt âm vật của các bé gái. Do đó, việc đánh giá một tập tục địa phương xem nó có phù hợp với luân lý Kitô giáo hay không thuộc quyền bính của Hội Thánh. Tuy nhiên, những truyền thống về sự đoan trang và kín đáo về đề tài tính dục, chúng tiêu biểu cho các xã hội khác nhau, phải được tôn trọng ở bất cứ nơi nào. Đồng thời, quyền của giới trẻ về một thông tin thích đáng cần phải được duy trì. Vả lại, người ta phải tôn trọng vai trò riêng biệt của gia đình trong nền văn hóa như vậy,[[180]](#footnote-180) để không còn áp đặt bất cứ mô hình giáo dục giới tính nào của Tây phương nữa.

VIII. KẾT LUẬN

viii.

kết luận

## Sự hỗ trợ cho cha mẹ

145. Có nhiều cách khác nhau để giúp đỡ và hỗ trợ cha mẹ trong việc thực hiện quyền lợi và nghĩa vụ căn bản nhằm giáo dục con cái mình về tình yêu. Sự trợ giúp như vậy chưa từng có nghĩa là tước khỏi cha mẹ hoặc giảm bớt quyền lợi và nghĩa vụ dạy dỗ của họ, bởi vì nó vẫn còn là quyền lợi và nghĩa vụ «chính yếu và đầu tiên», «không thể thay thế và không thể chuyển nhượng».[[181]](#footnote-181) Do đó, vai trò mà người khác có thể thi hành trong việc giúp đỡ cha mẹ luôn luôn là (a) *việc bổ trợ,* bởi vì vai trò dạy dỗ của cộng đoàn gia đình luôn luôn là thích hợp hơn cả, và (b) *việc phụ thuộc,* nghĩa là chịu sự hướng dẫn và kiểm soát chặt chẽ của cha mẹ. Mọi người cần phải tuân theo trật tự đúng đắn của việc cộng tác và phối hợp giữa cha mẹ và những ai có thể giúp họ chu toàn bổn phận. Rõ ràng là sự hỗ trợ của người khác phải được dành phần chính yếu cho cha mẹ thay vì cho con cái của họ.

146. Những ai được mời gọi để giúp đỡ cha mẹ trong việc dạy dỗ con cái về tình yêu phải được sắp xếp và chuẩn bị giảng dạy trong sự phù hợp với toàn bộ giáo huấn về luân lý đích thực của Hội Thánh Công Giáo. Ngoài ra, họ phải là những người trưởng thành, có danh thơm tiếng tốt về luân lý, trung thành với bậc sống Kitô hữu của riêng mình, đã kết hôn hoặc sống độc thân, là giáo dân, tu sĩ hay linh mục. Họ phải được chuẩn bị không chỉ trong những chi tiết về thông tin luân lý và giới tính, nhưng còn phải nhạy cảm với các quyền lợi và vai trò của cha mẹ và gia đình, với các nhu cầu và các vấn đề của trẻ em và giới trẻ.[[182]](#footnote-182) Bằng cách ấy, dưới ánh sáng của những nguyên tắc và nội dung của bản định hướng này, họ phải đặt mình «trong chính tinh thần làm phấn khởi cha mẹ».[[183]](#footnote-183) Tuy nhiên, nếu cha mẹ tin rằng họ có thể cung cấp việc giáo dục về tình yêu theo cách thích hợp, họ không buộc phải chấp nhận sự giúp đỡ trên.

## Tài liệu giá trị để giáo dục về tình yêu

147. Hội đồng Tòa thánh về Gia đình nhận thức được nhu cầu rất lớn lao về tài liệu có giá trị, tài liệu được chuẩn bị cách riêng cho cha mẹ đúng theo các nguyên tắc được trình bày trong bản hướng dẫn này. Những cha mẹ nào cảm thấy có khả năng thành thạo trong lãnh vực này, được thuyết phục về những nguyên tắc này, họ có bổn phận dấn thân vào việc chuẩn bị tài liệu ấy. Như vậy, họ sẽ có thể cung cấp kinh nghiệm và trí tuệ của mình nhằm mục đích giúp đỡ những cha mẹ khác trong việc giáo dục con cái về đức khiết tịnh. Cha mẹ cũng sẽ đón nhận việc hỗ trợ và giám sát của đấng bản quyền trong Hội Thánh cách thích đáng về việc xúc tiến một tài liệu phù hợp và về việc loại bỏ hoặc sửa chữa những gì không tương hợp với các nguyên tắc được trình bày trong bản hướng dẫn này, về phần giáo huấn, về tính chất đúng lúc, về nội dung và các phương pháp của việc giáo dục ấy.[[184]](#footnote-184) Những nguyên tắc này được áp dụng cho mọi phương tiện hiện đại về truyền thông xã hội. Một cách đặc biệt, Hội đồng Tòa Thánh chúng tôi tin tưởng giao phó việc nâng cao nhận thức và hỗ trợ cha mẹ cho các Hội Đồng Giám Mục, để họ biết nhận lấy trách nhiệm khi cần thiết, cũng như cả khi đối diện với các chương trình quốc gia trong lĩnh vực giáo dục, pháp luật và các phạm vi của riêng gia đình và cha mẹ.

## Trách nhiệm liên đới với cha mẹ

148. Trong việc chu toàn nhiệm vụ yêu thương đối với con cái mình, cha mẹ nên có sự hỗ trợ và hợp tác của các thành viên khác của Hội Thánh. Các *quyền lợi* của cha mẹ phải được thừa nhận, bảo vệ và duy trì không chỉ để cầm chắc việc huấn luyện vững vàng cho trẻ em và thanh thiếu niên, mà còn để bảo đảm đúng trình tự của sự hợp tác và phối hợp giữa cha mẹ và những ai có thể giúp họ làm tròn phận sự. Đồng thời, trong các giáo xứ hoặc dưới các hình thức tông đồ khác, linh mục, phó tế và các nam nữ tu sĩ nên hỗ trợ và khuyến khích cha mẹ trong việc nỗ lực dạy dỗ con cái mình. Về phần mình, cha mẹ nên nhớ rằng gia đình không phải là đoàn thể độc nhất hay độc quyền để dạy bảo. Vì lẽ đó, họ có bổn phận vun trồng một mối quan hệ thân ái và thiết thực với những người khác, những ai có thể giúp đỡ họ, trong khi đó đừng bao giờ quên những quyền bất khả nhượng của mình.

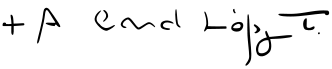
## Niềm hy vọng và lòng tin tưởng

149. Đứng trước nhiều thách thức về đức khiết tịnh Kitô giáo, những ơn tự nhiên và ân sủng được ban cho cha mẹ vẫn luôn luôn là nền tảng vững chắc nhất để Hội Thánh huấn luyện con cái mình. *Phần lớn việc huấn luyện trong gia đình là gián tiếp,* được thể hiện trong một bầu khí dễ thương và dịu dàng, bởi vì nó nảy sinh từ sự hiện diện và gương sáng của cha mẹ khi tình yêu của họ là trinh khiết và quảng đại. Nếu cha mẹ được trao sự tin tưởng trong nghĩa vụ giáo dục về tình yêu, họ sẽ được thêm nhiệt huyết để vượt qua những thách thức và các vấn đề thời đại này bằng sức mạnh tình yêu của họ.

150. Vì thế, Hội đồng Tòa Thánh về Gia đình thúc giục cha mẹ, ý thức họ được trợ giúp bởi hồng ân Thiên Chúa, để cho họ xác tín vào những quyền lợi và trách nhiệm của họ đối với việc giáo dục con cái, để tiến về phía trước với sự khôn ngoan và hiểu biết. Trong phận sự cao quý này, cha mẹ có thể luôn luôn đặt niềm tin tưởng vào Thiên Chúa qua lời cầu nguyện với Chúa Thánh Thần, Đấng Bầu Cử dịu dàng, Đấng ban phát mọi điều thiện hảo. Họ khẩn xin sự cầu bầu và che chở quyền thế của Đức Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội, Thánh Mẫu Đồng Trinh của tình yêu tuyệt mỹ và mẫu gương của đức trinh khiết tinh ròng. Họ cũng nguyện xin Thánh Cả Giuse, bạn trăm năm chính trực và thanh khiết của Mẹ, noi gương trung thành và lòng trinh khiết của ngài.[[185]](#footnote-185)

Cha mẹ có thể luôn bền lòng trông mong ở tình yêu mà họ trao tặng cho con cái mình, một tình yêu «loại trừ mọi sợ hãi», «tha thứ tất cả, tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả» (1 Cr 13,7). Tình yêu ấy là bất diệt và phải được hướng về cõi trường cửu, về hạnh phúc muôn đời mà Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta đã hứa ban cho những ai theo Người: «Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa» (Mt 5,8).

*Thành Vaticanô, 08 tháng 12 năm 1995.*

  
**Đức Hồng Y Alfonso López Trujillo***Chủ tịch Hội Đồng Tòa Thánh về Gia Đình*

**+ Đức Ông Elio Sgreccia,** *thư ký*

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

Bộ Giáo Dục Công Giáo, *Những định hướng cho việc giáo dục về tình yêu nhân bản – Đề cương cho việc giáo dục giới tính*, 01.11.1983.

Bộ Giáo Lý Đức Tin, Tuyên ngôn *Persona humana - về một số vấn đề liên quan đến đạo đức tính dục,* 29.12.1975.

Bộ Giáo lý Đức tin, *Thư gửi các Giám mục Giáo Hội Công giáo về chăm sóc mục vụ cho các người đồng tính luyến ái,*01.10.1986.

Công Đồng Vaticanô II, Hiến chế tín lý *Lumen Gentium – Về Giáo Hội,* 21.11.1964.

Công Đồng Vaticanô II, Hiến chế mục vụ *Gaudium et Spes – Về Giáo Hội trong Thế Giới Ngày Nay,* 21.11.1964.

Công đồng Vaticanô II, Sắc lệnh *Presbyterorum Ordinis – Sứ vụ và đời sống linh mục,* 07.12.1965.

Công đồng Vaticanô II, Sắc lệnh *Optatam Totitus – Việc đào tạo linh mục,* 28.10.1965.

Công Đồng Vaticanô II, Tuyên ngôn *Gravissimum Educationis – Về Giáo dục Kitô Giáo*, 28.10.1965.

Công đồng Vaticanô II, Sắc lệnh *Perfectae Caritatis – Canh tân đời sống tu trì*, 28.10.1965.

Công Đồng Vaticanô II, Tuyên ngôn *về Tự Do Tôn Giáo –* *Dignitatis Humanae*, 07.12.1965.

Gioan Phaolô II, *Thần Học về Thân Xác – Tình Yêu Phàm Nhân trong Kế Hoạch Thần Linh*, người dịch: Lm. Luy Nguyễn Anh Tuấn, nhà xuất bản Tôn Giáo, Hà Nội – 2016.

Gioan Phaolô II, *Tông thư* gửi người trẻ toàn cầu *Parati Semper – Hãy luôn luôn sẵn sàng*, 31.03.1985.

Gioan Phaolô II, Tông huấn *Familiaris Consortio – Về những bổn phận của gia đình Kitô hữu*, 22.11.1981, bản dịch của linh mục Augustinô Nguyễn Văn Dụ, Rôma – 2001.

Gioan Phaolô II, Tông thư *Mulieris Dignitatem – Phẩm giá người nữ*, ban hành ngày 15.08.1988.

Gioan Phaolô II, Tông huấn *Christifideles Laici – Kitô hữu giáo dân*, 30.12.1988.

Gioan Phaolô II, Tông huấn *Redemptoris Custos – Đấng chăm sóc Đấng Cứu Thế*, 15.08.1989.

Gioan Phaolô II, Thông điệp *Bách chu niên – Centesimus Annus,* 10.05.1991.

Gioan Phaolô II, Thông điệp *Veritatis Splendor – Ánh rạng ngời chân lý*, 06.08.1993.

Gioan Phaolô II, Lá thư gửi các gia đình *Gratissimam Sane – Lời chào thăm hết sức ưu ái*, 02.02.1994.

Gioan Phaolô II, *Thông điệp Sự sống con người – Evangelium Vitae,* 25.03.1995, số 92.

Gioan Phaolô II, Tông huấn *Catechesi Tradendae – Dạy Giáo Lý trong Thời Đại Chúng Ta*, ban hành ngày 16.10.1979,

Gioan Phaolô II, Tông huấn *Catechesi Tradendae – Dạy Giáo Lý trong Thời Đại Chúng Ta*, 16.10.1979.

Hội Đồng Giám Mục Việt Nam – Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, *Catechismus Catholicae Ecclesiae - Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* Nhà xuất bản Tôn Giáo, Hà Nội – 2011.

Hội Đồng Giám Mục Việt Nam – Ủy Ban Giáo Lý Đức Tin, *Công Đồng Vaticanô II,* Nhà xuất bản Tôn Giáo, Hà Nội – 2012.

Hội Đồng Tòa Thánh về Gia Đình, *Hiến Chương về Các Quyền của Gia đình,* 22.10.1983.

Hội Đồng Tòa Thánh về Gia Đình, *Enchiridion della Famiglia, Documenti Magisteriali e Pastorali su Familia e Vita 1965-2004 – Tuyển tập về Gia đình, Các tài liệu Huấn quyền và Mục vụ liên quan đến Gia đình và sự sống,* Edizioni Dehoniane Bologna, Bologna 2004, tr. 681-752.

Jean-Louis Bruguès, O.P., *Từ điển Luân lý Công giáo*, C.L.D.

Phanxicô, Tông huấn *Amoris Laetitia – Niềm vui của Tình yêu,* 19.03.2016, bản dịch của Văn phòng HĐGMVN,Nhà xuất bản Tôn Giáo, Tp. HCM – 2016.

Phaolô VI, Thông điệp *Humanae Vitae – Sự sống con người, 25.07.1968*.

Phaolô VI, Tự sắc *Sanctitatis Clarior* *– Tổ chức lại diễn tiến án phong chân phước và phong thánh*, 19.03.1969.

Ủy ban Phụng Tự, trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam, *Sách Nghi Lễ Rôma, Nghi thức cử hành hôn phối*, 20.02.2008, Nhà xuất bản Tôn Giáo, Hà Nội – 2008.

**MỤC LỤC**

**MỤC LỤC**

[LỜI VỊ CHA CHUNG 9](#_Toc13148983)

[LỜI GIỚI THIỆU 10](#_Toc13148984)

[Hoàn cảnh và vấn đề 10](#_Toc13148985)

[I. ÐƯỢC MỜI GỌI HƯỚNG TỚI TÌNH YÊU ĐÍCH THỰC 16](#_Toc13148986)

[Tình yêu con người như là sự tự hiến 16](#_Toc13148987)

[Tình yêu và tính dục con người 18](#_Toc13148988)

[Tình yêu vợ chồng 20](#_Toc13148989)

[Tình yêu mở ngỏ cho sự sống 21](#_Toc13148990)

[II. TÌNH YÊU ĐÍCH THẬT VÀ ĐỨC KHIẾT TỊNH 22](#_Toc13148991)

[Đức khiết tịnh như là sự tự hiến 23](#_Toc13148992)

[Sự tự chủ 23](#_Toc13148993)

[Đức khiết tịnh vợ chồng 25](#_Toc13148994)

[Giáo dục về đức khiết tịnh 26](#_Toc13148995)

[III. TRONG VIỄN CẢNH ƠN GỌI 30](#_Toc13148996)

[1. Ơn gọi sống đời hôn nhân 31](#_Toc13148997)

[Được mời gọi để sống tình yêu vợ chồng 31](#_Toc13148998)

[Cha mẹ đương đầu với mối lo lắng hiện thời 33](#_Toc13148999)

[2. Ơn gọi sống đời khiết tịnh và sống độc thân 36](#_Toc13149000)

[Cha mẹ và ơn thiên triệu linh mục và tu sĩ 37](#_Toc13149001)

[IV. CHA VÀ MẸ NHƯ LÀ NHỮNG NHÀ GIÁO DỤC 40](#_Toc13149002)

[Quyền lợi và nghĩa vụ của cha mẹ 41](#_Toc13149003)

[Ý nghĩa của bổn phận làm cha mẹ 43](#_Toc13149004)

[V. NHỮNG ĐƯỜNG LỐI GIÁO DỤC TRONG GIA ĐÌNH 46](#_Toc13149005)

[Giá trị cốt yếu của tổ ấm gia đình 47](#_Toc13149006)

[Huấn luyện trong cộng đồng sự sống và tình yêu 48](#_Toc13149007)

[Thẹn thùng và nết na 51](#_Toc13149008)

[Quyền riêng tư chính đáng 53](#_Toc13149009)

[Sự tự chủ 53](#_Toc13149010)

[Cha mẹ là những khuôn mẫu cho con cái mình 53](#_Toc13149011)

[Cung thánh sự sống và đức tin 54](#_Toc13149012)

[VI. CÁC GIAI ĐOẠN TRONG VIỆC HỌC BIẾT 56](#_Toc13149013)

[Bốn nguyên tắc về việc thông tin liên quan đến giới tính 57](#_Toc13149014)

[Các giai đoạn chính trong sự phát triển của trẻ em 62](#_Toc13149015)

[1. Lứa tuổi của sự trong trắng 63](#_Toc13149016)

[2. Lứa tuổi dậy thì 66](#_Toc13149017)

[3. Tuổi thiếu niên trong chương trình sống 71](#_Toc13149018)

[4. Hướng tới lứa tuổi trưởng thành 79](#_Toc13149019)

[VII. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG THỰC HÀNH 82](#_Toc13149020)

[Lời khuyên dành cho cha mẹ và các nhà giáo dục 82](#_Toc13149021)

[1. Những lời khuyên nhủ dành cho cha mẹ 83](#_Toc13149022)

[2. Những lời khuyên dành cho tất cả các nhà giáo dục 84](#_Toc13149023)

[Bốn nguyên tắc thực hành và những tiêu chuẩn đặc thù của chúng 85](#_Toc13149024)

[Những phương pháp cụ thể 88](#_Toc13149025)

[Việc hội nhập văn hoá và giáo dục về tình yêu 94](#_Toc13149026)

[VIII. KẾT LUẬN 96](#_Toc13149027)

[Sự hỗ trợ cho cha mẹ 96](#_Toc13149028)

[Tài liệu giá trị để giáo dục về tình yêu 97](#_Toc13149029)

[Trách nhiệm liên đới với cha mẹ 98](#_Toc13149030)

[Niềm hy vọng và lòng tin tưởng 98](#_Toc13149031)

1. *Familiaris consortio,* số 21. [↑](#footnote-ref-1)
2. *Familiaris consortio,* số 33. [↑](#footnote-ref-2)
3. *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 2337. [↑](#footnote-ref-3)
4. *Lumen gentium,* số 11. [↑](#footnote-ref-4)
5. *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 1632; *Gaudium et spes,* số 49. [↑](#footnote-ref-5)
6. *Gratissimam sane,* số 20. [↑](#footnote-ref-6)
7. *Gratissimam sane,* số 16. [↑](#footnote-ref-7)
8. *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 1900. [↑](#footnote-ref-8)
9. x. 1 Ga 4,8 [↑](#footnote-ref-9)
10. x. *Gaudium et spes,* số 12 [↑](#footnote-ref-10)
11. *Familiaris consortio,* số 11. [↑](#footnote-ref-11)
12. *Mulieris dignitatem*, các số 7 và 18. [↑](#footnote-ref-12)
13. *Christifideles laici,* số 34. [↑](#footnote-ref-13)
14. *Gaudium et spes,* số 22. [↑](#footnote-ref-14)
15. *Gratissimam sane,* số 14. [↑](#footnote-ref-15)
16. *Như trên.* [↑](#footnote-ref-16)
17. *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* số 4. [↑](#footnote-ref-17)
18. Gioan Phaolô II, *Nhân vị-con người trở nên hồng ân trong sự tự do của tình yêu,* tiếp kiến chung 16.01.1980. [↑](#footnote-ref-18)
19. *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* số 6. [↑](#footnote-ref-19)
20. *Gratissimam sane,* số 13. [↑](#footnote-ref-20)
21. *Evangelium vitae,* số 92. [↑](#footnote-ref-21)
22. Gioan Phaolô II, *Mạc khải và khám phá về ý nghĩa hôn ước của thân xác,* tiếp kiến chung ngày 09.01.1980. [↑](#footnote-ref-22)
23. *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 2349. [↑](#footnote-ref-23)
24. *Familiaris consortio,* số 11. [↑](#footnote-ref-24)
25. *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* số 4. [↑](#footnote-ref-25)
26. *Familiaris consortio,* số 11. [↑](#footnote-ref-26)
27. *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 2360. [↑](#footnote-ref-27)
28. *Familiaris consortio,* số 14. [↑](#footnote-ref-28)
29. *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 2337. [↑](#footnote-ref-29)
30. *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 2339. [↑](#footnote-ref-30)
31. Xem ý chính các trích đoạn: Rm 1,18: *Thiên Chúa chống lại mọi thứ vô luân và bất chính;* Rm 6,12-14: *Vậy tội lỗi khiến con người phải nghe theo những dục vọng của thân xác;* 1 Cr 6,9-11: *Những kẻ bất chính sẽ không được Nước Thiên Chúa làm cơ nghiệp;* 2 Cr 7,1: *Vì lời hứa nước trời lo lo đạt tới mức thánh thiện hoàn toàn;* Gl 5,16-23: *những kẻ tội lỗi sẽ không được thừa hưởng Nước Thiên Chúa;* Ep 4,17-24: *đừng ăn ở buông thả, sống phóng đãng nhưng phải mặc lấy con người mới được sáng tạo theo hình ảnh Thiên Chúa để thật sự sống công chính và thánh thiện;* Ep 5,3-13: *phải tránh dâm ô hay tham lam và làm điều đẹp lòng Chúa;* Cl 3,5-8: *từ bỏ gian dâm, ô uế, đam mê, ước muốn xấu và tham lam;* 1 Tx 4,1-18: *Thiên Chúa đã không kêu gọi chúng ta sống ô uế, nhưng sống thánh thiện;* 1 Tm 1,8-11: *Lề Luật có cho hạng vô luân và tội lỗi;* 1 Tm 4,12: *hãy nên gương mẫu về đức ái, đức tin và lòng trong sạch.* [↑](#footnote-ref-31)
32. «*Tất cả các tín hữu đều được kêu mời và có bổn phận nên thánh và theo đuổi sự trọn lành theo bậc sống mình»* (*Lumen gentium,* các số 39-42). [↑](#footnote-ref-32)
33. Gioan Phaolô II, *Bài diễn văn* tại cuộc hội thảo về đề tài «*Sinh sản có trách nhiệm»* cho các cựu sinh viên Đại Học Công Giáo Thánh Tâm và Giáo Hoàng Học Viện Gioan Phaolô II, 17.09.1983. [↑](#footnote-ref-33)
34. *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 2349. [↑](#footnote-ref-34)
35. x. số 54 trong tài liệu này. [↑](#footnote-ref-35)
36. Một điều đừng bao giờ làm đó là sự lừa dối, như Thánh Gioan thành Avila đã nhận xét: một số người bị u tối đến mức «họ tưởng rằng một khi họ có ý hướng làm việc gì, họ sẽ làm bằng mọi cách cả khi nó có thể trái ngược với điều răn của Thiên Chúa; họ nói đến việc họ yêu Chúa nhiều đến nỗi mà, mặc dù họ vi phạm điều răn của Chúa, họ cũng không đánh mất tình yêu Chúa. Họ quên mất rằng chính miệng Con Thiên Chúa đã rao giảng điều hoàn toàn ngược lại: *"Ai có và giữ các điều răn của Thầy, người ấy mới là kẻ yêu mến Thầy"* (Ga 14,21). Và, *"Ai yêu mến Thầy, thì sẽ giữ lời Thầy"* (Ga 14,23). Và, ai không yêu mến Thầy, kẻ ấy không giữ lời Thầy. Điều đó giúp ta hiểu rõ ràng rằng người không giữ lời Chúa thì chính người ấy không có tình bạn cũng chẳng có tình yêu nơi mình. Như Thánh Augustinô nói: *"Không ai có thể yêu mến nhà vua, nếu người ấy gớm ghét lệnh truyền của ngài"*» (*Audi filia,* c. 50). [↑](#footnote-ref-36)
37. Gioan Phaolô II, *Điều hòa sinh sản chân chính là thành phần của linh đạo hôn nhân và gia đình,* bài giáo lý ngày 14.11.1984, số 2. [↑](#footnote-ref-37)
38. x. *Evangelium vitae,* số 97. [↑](#footnote-ref-38)
39. *Familiaris consortio,* số 36-37. [↑](#footnote-ref-39)
40. *Gravissimum educationis,* số 3. [↑](#footnote-ref-40)
41. *Gratissimam sane,* số 16. [↑](#footnote-ref-41)
42. *Gratissimam sane,* số 16. [↑](#footnote-ref-42)
43. Thực chứng luận là một quan điểm triết học đòi buộc mọi môn học phải lấy sự thực cụ thể, có thể cảm giác được làm điểm xuất phát; sau đó chỉ miêu thuật chúng cùng những qui luật của chúng mà thôi. [↑](#footnote-ref-43)
44. Bất khả tri luận là học thuyết cho rằng chỉ hiện tượng vật chất mới có thể thành tri thức thực sự, vì thế siêu nhiên đều không thể chân tri. [↑](#footnote-ref-44)
45. *Gratissimam sane,* số 13. [↑](#footnote-ref-45)
46. *Familiaris consortio,* số 66. [↑](#footnote-ref-46)
47. *Familiaris consortio,* số 66. [↑](#footnote-ref-47)
48. *Như trên*. [↑](#footnote-ref-48)
49. *Lumen gentium,* số 11. [↑](#footnote-ref-49)
50. Gioan Phaolô II, *Diễn văn* tại Hội nghị khoáng đại lần thứ XVI của Hội Đồng Giám Mục Ý, ngày 15.05.1979. [↑](#footnote-ref-50)
51. *Lumen gentium,* số 11; *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 2013. [↑](#footnote-ref-51)
52. *Humanae vitae*, số 8. [↑](#footnote-ref-52)
53. *Gratissimam sane,* số 7. [↑](#footnote-ref-53)
54. *Gaudium et spes*, số 24. [↑](#footnote-ref-54)
55. *Gratissimam sane,* số 8. [↑](#footnote-ref-55)
56. x. *Humanae vitae*, số 9. [↑](#footnote-ref-56)
57. *Gratissimam sane,* số 8. [↑](#footnote-ref-57)
58. *Nghi thức cử hành hôn phối,* số 60. [↑](#footnote-ref-58)
59. *Familiaris consortio,* số 20. [↑](#footnote-ref-59)
60. x. 1Cr 7,3-6: *Bổn phận vợ chồng;* Ep 5,21-23: *vợ chồng tùng phục lẫn nhau.* [↑](#footnote-ref-60)
61. *Gratissimam sane,* số 12. [↑](#footnote-ref-61)
62. x. Tertullianô, *Ad uxorem – Lá thư gửi người vợ,* II, VIII, 6-8: CCL 1,393-394; x. *Familiaris consortio*, số 13. [↑](#footnote-ref-62)
63. *Familiaris consortio*, số 16. [↑](#footnote-ref-63)
64. Gioan Phaolô II, *Bài diễn văn* cho các tham dự viên tại cuộc Hội thảo về «*Các gia đình hướng đến việc phục vụ sự sống»,* được xúc tiến bởi Hội đồng Giám mục Ý, 28.04.1990. [↑](#footnote-ref-64)
65. *Familiaris consortio*, số 37. [↑](#footnote-ref-65)
66. *Perfectae caritatis,* số 24. [↑](#footnote-ref-66)
67. *Optatam totitus*, số 2. [↑](#footnote-ref-67)
68. *Presbyterorum ordinis*, số 11. [↑](#footnote-ref-68)
69. x. *Familiaris consortio*, số 16. [↑](#footnote-ref-69)
70. *Gratissimam sane,* số 16. [↑](#footnote-ref-70)
71. *Familiaris consortio*, số 38. [↑](#footnote-ref-71)
72. *Familiaris consortio*, số 36; x. *Gravissimum educationis,* 3. [↑](#footnote-ref-72)
73. x. *Gravissimum educationis,* 3. [↑](#footnote-ref-73)
74. *Hiến chương các Quyền Gia đình*, khoản số 5. [↑](#footnote-ref-74)
75. *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 1883: «Giáo huấn của Hội Thánh đề ra một nguyên tắc được gọi là nguyên tắc bổ trợ: theo đó, "một tổ chức ở cấp cao hơn không được can thiệp vào sinh hoạt nội bộ của một tổ chức ở cấp dưới, và tước mất những nhiệm vụ riêng của cấp dưới, mà tốt hơn phải nâng đỡ tổ chức cấp dưới những khi cần, và trợ giúp để hành động của họ được phối hợp với các thành phần liên hệ khác, nhằm phục vụ công ích"». [↑](#footnote-ref-75)
76. *Familiaris consortio*, số 37. [↑](#footnote-ref-76)
77. *Familiaris consortio*, số 37; *Hiến chương về các quyền gia đình*, khoản 5. [↑](#footnote-ref-77)
78. Một vấn đề tế nhị và phức tạp từ quan điểm về việc giáo dục con cái, điều không thể đề cập đến cách đầy đủ trong tài liệu này, nó có liên quan đến việc truyền nhiễm AIDS qua việc sử dụng ma túy và bởi con đường tình dục. Các Giáo Hội địa phương được tham gia vào nhiều công việc trợ giúp để nâng đỡ những người bị lây nhiễm cũng như công tác phòng chống.

    Đặc biệt đối với công tác phòng chống AIDS, nỗ lực đề cao giá trị tương giao tính dục nhằm hướng về gia đình, và thật cần thiết để điều chỉnh chủ trương truyền bá từ chiến dịch thông tin dựa trên cái được gọi là «tình dục an toàn» và sự quảng bá những phương tiện bảo vệ như bao cao su chẳng hạn. Việc tuyên truyền này, tự bản thân nó hoàn toàn trái ngược với luân thường đạo lý, thậm chí nó tỏ ra nguỵ biện và phá hoại bởi gia tăng sự chung chạ tình dục bừa bãi và những quan hệ tự do phóng túng với một ý tưởng sai lầm về an toàn. Những nghiên cứu khách quan và có tính khoa học nghiêm ngặt đã cho thấy tỷ lệ thất bại của các phương tiện đó là rất cao. [↑](#footnote-ref-78)
79. *Familiaris consortio*, số 37. [↑](#footnote-ref-79)
80. x. *Gaudium et spes,* số 52. [↑](#footnote-ref-80)
81. x. *Familiaris consortio*, số 39. [↑](#footnote-ref-81)
82. *Centesimus annus,* số 49. [↑](#footnote-ref-82)
83. Jeans Paul Sartre có lý khi nói rằng «*tự do là bản chất của con người tôi»;* nhưng đó không phải là thứ tự do phóng túng mà là «*khả năng con người được thật sự là mình và đạt tới sự sung mãn của mình»* (Jean-Louis Bruguès, mục «tự do»). [↑](#footnote-ref-83)
84. x. *Familiaris consortio*, số 18*:…«Con người không thể sống mà không có tình yêu. Con người sẽ là kẻ không thể hiểu được đối với chính bản thân mình, cuộc sống con người mất ý nghĩa nếu không nhận lấy mạc khải về tình yêu, nếu không có kinh nghiệm về tình yêu và nếu không nhận lấy kinh nghiệm ấy làm của mình và hăng say dự phần vào đó*»; số 63: *luật tình yêu của Tin Mừng*; số 64: *Lòng bác ái của gia đình Kitô giáo.* [↑](#footnote-ref-84)
85. *Familiaris consortio*, số 37. [↑](#footnote-ref-85)
86. x. Thánh Tôma Aquinô, *Tổng luận thần học*, I-II, q. 106, a. 1. [↑](#footnote-ref-86)
87. x. *Như trên*, I-II, q. 153, a. 3. [↑](#footnote-ref-87)
88. *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* số 3. [↑](#footnote-ref-88)
89. x. *Familiaris consortio*, số 76; cũng xem *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân loại,* số 68; x. Hội Đồng Toà Thánh về Truyền Thông Xã Hội, *Sự khiêu dâm và bạo lục trong các phương tiện truyền thông xã hội: Một lời giải đáp mang tính mục vụ*, 07.05.1989, số 7. [↑](#footnote-ref-89)
90. Gioan Phaolô II, *Bài diễn văn* cho các tham dự viên trong cuộc gặp gỡ được Hội Đồng Toà Thánh về Gia Đình và Hội Đồng Toà Thánh về Truyền Thông Xã Hội đề bạt với đề tài «*Các quyền gia đình và các phương tiện truyền thông xã hội»,* 04.06.1992, Báo Quan Sát Viên Rôma ngày 05.06.1993, trang 5. [↑](#footnote-ref-90)
91. Gioan Phaolô II, *Sứ điệp* ngày Truyền thông Xã hội lần XV ngày 31.05.1981 với chủ đề: «*Truyền thông xã hội là để phục vụ cho sự tự do có tính trách nhiệm của con người»,* số 5. [↑](#footnote-ref-91)
92. *Như trên.* [↑](#footnote-ref-92)
93. *Familiaris consortio*, số 76. [↑](#footnote-ref-93)
94. x. *Mulieris dignitatem,* các số 18-19. [↑](#footnote-ref-94)
95. x. *Familiaris consortio*, số 25. [↑](#footnote-ref-95)
96. x. *Familiaris consortio*, số 37. [↑](#footnote-ref-96)
97. *Gratisimam sane,* số 16. [↑](#footnote-ref-97)
98. Gioan Phaolô II, *Bài giảng* tại Capitol Mall, Washington DC, Hoa Kỳ, 07.10.1979, số 5. [↑](#footnote-ref-98)
99. x. *Familiaris consortio*, số 59-61; *Persona humana,* số 12. [↑](#footnote-ref-99)
100. *Familiaris consortio*, số 59. [↑](#footnote-ref-100)
101. x. *Familiaris consortio*, số 60. [↑](#footnote-ref-101)
102. *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* số 48. [↑](#footnote-ref-102)
103. x. *Hiến chương các quyền gia đình,* khoản 5. [↑](#footnote-ref-103)
104. *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* số 69. [↑](#footnote-ref-104)
105. *Familiaris consortio*, số 37. [↑](#footnote-ref-105)
106. x. *Familiaris consortio*, số 37. [↑](#footnote-ref-106)
107. *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* số 58. [↑](#footnote-ref-107)
108. x. *Familiaris consortio*, số 16. [↑](#footnote-ref-108)
109. Thánh Gioan Kim Khẩu, *Bài giảng về Tin Mừng theo thánh Mátthêu*, 81, 5: PG 58, 737. [↑](#footnote-ref-109)
110. *Persona human,* số 12. [↑](#footnote-ref-110)
111. *Persona human,* số 9. [↑](#footnote-ref-111)
112. *Gaudium et spes*, số 24. [↑](#footnote-ref-112)
113. Thánh Gioan Kim Khẩu, *Bài giảng về Tin Mừng theo thánh Mátthêu*, 7,7: PG 57, 80-81. [↑](#footnote-ref-113)
114. *Familiaris consortio* 37. [↑](#footnote-ref-114)
115. *Catechesi**tradendae*, số 38. [↑](#footnote-ref-115)
116. Trong những nền văn hóa khác nhau thái độ tích cực này được bắt rễ sâu xa và tuổi dậy thì được tổ chức với «nghi thức chuyển tiếp», «nghi thức lên đường», «nghi thức vào đời»… hay hình thức bắt đầu vào đời sống trưởng thành. Những trẻ Công giáo, dưới sự hướng dẫn cẩn thận của Hội Thánh, người ta có thể giả định hiện hữu những gì tốt lành và đúng đắn trong những tục lệ này, thanh tẩy chúng khỏi tất cả những gì có thể không phù hợp hoặc trái đạo đức. [↑](#footnote-ref-116)
117. x. *Mulieris dignitatem,* số 17. [↑](#footnote-ref-117)
118. *Familiaris consortio,* số 38. [↑](#footnote-ref-118)
119. *Gaudium et spes,* số 49. [↑](#footnote-ref-119)
120. x. Xh 31,18 [↑](#footnote-ref-120)
121. *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 2052. [↑](#footnote-ref-121)
122. *Gaudium et spes,* số 16. [↑](#footnote-ref-122)
123. *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 1777. [↑](#footnote-ref-123)
124. *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 1778. [↑](#footnote-ref-124)
125. Thánh Têrêsa, *Những Bài Thơ*, 5-9; Thánh Gioan Thánh Giá, *Những Bài Thơ*, 10. [↑](#footnote-ref-125)
126. x. *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* số 90. [↑](#footnote-ref-126)
127. *Familiaris consortio,* số 53. [↑](#footnote-ref-127)
128. *Christifideles laici,* số 58. [↑](#footnote-ref-128)
129. *Parati semper,* số 9.  [↑](#footnote-ref-129)
130. *Lumen gentium,* Chương V. [↑](#footnote-ref-130)
131. *Sanctitatis clarior,* lời mở đầu. [↑](#footnote-ref-131)
132. x. *Lumen gentium*, các số 39-42: Lời mời gọi mọi người nên thánh trong Hội Thánh. [↑](#footnote-ref-132)
133. *Christifideles laici,* số 16. [↑](#footnote-ref-133)
134. x. Giáo phụ Tertullianô, *De exhortatione castitatis*, 10: CChL 2, 1029-1030; Thánh Cyprianô, *De habitu virginum*, 3 e 22: CSEL 3/1, 189 e 202-203; Thánh Atanasiô, *De virginitate:* PG 28, 252-281; Thánh Gioan Kim Khẩu, *De virginitate:* SCh 125 *:«Ai hạ giá hôn nhân, thì người đó cũng hạ giá sự vinh quang của đức trinh khiết; ai ca ngợi hôn nhân, thì người đó càng khâm phục đức trinh khiết. Bởi vì điều gì còn phải so sánh với một điều xấu hơn mới thấy là tốt, thì đó chưa phải là hoàn toàn tốt; còn điều gì tốt hơn nhưng cái mọi người cho là tốt, thì đó mới là điều tốt tuyệt hảo»* (x. *Sách Giáo Lý của Hội Thánh Công Giáo,* số 1620); Đức Piô XII, Tông huấn *Menti nostrae*, 23.12.1950; Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII, *Bài diễn văn* cho các tham dự viên Hội nghị Quốc tế lần thứ nhất về «*Các ơn gọi hướng tới bậc trọn lành trong thế giới ngày nay»,* do Thánh Bộ Tu Sĩ, 16.12.1961; *Lumen gentium*, số 42; *Familiaris consortio*, số 16. [↑](#footnote-ref-134)
135. Gioan Phaolô II, *Bài giảng* Thánh lễ tại Limerick (Ái Nhĩ Lan), 01.10.1979. [↑](#footnote-ref-135)
136. *Gratissimam sane,* số 12. [↑](#footnote-ref-136)
137. Cha mẹ cần biết các tài liệu quan trọng: *Gaudium et spes* các số 47-52, *Humanae vitae*, *Familiaris consortio*, *Amoris Laetitia, Nhân vị con người và việc chăm sóc mục vụ cho người đồng tính luyến ái*, *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* *Sách Giáo lý của Hội Thánh công giáo* các số 2331-2400, các số 2514-2533. [↑](#footnote-ref-137)
138. *Persona humana,* số 9. [↑](#footnote-ref-138)
139. *Chăm sóc mục vụ cho những người đồng tính luyến ái;* *Sách Giáo lý Hội Thánh Công giáo,* các số 2357-2359. [↑](#footnote-ref-139)
140. *Sách Giáo lý của Hội Thánh Công giáo,* số 2357. [↑](#footnote-ref-140)
141. *Persona humana,* số 8. [↑](#footnote-ref-141)
142. *Như trên.* [↑](#footnote-ref-142)
143. *Sách Giáo lý của Hội Thánh Công giáo,* số 2358. [↑](#footnote-ref-143)
144. *Sách Giáo lý của Hội Thánh Công giáo,* số 2359. [↑](#footnote-ref-144)
145. Điều này, cùng với sự nhận thức về sức mạnh riêng biệt của dục tình (libido) – theo như biết bao nghiên cứu làm nổi bật về tâm lý con người –, nó giúp chúng ta hiểu giáo huấn Hội Thánh về tính chất nghiêm trọng của mọi việc sử dụng vô trật tự về tính dục: «Theo truyền thống Kitô giáo ..., và cũng như lý trí đúng đắn thừa nhận, trật tự luân lý tính dục liên quan đến các giá trị cao cả của đời sống con người đến nỗi mọi vi phạm trực tiếp đến trật tự này đều là nghiêm trọng một cách khách quan» (*Persona Humana,* Số 10). Cũng lưu ý rằng Hội Thánh dạy tính chất nghiêm trọng do chủ đích của hành động, nhưng không loại trừ tính chất không mang trọng tội bởi xuất phát từ ý chí bất toàn; thật vậy, trong cùng một số đó của *Tuyên ngôn Persona Humana* giải thích rõ cách riêng trong lĩnh vực này thì có thể xảy ra bất toàn nào đó. [↑](#footnote-ref-145)
146. *Evangelium vitae,* số 97. [↑](#footnote-ref-146)
147. Người ta chỉ cần nghĩ đến những chuyện thường lạm dụng thái quá hiện có trong một số vũ trường karaoke kể cả giữa thanh thiếu niên dưới 16 tuổi. [↑](#footnote-ref-147)
148. x. *Familiaris consortio,* số 66. [↑](#footnote-ref-148)
149. *Amoris Laetitia,* số 16: «*Gia đình là nơi cha mẹ trở thành những thầy dạy đầu tiên về đức tin cho con cái. Đó là một bổn phận "cha truyền con nối", từ con người đến con người».* [↑](#footnote-ref-149)
150. Những lời khuyên bảo tiếp theo đã được thực hiện theo thể thức sau: a) dưới ánh sáng của quyền mỗi con người đối về tin và thực hành Đức tin Công giáo: xem *Dignitatis Humanae*, các số 1, 2, 5, 13, 14; *Hiến chương các quyền gia đình*, khoản 7; b) xét về mặt các quyền tự do và phẩm giá của gia đình: xem Lời nói đầu của *Hiến chương về các quyền của gia đình*; *Dignitae Humanae*, số 5; *Familiaris consortio*, các số 26, 42, 46. [↑](#footnote-ref-150)
151. x. *Gravissimum educationis,* số 3; *Familiaris consortio*, số 36; Hiến chương về các quyền của gia đình, khoản 5. [↑](#footnote-ref-151)
152. *Familiaris consortio,* 37. [↑](#footnote-ref-152)
153. x. *Hiến chương các quyền gia đình*, khoản 8a và 5c; Bộ Giáo Luật năm 1983, các khoản 215, 223 § 2, 799; *Gratissimam sane,* số 16. [↑](#footnote-ref-153)
154. x. *Hiến chương các quyền gia đình*, khoản 5 c, d, e, lý do quyền được biết ngụ ý sự giám sát và kiểm soát của cha mẹ. [↑](#footnote-ref-154)
155. x. *Hiến chương các quyền gia đình*, khoản 5 c, d, e, lý do việc tham gia của cha mẹ tạo sự dễ dàng cho việc giám sát và kiểm tra việc giáo dục về tình yêu của con cái họ. [↑](#footnote-ref-155)
156. x. *Hiến chương các quyền gia đình*, khoản 5 c, d, e, lý do cha mẹ có quyền từ khước việc huấn luyện tính dục cho trẻ em là để cho phép họ được toàn quyền thực hiện việc giáo dục con cái theo lương tâm của mình (khoản 5 a). [↑](#footnote-ref-156)
157. x. *Hiến chương các Quyền Gia đình,* khoản 7. [↑](#footnote-ref-157)
158. x. *Hiến chương các Quyền Gia đình,* khoản 4e. [↑](#footnote-ref-158)
159. x. *Gravissimum educationis*, số 1. [↑](#footnote-ref-159)
160. x. *Các quyền sống đức khiết tịnh của trẻ nhỏ*, xem số 118 trong tài liệu này, và *tương ứng với quyền của cha mẹ*, ở số 117. [↑](#footnote-ref-160)
161. x. *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* các số 101-103. [↑](#footnote-ref-161)
162. *Việc chăm sóc mục vụ cho những người đồng tính luyến ái,* số 17. [↑](#footnote-ref-162)
163. *Gravissimum educationis,* số 1. [↑](#footnote-ref-163)
164. *Familiaris consortio*, số 37. [↑](#footnote-ref-164)
165. Ví dụ như: a) Các chất liệu khiêu dâm có thể nhìn thấy, b) các hoạt động khiêu dâm bằng văn bản hay bằng lời nói (*Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* số 76), c) ngôn ngữ tục tĩu hoặc thô tục, d) chuyện hài hước thiếu đứng đắn, e) sự phỉ báng đức khiết tịnh và f) tìm cách giảm thiểu tính nghiêm trọng của tội lỗi phạm đến nhân đức này. [↑](#footnote-ref-165)
166. x. *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* số 58. [↑](#footnote-ref-166)
167. *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* số 63. [↑](#footnote-ref-167)
168. *Familiaris consortio*, số 21. [↑](#footnote-ref-168)
169. x. *Gratissimam sane,* số 13. [↑](#footnote-ref-169)
170. x. Hội đồng Giáo hoàng về Gia đình, «*Tài liệu làm việc» Gia tăng dân số: Những chiều kích đạo đức và mục vụ,* 25.03.1994, các số 28 và 84; *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* số 62. [↑](#footnote-ref-170)
171. Gioan Phaolô II, *Thư gửi các Nhà lãnh đạo quốc gia dịp diễn ra Hội nghị Cairô,* 19.03.1994. [↑](#footnote-ref-171)
172. x. *Evangelium vitae,* các số 58-63. [↑](#footnote-ref-172)
173. x. *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* số 62. [↑](#footnote-ref-173)
174. *Familiaris consortio*, số 32. [↑](#footnote-ref-174)
175. x. *Veritatis splendor,* các số 95-97. [↑](#footnote-ref-175)
176. x. *Veritatis splendor,* số 41: *Sự tự trị đích thật về luân lý của con người.* [↑](#footnote-ref-176)
177. x. *Định hướng giáo dục về tình yêu con người,* số 58. [↑](#footnote-ref-177)
178. x. *Tài liệu như trên*, số 19; *Familiaris consortio*, số 37. [↑](#footnote-ref-178)
179. Ủy Ban Thần Học Quốc Tế, *Đức tin và Hội nhập văn hoá*, I, 10 (diễn ra từ ngày 3-8.10.1988): tạp chí *Omnis Terra*, Năm VII, số 21, Tháng Chín-Tháng Mười Hai 1989, tr. 220. [↑](#footnote-ref-179)
180. x. *Familiaris consortio*, số 66. [↑](#footnote-ref-180)
181. x. *Familiaris consortio*, các số 36 và 40; *Gratissimam sane,* số 16. [↑](#footnote-ref-181)
182. Những ai giúp đỡ cha mẹ có thể áp dụng các nguyên tắc được trình bày cho các nhà giáo dục trong tài liệu *Định hướng giáo dục về tình yêu nhân bản,* các số 79-89. [↑](#footnote-ref-182)
183. *Familiaris consortio*, số 37. [↑](#footnote-ref-183)
184. x. *Familiaris consortio*, các số 65-76; 121-144. [↑](#footnote-ref-184)
185. x. *Redemptoris custos,* số 31. [↑](#footnote-ref-185)